

## Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

#### I. Giới thiệu về gói thầu

- Tên dự án: Xây dựng trường Mầm non Hoa Hồng, thôn Trùng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm

- Tên gói thầu: Gói thầu số 1: Thi công xây dựng công trình và mua sắm, lắp đặt thiết bị

- Thời gian thực hiện gói thầu: 300 ngày

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ

- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định

- *Giá gói thầu: Dự toán (Giá) gói thầu đang được lập tương ứng mức thuế VAT là 10%. Để có căn cứ đưa về một mặt bằng đánh giá về tài chính, giá dự thầu của nhà thầu khi chào thầu được hiểu tương ứng với mức thuế VAT là 10%. Tại thời điểm thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ xác định giá trị khối lượng xây dựng hoàn thành tương ứng với mức thuế VAT tại thời điểm nghiệm thu, thanh toán.*

#### 1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Loại, cấp công trình: Công trình giáo dục, đào tạo; Cấp III.

\* *Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:*

Xây dựng khối nhà học, hiệu bộ và chức năng 02 tầng, 10 nhóm lớp học, các phòng hiệu bộ, chức năng, bếp ăn và các hạng mục phụ trợ: nhà bảo vệ, nhà để xe, trạm bơm, bể nước, sân, cổng, tường rào, cây xanh, thảm cỏ, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống chiếu sáng ngoài nhà, hệ thống phòng cháy chữa cháy,... Đầu tư trang thiết bị đồng bộ theo tiêu chuẩn.

\* *Giải pháp xây dựng:*

Giải pháp kiến trúc: Xây dựng mới khối nhà lớp học + hiệu bộ, chức năng 02 tầng + tum. Tầng một bố trí các phòng gồm: 05 nhóm lớp học, tài vụ, hội trường, hiệu trưởng, 02 phòng hiệu phó, y tế, văn phòng, nghỉ nhân viên, khu bếp ăn, hành lang, cầu thang, khu vệ sinh chung...; tầng hai bố trí các phòng gồm: 05 nhóm lớp học, phòng tin học + ngoại ngữ, phòng âm nhạc + múa, phòng mỹ thuật, phòng giáo dục thể chất, hành lang, cầu thang, khu vệ sinh chung,... Nền nhà lát gạch granite kích thước 600x600mm; nền khu bếp, khu vệ sinh, lát gạch Granite chống trơn kích thước 600x600mm; nền phòng chức năng lát sàn nhựa. Tường phòng học, khu bếp, khu vệ sinh ốp gạch Ceramic kích thước 300x600mm. Cửa đi, cửa sổ dùng cửa nhôm kính định hình, kính an toàn dày 6,3 8mm. Lăn sơn toàn bộ nhà.

Giải pháp kết cấu: Gia cố móng bằng cọc bê tông cốt thép tiết diện 250x250mm; đài, giằng móng BTCT cấp độ bền B20 (M250). Phần thân kết cấu khung BTCT chịu lực đỡ toàn khối, bê tông cấp độ bền B20 (M250); sàn tầng 2, mái và tang tum dày (100-120)mm.

Hệ thống cấp điện, chống sét, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước, trang thiết bị vệ sinh,..

Các hạng mục phụ trợ:

Xây mới nhà bảo vệ 01 tầng, xây mới cổng chính, cổng phụ, biển trường và hệ thống

tường rào đặc, tường rào thoáng. Xây mới nhà để xe kết cấu khung thép, vì kèo thép mái lợp tôn múi dày 0,42mm.

Xây mới nhà trạm bơm 01 tầng; xây mới bể nước ngầm để cấp cho sinh hoạt và phòng cháy chữa cháy; thành bể, đáy bể, nắp bể BTCT cấp độ bền B22.5(M300).

Các hạng mục khác: Cây xanh, bồn hoa, bồn cây, bó vỉa, chiếu sáng ngoài nhà, thoát nước, cấp nước, điện nhẹ, hệ thống phòng cháy chữa cháy,.... đồng bộ

**Giải pháp thiết kế hạ tầng kỹ thuật:**

**Sân:** Mặt sân lát gạch Terazzo kích thước 400x400mm, bê tông lót mác 150, dày 100mm; tôn nền bằng cát đen và đất tận dụng đào hố móng đầm chặt K90.

**Giải pháp cấp điện:** Nguồn cấp điện cho dự án lấy từ nguồn điện hiện có của khu vực đến tủ điện tổng từ đó cấp đến các hạng mục công trình trong dự án.

**Giải pháp cấp nước:** Nguồn cấp nước cho dự án lấy từ hệ thống cấp nước hiện có của khu vực đến bể nước ngầm sau đó cấp đến các bể INOX đặt trên mái công trình từ đó cấp đến các thiết bị tiêu thụ nước.

**Giải pháp thoát nước mưa:** Toàn bộ hệ thống nước mưa được thu gom thông qua hệ thống các hố ga kết nối với nhau bằng hệ thống cống D400 sau đó đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

**Giải pháp thoát nước thải:** Nước thải được thu gom, xử lý trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước thải chung của khu vực bằng hệ thống ống UPVC D200 và các hố ga thu.

**Trang thiết bị:** Đầu tư trang thiết bị học tập, giảng dạy,..., hệ thống, trang thiết bị phòng cháy chữa cháy,...

*(Chi tiết đề nghị xem HSTK được duyệt)*

**2. Thời hạn hoàn thành: 300 ngày**

## **II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện**

Nhà thầu phải hoàn thành tiến độ thi công cho toàn bộ công trình trong thời hạn tối đa là 300 ngày tính đến cả điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.

- Tiến độ thi công xây lắp công trình là một phần của Hồ sơ thiết kế tổ chức thi công mà nhà thầu phải nộp và là yếu tố cạnh tranh của các nhà thầu. Nhà thầu cần căn cứ vào tiến độ yêu cầu của chủ đầu tư, căn cứ vào năng lực của mình và các yếu tố cạnh tranh để quyết định tiến độ tối ưu trên cơ sở đảm bảo thời gian theo yêu cầu kỹ thuật đưa vào Hồ sơ dự thầu của mình. Tổng thời gian thực hiện hợp đồng không được vượt quá thời gian dự kiến nêu trên.

- Nhà thầu phải nộp theo Hồ sơ dự thầu bảng tiến độ thi công bao gồm cả Biểu đồ nhân lực, biểu đồ huy động thiết bị/máy móc để hoàn tất công trình theo tiến độ thi công mà chủ đầu tư dự kiến cho gói thầu theo khả năng thi công và mặt bằng thi công của gói thầu.

- Biểu đồ tiến độ thi công sẽ được Chủ đầu tư sử dụng để đánh giá E-HSDT.

## **III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật**

Nhà thầu căn cứ vào yêu cầu kỹ thuật trong E-HSMT và Chỉ dẫn kỹ thuật, HSTK được duyệt để làm cơ sở chào giá dự thầu và lập biện pháp thi công và giá chào thầu. Đề nghị nhà thầu tham khảo theo chỉ dẫn kỹ thuật được phát hành kèm Theo E-HSMT này.

Trường hợp có sai khác giữa nội dung trong E-HSMT và thuyết minh chỉ dẫn kỹ thuật, bản vẽ TKTC gói thầu thì trình tự ưu tiên như sau: Bản vẽ TKTC, chỉ dẫn kỹ thuật, nội dung E-HSMT.

Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế và các yêu cầu về trình tự thi công của Chủ đầu tư. Tất cả các hạng mục của gói thầu xây lắp phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước. Trước khi khởi công công trình nhà thầu phải lập biện pháp thi công trình Chủ đầu tư chấp thuận và gửi Chủ đầu tư để theo dõi và giám sát.

Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện trong hồ sơ thiết kế được phê duyệt thì thực hiện theo các tiêu chuẩn đã nêu trong Hồ sơ mời thầu, các Tiêu chuẩn hiện hành và theo chỉ định của thiết kế.

Cụ ly vận chuyển trong bảng khối lượng (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo, Nhà thầu cần khảo sát kỹ hiện trường và đưa ra cụ ly phù hợp với thực tế thi công.

Các thông số kỹ thuật về máy móc, thiết bị (nếu có) vận chuyển vật liệu, phế thải; việc phân chia khối lượng đào đắp (thủ công – máy) (nếu có) trong bảng khối lượng mời thầu chỉ mang tính tham khảo. Nhà thầu cần tìm hiểu, nghiên cứu Hồ sơ thiết kế được duyệt, khảo sát kỹ hiện trường căn cứ vào năng lực về máy móc, nhân sự để đưa ra biện pháp thi công phù hợp đảm bảo yếu tố giá chào thầu là cạnh tranh và hiệu quả.

Trong trường hợp có phát sinh ngoài phạm vi của HSMT, Chủ đầu tư sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan để xử lý trong bước đối chiếu, hoàn thiện hợp đồng theo các quy định của pháp luật trên cơ sở cạnh tranh, công bằng và minh bạch...trong mọi trường hợp quyết định của Chủ đầu tư sẽ là quyết định cao nhất.

Cụm từ “hoặc tương đương” (nếu có) sử dụng trong HSMT này: Tương đương về thông số kỹ thuật, tính năng, hiệu suất, chất lượng...

### **1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình;**

Các tiêu chuẩn để đánh giá từng hạng mục công trình và công trình đạt các yêu cầu về chất lượng kỹ thuật trong quá trình thi công, cần thiết tuân theo các điều kiện về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, các quy trình thí nghiệm, các chỉ tiêu kỹ thuật, các quy định, tiêu chuẩn về thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước.

### **2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát;**

#### **2.1. Yêu cầu chung:**

Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình, Nhà thầu phải:

\* Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

\* Bằng mọi biện pháp hợp lý, Nhà thầu phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, máy móc thiết bị thì Nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của Nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện ở công trường trong thời gian thi công.

- Nếu Chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của Nhà thầu mà theo ý kiến của Chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì Nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và phải thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thành và trước khi nghiệm thu, Nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

## **2.2. Giám sát thi công**

Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của Nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại tới công trình hoặc thiệt hại vật chất cho Chủ đầu tư thì nhà thầu phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý.

Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không

tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

- Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường
- Do nguyên nhân thời tiết khí hậu.

### 2.3. Các công tác kỹ thuật tại hiện trường.

Nhà thầu sẽ cung cấp các cán bộ và kỹ sư có chuyên môn để tiến hành công tác khảo sát và thi công theo quy định.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm với mọi hư hại và sẽ bị ngừng việc nếu gây ra hỏng hóc cho móng, các đường ống ngầm, đường điện và công trình lân cận. Mọi hư hỏng nhà thầu sẽ phải bồi thường bằng kinh phí của mình và phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Chủ đầu tư mọi thiệt hại do việc ngừng thi công gây ra.

- Nhà thầu cần xác định vị trí và cao độ của công trình và các bộ phận của công trình trên cọc mốc và phải chịu trách nhiệm về độ chính xác của việc định vị này.

**3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử);**

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu. Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

- Khi có yêu cầu, nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình.

- Một số mặt hàng cần có mẫu thử, nhà thầu phải tiến hành thử nghiệm tại nơi kiểm tra theo yêu cầu và có sự giám sát của phía chủ đầu tư.

- Những mặt hàng nào không đảm bảo theo yêu cầu về chất lượng, mẫu mã..., đều phải lập biên bản và đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.

- Nhà thầu cung cấp đầy đủ thông tin cho các nội dung sau đối với vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình:

STT	Loại vật tư, vật liệu	Quy cách và yêu cầu kỹ thuật	Đề xuất nhà thầu (nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ, quy cách)
1	Đối với các vật tư, vật liệu chính: Sắt thép các loại, cát các loại, đá các loại, bê tông thương phẩm (nếu dùng), cọc DUL, vật tư nước, vật tư thiết bị điện, cáp điện các loại, vật tư thiết bị chiếu sáng, vật tư thiết bị điện nhẹ, cửa các loại, trần	Tuân thủ theo hồ sơ thiết kế và đáp ứng TCVN hiện hành;	- Nhà thầu cung cấp các tài liệu cần thiết gồm: + Có bảng kê khai đầy đủ, chi tiết chủng loại, nguồn gốc xuất xứ các loại vật tư, vật liệu; + Cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp; + Các tài liệu khác (nếu có)

	hợp kim nhôm, tôn, ống PVC, ống HDPE, ống thép, thiết bị vệ sinh, cây xanh, Xi măng; Gạch xây (gạch bê tông); Gạch ốp lát; Sơn tường ... và các vật tư khác.		
2	Thiết bị học đường, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị điện nhẹ, thiết bị PCCC, thiết bị trạm biến áp	Tuân thủ theo hồ sơ thiết kế và đáp ứng TCVN hiện hành;	- Nhà thầu cung cấp các tài liệu cần thiết gồm: + Cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp; + Các tài liệu khác (theo yêu cầu của tại điểm điểm 4. Yêu cầu về kỹ thuật đối với phần thiết bị cung cấp)

#### 44. Yêu cầu về kỹ thuật đối với phần thiết bị cung cấp

##### a. Phạm vi công việc

- Phạm vi công việc của nhà thầu bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:
- Cung cấp, vận chuyển thiết bị và vật liệu tới địa điểm cung cấp;
- Bảo quản, lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao thiết bị;
- Lắp đặt các thiết bị theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Thử nghiệm vật liệu, thiết bị riêng biệt. Chịu mọi chi phí nghiệm thu, thử nghiệm (nếu có);
- Theo dõi vận hành, bảo trì, bảo hành thiết bị theo luật định;
- Đào tạo và hướng dẫn sử dụng.

##### b. Các yêu cầu chung về thiết bị cung cấp

- Toàn bộ thiết bị và phụ kiện cung cấp phải mới 100%, thoả mãn với tiêu chuẩn Việt Nam và đăng ký chất lượng của nhà sản xuất.
- Nhà thầu cung cấp đầy đủ số lượng và chất lượng các sản phẩm hàng hoá theo đúng yêu cầu nêu trong Hồ sơ mời thầu.
- Nhà thầu phải nêu rõ các nội dung sau đối với thiết bị cung cấp: Nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (mã hiệu, hãng, nước, năm sản xuất), giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng (nếu có), các thông số và đặc tính kỹ thuật...
- Các thiết bị chính trong hồ sơ dự thầu (Thiết bị học đường, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị điện nhẹ, thiết bị PCCC, thang tời) phải có Cataloge của nhà sản xuất hoặc hình ảnh kèm theo thông số kỹ thuật chi tiết của nhà sản xuất hoặc đường link dẫn trên trang thông tin điện tử.
- Thiết bị được cung cấp tới nơi kiểm định (tại vị trí bất kỳ) phải trong dạng đóng gói của Nhà sản xuất; các thông số bên trong phải phù hợp với đặc tính kỹ thuật được thoả thuận trong hợp đồng. Bất kỳ sự thay đổi nguồn gốc, chủng loại, quy cách kỹ thuật nào sẽ

không được chấp thuận.

**c. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết**

Thông số kỹ thuật của hàng hóa phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây. Ngoài bảng giá chào thầu được nhập theo biểu mẫu trên webfrom Nhà thầu phải kèm theo bảng giá chào thầu (file scan, file excel) nêu rõ thông số kỹ thuật chi tiết, mã hiệu, hãng, nước, xuất xứ... cho từng loại hàng hóa đáp ứng tương đương hoặc tốt hơn thông số kỹ thuật mời thầu.

\* Lưu ý:

- Các tiêu chuẩn về vật liệu, thiết bị ở bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây trong trường hợp hết hiệu lực, nhà thầu có thể chào thiết bị, hàng hoá có tiêu chuẩn tương đương.

- Cụm từ “hoặc tương đương” sử dụng trong E-HSMT này: Hàng hoá, thiết bị cung cấp tương đương về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, hiệu suất, chất lượng, tiêu chuẩn công nghệ...

- Đối với yêu cầu về trọng lượng của thiết bị. Nhà thầu chào thiết bị, hàng hoá có trọng lượng tương đương hoặc theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (phù hợp ký mã hiệu/nhãn hiệu của loại hàng hoá đó) nhưng phải phù hợp với vị trí lắp đặt và HSTK được duyệt

TT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	ĐVT
<b>NHÓM TRẺ (24-36 THÁNG)</b>			
1	Giá phơi khăn inox 304	Kích thước cao 1000x 500x 1000mm Quy cách vật liệu: toàn bộ inox dày 0,8 mm - Khung chính dùng hộp 20x20mm. - dàn treo khăn ống phi 16 - bánh xe di chuyển phi 30mm.	chiếc
2	Tủ đựng cốc	Tủ úp cốc gỗ cao su, inox 304 KT: D600xS300xC1100mm Gồm 5 đợt để cốc + 1 khay hứng nước. Tủ mở 2 cánh gồm 4 ô kính, có đế cao su	chiếc
3	Cốc inox	+ Kích thước: 7cm, cao ~6.6cm. + Chất liệu inox SUS304	chiếc
4	Tủ đựng đồ dùng cá nhân cho trẻ	KT: C1150xD1750xS350mm Tủ làm bằng sắt sơn tĩnh điện màu ghi sáng, tủ chia thành 15 ô.	chiếc
5	Giường lưới	Kích thước: (D1200xR600xC100)mm. Mặt giường bằng vải lưới mềm mại, lỗ nhỏ thông thoáng, không thấm nước, khung giường bằng sắt ống 21, chân đế bằng nhựa PP đúc nguyên khối đảm bảo an toàn. Sản phẩm có thể xếp chồng lên nhau dễ dàng và tiện dụng.	chiếc
6	Giá giày dép	Giá để dép bằng inox KT: 1000 x 300 x 1100 mm Vật liệu: Inox không nhiễm từ, Khung giá dép inox hộp vuông 12 x 12, chân đế inox hộp vuông 25 x 25, chân có bánh xe di chuyển. Giá được chia làm 05 tầng, mỗi tầng để được 8 đôi giày, dép của trẻ. Giá để được 40 đôi giày, dép trẻ mầm non.	chiếc

7	Bàn giáo viên	KT:D950 x R500 x C550(mm). Mặt bàn bằng nhựa PP dày 5mm chịu nước, chịu lực, không cong vênh màu cốm. Khung bàn bằng hộp vuông 14 dày 1mm. Chân bàn bằng thép ống $\Phi$ 22 sơn tĩnh điện, có thể gấp lại dễ dàng, có nút bọc bằng cao su, đảm bảo chắc chắn, an toàn.	chiếc
8	Ghế giáo viên	Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc Cao lên mặt ghế 345 mm. KT Mặt ghế: 300x285mm,KT tựa lưng: 320x220mmChiều Cao lên đỉnh tựa 625mm	chiếc
9	Bàn cho trẻ (bàn 2 chỗ)	Kích thước: D900 x R480 x C460 (mm). Mặt bàn bằng nhựa PP dày 5 (mm) chịu nước, chịu lực, không cong vênh, gồm 3 màu: đỏ, cốm, dương. Khung bàn bằng hộp vuông 14 dày 1 (mm). Chân bàn bằng thép ống $\Phi$ 22 sơn tĩnh điện dày 1 (mm), có thể gấp lại dễ dàng, có nút bọc bằng cao su, đảm bảo chắc chắn, an toàn.	chiếc
10	Ghế cho trẻ	Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc, gồm 4 màu: xanh lá, đỏ, vàng, xanh dương. Chân ghế kiểu chữ A chiều cao từ đất tới mặt ghế 260 (mm) đảm bảo chắc chắn, an toàn. Kích thước mặt ghế là 26 x 26 (cm), tựa ghế là 18 x 28 (cm), lên đỉnh tựa là 52 (cm)	chiếc
11	Giá góc hoạt động với đồ vật	Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh,đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly KT: 1200x800x300mm	chiếc
12	Giá góc bé em	Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh,đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly KT: 1200x800x300mm	chiếc
13	Giá góc vận động	Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh,đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly KT: 1200x800x300mm	chiếc
14	Giá góc bé chơi với hình và màu	Giá góc bé chơi với hình và màu Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh,đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly KT: 1200x800x300mm	chiếc
15	Giá góc kể chuyện	Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh,đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly KT: 1200x800x300mm	chiếc
16	Giá góc bán hàng	KT: 1200x300x1200 mmQC:Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh,đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, Sản phẩm mô phỏng 01 gian hàng 2 khối 2 phía có thể xếp liền hoặc tách rời (tùy	chiếc

		mục đích sử dụng). 1 khối hình mái nhà có 2 tầng 4 ngăn, 1 khối hình gian hàng có ô cửa sổ không cánh, có sơn màu tạo điểm nhấn ở mái và ô cửa.	
17	Giá góc văn học	KT: 1200x400x800 mm Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi mặt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá thiết kế các đợt để dụng sách truyện. phía trên lượn cong tạo sự mềm mại và an toàn khi sử dụng.	chiếc
18	Giá góc gia đình	Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi mặt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly KT: 1200x800x300mm	chiếc
19	Bảng quay 2 mặt	KT: 1200 x 800 x 1350 mm Vật liệu: Mặt bảng màu xanh bằng chất liệu chống loá Hàn Quốc (Hoặc tương đương) có dòng kẻ mờ 5x5cm và mặt sau bằng tấm dính được dán trên cốt nhựa chống cong vênh, chống thấm nước dày 16mm. Khung bảng làm bằng khung nhôm cong chuyên dụng, có ray phân. Chân bảng bằng thép hộp 30x30 sơn tĩnh điện, có bánh xe di chuyển. Tính năng: Với 02 mặt: 01 mặt từ và 01 mặt ni, sản phẩm hỗ trợ Giáo viên mầm non vừa kết hợp viết chữ vừa kết hợp gắn chữ, đồ dùng học tập lên trên bảng giúp trẻ tư duy, hình dung nhanh nhất. Với chất liệu chống loá đặc biệt, sản phẩm sử dụng trong lớp không bị ảnh hưởng bởi ánh đèn hay ánh sáng làm loá bảng. Hai mặt bảng có thể quay chuyển mặt dễ dàng. Ray phân thuận tiện cho quá trình viết. Bánh xe giúp di chuyển bảng dễ dàng tới mọi vị trí.	chiếc
20	Xe đẩy inox chia thức ăn	- Vật liệu: inox 304 - KT: 900/1500x500/800x720 mm - Có 4 tầng: 2 cố định, 3 di động - Có 04 bánh xe D100mm, 02 bánh có khóa	chiếc
21	Bàn, ghế giáo viên (Bàn máy tính)	Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở+Bàn phím + Chỗ để CPU.Ghế làm việc Khung gỗ tự nhiên sơn phủ PU, mặt gỗ Veneer- KT: 430 x 450x 1050 mm	Cái
22	Tủ đựng tài liệu	KT: 1000x450x1830mm Tủ thép sơn tĩnh điện màu ghi sáng, có 1 khối gồm 2 phần: Phần trên 2 cánh khung kính mở có 2 đợt di động, 1 khoá, 2 tay nắm sắt mạ. Phần dưới có 2 cánh sắt mở, có 2 khoá riêng biệt, tay nắm sắt tròn mạ.	Cái
<b>PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ + CNTT</b>			
1	Ti vi 75inch	Hệ điều hành: TizenOS (Hoặc tương đương) Kích thước màn hình : 75 inch Độ phân giải: 4K UltraHD (3840x2160px) Bluetooth: v5.3 Kết nối Internet: WiFi 5 Ethernet (LAN) Cổng HDMI: 4 cổng Cổng USB: 2 cổng	chiếc

		Cổng xuất âm thanh: Cổng Optical (Digital Audio Out) Tích hợp đầu thu kỹ thuật số: DVB-T2 Hệ điều hành, giao diện: Tizen OS Hỗ trợ điều khiển thông minh: Điều Khiển One Remote Control đa thiết bị Công nghệ âm thanh: Object Tracking Sound Lite (OTS Lite) Active Voice Amplifier (AVA) Tổng công suất loa: 20W Bảo hành: 24 tháng	
2	Giá treo và phụ kiện kết nối	Giá treo, dây HDMI 10m, công lắp đặt, vật tư phụ	cái
3	Máy tính để bàn giáo viên	Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng, 18MB Cache, Socket 1700) Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ; Mạng LAN: Gigabit Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	Bộ
<b>PHÒNG KHO</b>			
1	Tủ đựng chặn màn, chiếu	KT: 2000 x 400 x 1200 mm Vật liệu: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh. Sản phẩm sử dụng khung tủ bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, Tủ được chia làm 03 khoang, 4 cánh mở, trong đó 2 khoang hai bên, mỗi khoang được chia thành 3 tầng 1 cánh mở để đựng gối, khoang giữa 2 cánh mở thiết kế đợt rộng để đựng chặn, chiếu.	chiếc
<b>THIẾT BỊ DẠY HỌC, ĐỒ CHƠI VÀ HỌC LIỆU</b>			
1	Bóng nhỏ	Bóng các màu khác nhau có đường kính bằng 8 cm bằng nhựa.	Quả
2	Bóng to	Bóng nhựa các màu. Loại phi 15mm	Quả
3	Gậy thể dục nhỏ	Vật liệu bằng nhựa một màu, thân gậy tròn đường kính 20mm, dài 30 cm.	Cái
4	Gậy thể dục to	Vật liệu bằng nhựa một màu, thân gậy tròn đường kính 20mm, dài 50 cm.	Cái
5	Vòng thể dục nhỏ	Vật liệu bằng nhựa màu, đường kính 20mm, đường kính vòng 300mm.	Cái
6	Vòng thể dục to	Vật liệu bằng nhựa màu, đường kính 20mm, đường kính vòng 600mm.	Cái
7	Bập bênh	Bập bênh nhỏ 2 mảnh KT: 75x31x45 cm	Cái
8	Công chui	" Bằng sắt, có chân để chắc chắn sơn tĩnh điện, KT (500x500)mm."	Cái
9	Cột ném bóng	Bằng sắt, có chiều cao thay đổi để phù hợp với chiều cao của trẻ, có 2 tác dụng ném bóng.	Cái
10	Đồ chơi có bánh xe và dây kéo	Bằng gỗ, hình các con vật gắn gũi với trẻ sơn màu, có dây kéo.	Bộ
11	Hộp thả	Bằng gỗ KT (140x140x140)mm, có 3 mặt được khoét các hình	Bộ

	hình	vuông, tròn, tam giác, chữ nhật. Kích thước lỗ to (42x42)mm, lỗ nhỏ (37x37)mm và 8 khối hình màu khác nhau, có kt tương ứng với các lỗ.	
12	Lồng hộp vuông	Gồm 4 hộp bằng gỗ, có thể lồng vào nhau hoặc xếp chồng lên nhau tạo ra khối hình tháp, được sơn 4 màu cơ bản. KT hộp lớn nhất (100x100)mm, KT hộp nhỏ nhất (50x50)mm.	Bộ
13	Lồng hộp tròn	Gồm 6 trụ tròn con bằng nhựa, có các màu khác nhau, có thể xếp lồng vào nhau tạo thành một khối hình chóp tròn.	Bộ
14	Bộ xâu hạt	Bằng gỗ, gồm các khối hình và dây để xâu các khối hình lại với nhau, các khối hình đạt tiêu chuẩn an toàn.	Bộ
15	Bộ xâu dây tạo hình	Vật liệu bằng nhựa nhiều màu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, gồm các khối hình chữ nhật, khối hình tròn, khối hình tam giác, khối hình vuông (mỗi loại có khoảng 3 khối), kích thước tối thiểu 1 khối hình chuẩn 35x35x35 (mm). Các khối hình khác có kích thước tương ứng và có lỗ luồn dây, đường kính khoảng 2mm. Dây xâu dài tối đa 220mm.	Bộ
16	Bộ búa cọc	Bằng gỗ, bàn cọc gồm 6 lỗ được thiết kế đóng cọc từ hai chiều, Cọc dài 50mm, đường kính 20mm được khoan thủng và xẻ rãnh dọc cọc. Đầu búa có đường kính 30mm, dài 80mm; cán búa có đường kính 12mm, dài 120mm.	Bộ
17	Búa 3 bi 2 tầng	Bằng gỗ có 3 viên bi đường kính 40mm, có 2 tầng. Tầng trên được đặt 3 viên bi, tầng dưới có hệ thống trượt dẫn bi ra ngoài, kèm theo búa có kích thước đầu búa (35x55)mm, cán dài 150mm.	Bộ
18	Các con kéo dây có khớp	Bằng gỗ loại dài, hình con cá sấu, con chó được thiết kế có các khớp nối và dây kéo.	Con
19	Bộ tháo lắp vòng	Gồm các vòng tròn không liền, bằng nhựa nhiều màu, đường kính 35mm.	Bộ
20	Bộ xây dựng trên xe	Gồm 35 chi tiết bằng gỗ: khối trụ, khối chữ nhật, khối hình vuông, khối tam giác. Được lắp trên xe có KT (300x250x50)mm, có dây kéo và bánh xe có thể di chuyển được.	Bộ
21	Hàng rào nhựa	Vật liệu bằng nhựa màu. Gồm hàng rào có kích thước 150 x50mm. Trụ liền kết liền khối có đế và mái, cài được hàng rào từ 4 mặt. Kích thước tương ứng với hàng rào.	Bộ
22	Bộ rau, củ, quả	Bằng gỗ, có dao, thớt, thái cắt được.	Bộ
23	Bộ động vật nuôi trong gia đình	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật nuôi trong gia đình.	Bộ
24	Bộ động vật sống dưới nước	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật sống dưới nước khác nhau	Bộ
25	Bộ động vật sống trong rừng	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật sống trong rừng khác nhau.	Bộ
26	Đồ chơi các loại rau, củ, quả bằng	Đồ chơi các loại rau, củ, quả bằng nhựa	Bộ

	nhựa		
27	Tranh ghép các con vật	Bảng gỗ. Kích thước 16x24(cm), 10 chi tiết lắp ghép sơn màu	Bộ
28	Tranh ghép các loại quả	Kích thước 250 x200(mm). Vật liệu bằng gỗ sơn màu.	Bộ
29	Đồ chơi nhồi bông	Chất liệu bằng vải	Bộ
30	Đồ chơi với cát	Bằng nhựa. Kích thước (520 x340 x160)mm. Kèm theo bộ đồ chơi cát nước gồm: Khuôn, cào, xẻng, xô...	Bộ
31	Tranh động vật nuôi trong gia đình	Gồm 8 tranh vật nuôi trong gia đình. Kích thước 190 x270(mm), in 4 màu, 1 mặt trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
32	Tranh về các loài hoa, rau, quả, củ	Gồm 16 tranh về rau, hoa thông dụng. Kích thước 190 x270(mm), in 4 màu, 1 mặt trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
33	Tranh các phương tiện giao thông	Gồm 8 tranh về phương tiện giao thông quen thuộc với trẻ. Kích thước 190 x270(mm), in 4 màu, 1 mặt trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
34	Tranh cảnh báo nguy hiểm	Gồm 16 tranh có nội dung cảnh báo nguy hiểm thường. Kích thước 190 x270mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
35	Bộ tranh truyện nhà trẻ	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 40 tranh lật, có đế đứng. Đế hình chữ A, bìa carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
36	Bộ tranh minh họa thơ nhà trẻ	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 18 tranh lật, đế hình chữ A, bìa carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
37	Lô tô các loại quả	Đựng trong hộp giấy. Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
38	Lô tô các con vật	Kích thước 10 x7(cm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
39	Lô tô các phương tiện giao thông	Đựng trong hộp giấy. Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
40	Lô tô các hoa	Đựng trong hộp giấy. Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
41	Con rối	Kích thước 200 x100 x100(mm). Bằng vải, thể hiện các nhân vật theo nội dung chuyện kể. Bộ 10 con theo 10 nhân vật cổ tích.	Bộ
42	Khối hình to	Bằng nhựa gồm 14 khối: 4 khối vuông, KT (60x60)mm; 4 khối chữ nhật, KT (30x120)mm; 2 khối hình tam giác vuông cân, cạnh tam giác có chiều dài 60mm; 2 khối hình trụ đường kính 60mm, cao 60mm. Bề mặt các khối hình nhẵn phẳng, không sắc cạnh, trẻ dễ xếp và an toàn khi sử dụng.	Bộ
43	Khối hình nhỏ	Bằng nhựa gồm 14 khối: 4 khối vuông, KT (40x40)mm, 4 khối hình chữ nhật, KT (20x80)mm, 2 khối hình tam giác vuông	Bộ

		cân, cạnh có chiều dài 40mm, 2 khối hình tròn đường kính 40mm, 2 khối hình trụ đường kính 40mm, cao 40mm. Bề mặt các khối hình nhẵn phẳng, không sắc cạnh, trẻ dễ xếp và an toàn khi sử dụng.	
44	Búp bê bé trai (cao-thấp)	Bằng vật liệu nhựa mềm cao 20 đến 30cm	Con
45	Búp bê bé gái (cao-thấp)	Bằng vật liệu nhựa mềm cao 20 đến 30cm	Con
46	Bộ đồ chơi nấu ăn	Vật liệu bằng nhựa, gồm các đồ dùng nấu ăn thông dụng trong gia đình	Bộ
47	Bộ bàn ghế giường tủ	Bằng gỗ gồm: tủ, giường, bàn, ghế, được sơn màu, mô phỏng các đồ dùng gia đình.	Bộ
48	Bộ dụng cụ bác sỹ	bằng nhựa đựng trong hộp: tai nghe, thìa, đo huyết áp, lọ thuốc... Mô phỏng các dụng cụ của bác sỹ hay sử dụng	Bộ
49	Giường búp bê	Bằng gỗ được sơn phủ bóng, có đệm, mô tả theo giường thật có KT (500x320x100)mm.	Bộ
50	Xắc xô to	Đường kính 180mm. Vật liệu bằng nhựa màu.	Cái
51	Xắc xô nhỏ	Đường kính 120mm. Vật liệu bằng nhựa màu.	Cái
52	Phách gỗ	Phách gỗ bằng gỗ, đảm bảo an toàn, kích thước khoảng (20x200x5)mm	Cái
53	Trống cơm Bằng nhựa	Trống cơm Bằng nhựa	Cái
54	Xúc xắc	Vật liệu bằng nhựa nhiều màu.	Cái
55	Trống con	Đường kính 150(mm). Vật liệu bằng nhựa, có dùi trống.	Cái
56	Đất nặn	Gồm 10 màu cơ bản, vật liệu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, không độc hại, ổn định nhiệt độ, không dính tay.	Hộp
57	Bút sáp, phấn vẽ	Gồm 1 bút sáp 10 màu, đường kính 8mm, dài 7,5cm, 1 hộp phấn màu không bụi (loại 10 viên/hộp) 1 bút chì 2B. Hàng chất lượng cao	Hộp
58	Bảng con	Kích thước 160 x240 x0,5(mm). Vật liệu bằng foamica, một mặt trắng, một mặt sơn màu có kẻ ô, không cong vênh.	Cái
59	Bộ nhận biết, tập nói	Kích thước: 350 x 440(mm). Gồm 8 bức, in 2 mặt, 4 màu trên giấy Couche định lượng tối thiểu 300g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
<b>NHÓM TRẺ (3-4 TUỔI)</b>			
<b>PHÒNG NHÓM TRẺ</b>			
1	Giá phơi khăn inox 304	Kích thước cao 1000x 500x 1000mm Quy cách vật liệu: toàn bộ inox dày 0,8 mm- Khung chính dùng hộp 20x20mm.- dàn treo khăn ống phi 16- bánh xe di chuyển phi 30mm.	chiếc
2	Tủ đựng cốc	Tủ úp cốc gỗ cao su, inox 304 KT: D600xS300xC1100mm Gồm 5 đợt để cốc + 1 khay hứng nước. Tủ mở 2 cánh gồm 4 ô kính, có đế cao su	chiếc
3	Cốc inox	+ Kích thước: 7cm, cao ~6.6cm. + Chất liệu inox SUS304	chiếc
4	Tủ đựng đồ dùng cá nhân cho	KT: C1150xD2100xS350mm Tủ làm bằng sắt sơn tĩnh điện màu ghi sáng, tủ chia thành 18 ô.	chiếc

	trẻ		
5	Giường lưới	Kích thước: (D1200xR600xC100)mm. Mặt giường bằng vải lưới mềm mại, lỗ nhỏ thông thoáng, không thấm nước, khung giường bằng sắt ống 21, chân đế bằng nhựa PP đúc nguyên khối đảm bảo an toàn. Sản phẩm có thể xếp chồng lên nhau dễ dàng và tiện dụng.	chiếc
6	Giá giày dép	Giá để dép bằng inox KT: 1000 x 300 x 1100 mm Vật liệu: Inox không nhiễm từ, Khung giá dép inox hộp vuông 12 x 12, chân đế inox hộp vuông 25 x 25, chân có bánh xe di chuyển. Giá được chia làm 05 tầng, mỗi tầng để được 8 đôi giày, dép của trẻ. Giá để được 40 đôi giày, dép trẻ mầm non.	chiếc
7	Bàn giáo viên	KT:D950 x R500 x C550(mm). Mặt bàn bằng nhựa PP dày 5mm chịu nước, chịu lực, không cong vênh màu côm. Khung bàn bằng hộp vuông 14 dày 1mm. Chân bàn bằng thép ống $\Phi$ 22 sơn tĩnh điện, có thể gấp lại dễ dàng, có núm bọc bằng cao su, đảm bảo chắc chắn, an toàn.	chiếc
8	Ghế giáo viên	Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc Cao lên mặt ghế 345 mm. KT Mặt ghế: 300x285mm, KT tựa lưng: 320x220mm Chiều Cao lên đỉnh tựa 625mm	chiếc
9	Bàn cho trẻ (bàn 2 chỗ)	Bàn nhựa mẫu giáo (2 chỗ)Kích thước: D900 x R480 x C480 (mm). Mặt bàn bằng nhựa PP dày 5 (mm) chịu nước, chịu lực, không cong vênh, gồm 3 màu: đỏ, côm, dương. Khung bàn bằng hộp vuông 14 dày 1 (mm). Chân bàn bằng thép ống $\Phi$ 22 sơn tĩnh điện dày 1 (mm), có thể gấp lại dễ dàng, có núm bọc bằng cao su, đảm bảo chắc chắn, an toàn.	chiếc
10	Ghế cho trẻ	Ghế nhựa mẫu giáo Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc, gồm 4 màu: xanh lá, đỏ, vàng, xanh dương. Chân ghế kiểu chữ A chiều cao từ đất tới mặt ghế 280 (mm) đảm bảo chắc chắn, an toàn. Kích thước mặt ghế là 26 x 26 (cm), tựa ghế là 18 x 28 (cm), lên đỉnh tựa là 52 (cm)	chiếc
11	Giá góc tạo hình	KT: 1200x300x800 mm VL: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh,đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly. Kiểu dáng thiết kế thành 3 khoang, 2 khoang hai bên chia 3 tầng, khoang giữa 2 tầng, giá không hậu, có thể sử dụng cả 2 mặt.	chiếc
12	Giá góc xây dựng	KT: 4300x300x1200 VL: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh,đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly. Hệ thống giá bao gồm 3 khối có thể tách rời hoặc xếp liền nhau (tùy thuộc nhu cầu sử dụng). Khối 1: tạo hình mái nhà phía dưới có ngăn để rổ (hộp) đựng đồ chơi, bên cạnh là giá nhỏ chia 2 tầng không hậu để trưng bày những sản phẩm chủ đề xây dựng do cô và bé làm. Khối 2 có 2 tầng tạo hình lượn cong không có hậu, dùng để kết	chiếc

		nối các khối với nhau, có thể tách rời. Khối 3: thiết kế như một công nhà ở giữa, hai bên là các khoang, tầng để đồ dùng, đồ chơi. Hệ thống giá có các thanh giằng, đỉnh các góc được cắt mài bằng máy, phủ bóng PU đảm bảo không xước, không nhọn an toàn cho trẻ.	
13	Giá góc nội trợ	KT: 2000x300x800 mm* Bộ góc gia đình: Gồm 01 tủ bếp + 01 máy giặt + 01 tủ lạnh+01 bàn bếp + 01 chậu rửa bát. Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, có bản lề giảm chấn ở các cánh tủ nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ khi sử dụng. Bộ sản phẩm mô phỏng một khu bếp thu nhỏ với những đồ dùng quen thuộc trong gia đình với 01 tủ lạnh 2 cánh, 01 bếp ga với lò nướng phía dưới, 01 máy giặt cửa ngang, 01 chậu rửa có bồn inox và vòi nhựa, 01 bàn chờ. Sản phẩm mang tính thẩm mỹ và giáo dục cao trong các tiết học của trẻ.	chiếc
14	Giá góc âm nhạc	KT: 1000x300x1000 VL: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá tạo hình ngôi nhà, chia thành 6 ô trưng bày sản phẩm.	chiếc
15	Giá góc bác sỹ	KT: D1200xS300xC800 Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, có bản lề giảm chấn ở các cánh tủ nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ khi sử dụng. Giá được chia thành 3 ô tủ phía bên trái, 3 đợt để bày dụng cụ y tế. Có bánh xe di chuyển dễ dàng.	chiếc
16	Giá góc học tập	KT: 1500 x 300 x 1100 Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá chia 2 khối, kiểu dáng hiện đại, có chia đợt và ngăn kéo để đồ.	chiếc
17	Giá góc bán hàng	KT: 1200x300x1200 mm QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, Sản phẩm mô phỏng 01 gian hàng 2 khối 2 phía có thể xếp liền hoặc tách rời (tùy mục đích sử dụng). 1 khối hình mái nhà có 2 tầng 4 ngăn, 1 khối hình gian hàng có ô cửa sổ không cánh, có sơn màu tạo điểm nhấn ở mái và ô cửa.	chiếc
18	Giá góc văn học	KT: 1200x400x800 mmQC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá thiết kế các đợt để đựng sách truyện. phía trên lượn cong tạo sự mềm mại và an toàn khi sử dụng.	chiếc
19	Bảng quay	KT: 1200 x 800 x 1350 mm	chiếc

	2 mặt	<p>Vật liệu: Mặt bảng màu xanh bằng chất liệu chống loá Hàn Quốc (Hoặc tương đương) có dòng kẻ mờ 5x5cm và mặt sau bằng tấm dính được dán trên cốt nhựa chống cong vênh, chống thấm nước dày 16mm. Khung bảng làm bằng khung nhôm cong chuyên dụng, có ray phần. Chân bảng bằng thép hộp 30x30 sơn tĩnh điện, có bánh xe di chuyển.</p> <p>Tính năng: Với 02 mặt: 01 mặt từ và 01 mặt ni, sản phẩm hỗ trợ Giáo viên mầm non vừa kết hợp viết chữ vừa kết hợp gắn chữ, đồ dùng học tập lên trên bảng giúp trẻ tư duy, hình dung nhanh nhất. Với chất liệu chống loá đặc biệt, sản phẩm sử dụng trong lớp không bị ảnh hưởng bởi ánh đèn hay ánh sáng làm loá bảng. Hai mặt bảng có thể quay chuyển mặt để dàng. Ray phần thuận tiện cho quá trình viết. Bánh xe giúp di chuyển bảng để dàng tới mọi vị trí.</p>	
20	Xe đẩy inox chia thức ăn	<p>- Vật liệu: inox 304</p> <p>- KT: 900/1500x500/800x720 mm</p> <p>- Có 4 tầng: 2 cố định, 3 di động</p> <p>- Có 04 bánh xe D100mm, 02 bánh có khóa</p>	chiếc
21	Bàn, ghế giáo viên (Bàn máy tính)	<p>Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750 VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở+Bàn phím + Chỗ để CPU.</p> <p>Ghế làm việc Khung gỗ tự nhiên sơn phủ PU, mặt gỗ Veneer - KT: 430 x 450x 1050 mm</p>	Cái
22	Tủ đựng tài liệu	<p>KT: 1000x450x1830mm</p> <p>Tủ thép sơn tĩnh điện màu ghi sáng, có 1 khối gồm 2 phần: Phần trên 2 cánh khung kính mở có 2 đợt di động, 1 khoá, 2 tay nắm sắt mạ. Phần dưới có 2 cánh sắt mở, có 2 khoá riêng biệt, tay nắm sắt tròn mạ.</p>	Cái
<b>PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ + CNTT</b>			
1	Ti vi 75inch	<p>Ti vi 75inch Hệ điều hành: TizenOS (Hoặc tương đương) Kích thước màn hình : 75 inch Độ phân giải: 4K UltraHD (3840x2160px) Bluetooth: v5.3Kết nối Internet: WiFi 5Ethernet (LAN)Cổng HDMI: 4 cổngCổng USB: 2 cổngCổng xuất âm thanh: Cổng Optical (Digital Audio Out)Tích hợp đầu thu kỹ thuật số: DVB-T2Hệ điều hành, giao diện: Tizen OSHỗ trợ điều khiển thông minh: Điều Khiển One Remote Control đa thiết bịCông nghệ âm thanh: Object Tracking Sound Lite (OTS Lite)Active Voice Amplifier (AVA)Tổng công suất loa: 20W Bảo hành: 24 tháng</p>	chiếc
2	Giá treo và phụ kiện kết nối	Giá treo, dây HDMI 10m, công lắp đặt, vật tư phụ	cái
3	Máy tính để bàn giáo viên	<p>Máy tính để bàn Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng, 18MB Cache, Socket 1700) Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max</p>	Bộ

		64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ; Mạng LAN: Gigabit Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	
<b>PHÒNG KHO</b>			
1	Tủ đựng chăn màn, chiếu	KT: 2000 x 400 x 1200 mm Vật liệu: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh. Sản phẩm sử dụng khung tủ bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, Tủ được chia làm 03 khoang, 4 cánh mở, trong đó 2 khoang hai bên, mỗi khoang được chia thành 3 tầng 1 cánh mở để đựng gối, khoang giữa 2 cánh mở thiết kế đợt rộng để đựng chăn, chiếu.	chiếc
<b>THIẾT BỊ DẠY HỌC, ĐỒ CHƠI VÀ HỌC LIỆU</b>			
1	Bàn chải đánh răng trẻ em	Vật liệu bằng nhựa, Loại thông dụng đảm bảo tiêu chuẩn an toàn dành cho trẻ em.	Cái
2	Mô hình hàm răng	Vật liệu bằng nhựa. Kích thước 70 x90 x55 (mm).	Cái
3	Vòng thể dục to	Vật liệu bằng nhựa màu, đường kính 20mm, đường kính vòng 600mm.	Cái
4	Gậy thể dục to	Vật liệu bằng nhựa một màu, thân gậy tròn đường kính 20mm, dài 50 cm.	Cái
5	Cột ném bóng	Bằng sắt, có chiều cao thay đổi để phù hợp với chiều cao của trẻ, có 2 tác dụng ném bóng.	Cái
6	Vòng thể dục nhỏ	Vật liệu bằng nhựa màu, đường kính 20mm, đường kính vòng 300mm.	Cái
7	Gậy thể dục nhỏ	Vật liệu bằng nhựa một màu, thân gậy tròn đường kính 20mm, dài 30 cm.	Cái
8	Xắc xô to	Đường kính 180mm. Vật liệu bằng nhựa màu.	Cái
9	Trống da	Đường kính 150(mm). Vật liệu bằng nhựa, có dùi trống.	Cái
10	Cổng chui	" Bằng sắt, có chân đế chắc chắn sơn tĩnh điện, KT (500x500)mm."	Cái
11	Bóng nhỏ	Bóng các màu khác nhau có đường kính bằng 8 cm bằng nhựa.	Quả
12	Bóng to	Bóng nhựa các màu. Loại phi 15mm	Quả
13	Nguyên liệu để đan tết	Gồm các sợi len nhân tạo có 12 màu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn	kg
14	Kéo thủ công	Kích thước D130mm. Cán nhựa, đầu tù đảm bảo an toàn cho trẻ.	Cái
15	Kéo văn phòng	Kích thước 240mm. Cán nhựa, đầu tù.	Cái
16	Bút chì đen	Loại 2B thông dụng	Cái
17	Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu	Gồm 1 bút sáp 06 màu, đường kính 8mm, dài 7,5cm, 1 hộp phấn màu không bụi (loại 10 viên/hộp) 1 bút chì 2B. Hàng chất lượng cao	Hộp
18	Đất nặn	Gồm 10 màu cơ bản, vật liệu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn,	Hộp

		không độc hại, ổn định nhiệt độ, không dính tay. Hàng Việt Nam chất lượng cao	
19	Bộ dinh dưỡng 1	Loại bằng nhựa hình: Bắp cải, su hào, cà rốt, mướp đắng, khoai tây, cà tím tròn, ngô bao tử, súp lơ, đậu bắp, bí đao.	Bộ
20	Bộ dinh dưỡng 2	Loại bằng nhựa hình: Cải trắng, cà chua, dưa chuột, củ cải trắng, đậu quả, su su, bắp cải thảo, cà tím dài, quả gấc, quả mướp.	Bộ
21	Bộ dinh dưỡng 3	Loại bằng nhựa hình: Ngô bắp, khoai lang, củ sắn, củ tỏi, củ gừng, quả chanh, quả ớt, bí ngô, quả me, trứng gà, trứng vịt. Được để trong rổ nhựa bọc nilon trong	Bộ
22	Bộ dinh dưỡng 4	Loại bằng nhựa hình: Bánh mì, bánh dày, bánh nướng, bánh dẻo, giò chả, gà quay	Bộ
23	Hàng rào lắp ghép lớn	Kích thước 350 x400(mm). Bằng nhựa, có nan ghép với nhau liền trên 1 tấm, có chân đế.	Túi
24	Ghép nút lớn	Bằng nhựa, gồm 164 chi tiết nút tròn lớn với các màu khác nhau, các chi tiết tạo hình được ghép lẫn với nhau, có giấy gợi ý lắp ráp hướng dẫn xếp hình đi kèm.	Túi
25	Tháp dinh dưỡng	Kích thước (790 x1020)mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng tối thiểu 230g/m <sup>2</sup> , cán láng	Tờ
26	Búp bê bé trai	Bằng vật liệu nhựa mềm cao 20 đến 30cm	Con
27	Búp bê bé gái	Bằng vật liệu nhựa mềm cao 20 đến 30cm	Con
28	Bộ đồ chơi nấu ăn	Vật liệu bằng nhựa, gồm các đồ dùng nấu ăn thông dụng trong gia đình	Bộ
29	Bộ dụng cụ bác sỹ	bằng nhựa đựng trong hộp: tai nghe, thìa, đo huyết áp, lọ thuốc... Mô phỏng các dụng cụ của bác sỹ hay sử dụng	Bộ
30	Bộ xếp hình trên xe	Gồm 25 Chi tiết bằng gỗ, Khối hình chữ nhật, khối hình chữ nhật khuyết bán cầu, khối hình vuông, khối hình thang, khối hình trụ, khối tam giác, khối nửa hình trụ, được xếp trên xe hình xe Jeep có dây kéo, được xếp vào thùng xe có KT (250x180x70).	Bộ
31	Bộ xếp hình các phương tiện giao thông	Bằng gỗ gồm 36 chi tiết: Khối hình chữ nhật khuyết 2 bán cầu, khối hình tam giác, khối hình vuông, khối hình thang và các khối trụ, được xếp và hộp tương ứng. Các khối hình có thể lắp ghép với nhau tạo ra các xe ô tô khác nhau, với bánh xe, cabin, và thùng xe theo ý sáng tạo của trẻ, được xếp vào hộp gỗ KT (245x225x53)mm.	Bộ
32	Gạch xây dựng	Bằng gỗ, gồm 33 viên to KT(140x70x35)mm, 9 viên gạch nửa KT (70x70x35)mm, được sơn màu giống màu gạch thật, khoan thùng 2 lỗ mô phỏng gạch thật, các dụng cụ xây dựng là thước, bay, dọi, bàn xoa, dao xây kích thước phù hợp với trẻ.	Thùng
33	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Kích thước: 22 x 15 x 18 (cm) - Đóng gói: Túi lưới thân thiện Polesie - Chất liệu an toàn: nhựa nguyên sinh cao cấp, không chứa chất độc hại, đạt chuẩn ISO 9001, 14001	Bộ
34	Đồ chơi dụng cụ sửa chữa đồ dùng gia đình	Bằng gỗ, gồm các dụng cụ ốc vít, clê, búa, cưa, kìm thước đo góc. Dùng để mô tả các chi tiết, công cụ cho trẻ tập và thao tác sử dụng, và chơi với các dụng cụ sửa chữa đồ dùng trong gia đình và công xưởng.	Bộ

	đình		
35	Đồ chơi các phương tiện giao thông	Bằng gỗ, gồm có 6 loại phương tiện giao thông là xe con, xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe tải, xe chở xăng, xe buýt	Bộ
36	Bộ động vật biển	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật biển khác nhau.	Bộ
37	Bộ động vật sống trong rừng	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật sống trong rừng khác nhau.	Bộ
38	Bộ động vật nuôi trong gia đình	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật nuôi trong gia đình.	Bộ
39	Bộ côn trùng	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại côn trùng khác nhau.	Bộ
40	Nam châm thẳng	Loại thẳng, thông dụng, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn.	Cái
41	Kính lúp	Loại thông dụng, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn.	Cái
42	Phễu nhựa	Đường kính 80(mm). Vật liệu bằng nhựa ngoại nhập trong	Cái
43	Bể chơi với cát và nước	1 bàn chơi cát nước. KT: 60 x 60 x 56 (cm) 1 túi phụ kiện : Xô, chậu, xẻng như hình ảnh mô tả kèm theo Chất liệu bằng nhựa an toàn cho bé	Bộ
44	Bộ làm quen với toán (Mẫu giáo 3-4 tuổi)	Gồm 78 chi tiết các loại phù hợp với chương trình độ tuổi; Bằng giấy Duplex định lượng 450g/m <sup>2</sup> x2. In 2 mặt 4 màu, cán láng.	Bộ
45	Con rối	Kích thước 200 x100 x100(mm). Bằng vải, thể hiện các nhân vật theo nội dung chuyện kể. Bộ 10 con theo 10 nhân vật cổ tích.	Bộ
46	Bộ hình học phẳng	Bằng nhựa, gồm 4 hình mỗi hình 2 kích thước: hình chữ nhật, hình vuông, hình tròn, hình tam giác. Dày 5ly.	Túi
47	Tranh vẽ các loài hoa, rau, quả, củ	Gồm 16 tranh vẽ rau, hoa thông dụng. Kích thước 190 x270(mm), in 4 màu, 1 mặt trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
48	Tranh các con vật	Gồm 8 tranh vật nuôi trong gia đình. Kích thước 190 x270(mm), in 4 màu, 1 mặt trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
49	Tranh ảnh một số nghề nghiệp	Gồm 16 tranh ảnh về hoạt động một số nghề phổ biến liên quan sinh hoạt hàng ngày của giáo viên, bác sĩ, công an, bộ đội, công nhân, nông dân, dịch vụ. Kích thước 190 x270(mm), in 4 màu, 1 mặt trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
50	Đồng hồ học đếm 2 mặt	Bằng gỗ bao gồm: 1 mặt in hình đồng hồ, 1 mặt là các bàn tính gồm 5 hàng con tính gắn 2 đầu vào khung, mỗi hàng 10 hạt màu khác nhau. KT (300x300x90)mm	Cái
51	Hộp thả hình	Bằng gỗ KT (140x140x140)mm, có 3 mặt được khoét các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật. Kích thước lỗ to (42x42)mm, lỗ nhỏ (37x37)mm và 8 khối hình màu khác nhau, có kt tương ứng với các lỗ.	Cái

52	Bàn tính học đếm	Bằng gỗ, gồm 5 cọc có chân đế. Mỗi cọc có 6 hạt được sơn màu khác nhau, kích thước hạt đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, trên đế cọc có bộ chữ số từ 0-9 để trẻ làm quen với số đếm.	Cái
53	Bộ tranh truyện mẫu giáo 3-4 tuổi	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 40 tranh lật, có đế đứng. Đế hình chữ A, bìa carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
54	Bộ tranh minh họa thơ lớp 3-4 tuổi	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 18 tranh lật, đế hình chữ A, bìa carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
55	Bảng con	Kích thước 160 x240 x0,5(mm). Vật liệu bằng foamica, một mặt trắng, một mặt sơn màu có kẻ ô, không cong vênh.	Cái
56	Tranh cảnh báo nguy hiểm	Gồm 16 tranh có nội dung cảnh báo nguy hiểm thường. Kích thước 190 x270mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
57	Tranh, ảnh về Bác Hồ	Gồm 8 tranh, ảnh về Bác Hồ. Kích thước 190 x27mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
58	Màu nước	Vật liệu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Loại thông dụng.	Hộp
59	Bút lông cỡ to	Loại thông dụng	Cái
60	Bút lông cỡ nhỏ	Loại thông dụng	Cái
61	Súng bắn keo	Loại to	Cái
62	Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp	Gồm phách gỗ, song loan, xác xô ĐK 180(mm), trống com.	Bộ
63	Lịch của trẻ	Kích thước 550 x700(mm). Bằng vật liệu vải, thể hiện nội dung về thời gian, thời tiết, sinh hoạt trong ngày của trẻ.	Bộ
<b>NHÓM TRẺ (4-5 TUỔI)</b>			
<b>PHÒNG NHÓM TRẺ</b>			
1	Giá phơi khăn inox 304	Kích thước cao 1000x 500x 1000mm Quy cách vật liệu: toàn bộ inox dày 0,8 mm - Khung chính dùng hộp 20x20mm. - dàn treo khăn ống phi 16 - bánh xe di chuyển phi 30mm.	chiếc
2	Tủ đựng cốc	Tủ úp cốc gỗ cao su, inox 304 KT: D600xS300xC1100mm Gồm 5 đợt để cốc + 1 khay hứng nước. Tủ mở 2 cánh gồm 4 ô kính, có đế cao su	chiếc
3	Cốc inox	+ Kích thước: 7cm, cao ~6.6cm. + Chất liệu inox SUS304	chiếc
4	Tủ đựng đồ dùng cá nhân cho trẻ	KT: C1150xD2100xS350mm Tủ làm bằng sắt sơn tĩnh điện màu ghi sáng, tủ chia thành 18 ô.	chiếc
5	Giường lưới	Kích thước: (D1200xR600xC100)mm. Mặt giường bằng vải lưới mềm mại, lỗ nhỏ thông thoáng, không thấm nước, khung	chiếc

		giường bằng sắt ống 21, chân đế bằng nhựa PP đúc nguyên khối đảm bảo an toàn. Sản phẩm có thể xếp chồng lên nhau dễ dàng và tiện dụng.	
6	Giá giày dép	Giá để dép bằng inox KT: 1000 x 300 x 1100 mm Vật liệu: Inox không nhiễm từ, Khung giá dép inox hộp vuông 12 x 12, chân đế inox hộp vuông 25 x 25, chân có bánh xe di chuyển. Giá được chia làm 05 tầng, mỗi tầng để được 8 đôi giày, dép của trẻ. Giá để được 40 đôi giày, dép trẻ mầm non.	chiếc
7	Bàn giáo viên	KT:D950 x R500 x C550(mm). Mặt bàn bằng nhựa PP dày 5mm chịu nước, chịu lực, không cong vênh màu côm. Khung bàn bằng hộp vuông 14 dày 1mm. Chân bàn bằng thép ống $\Phi$ 22 sơn tĩnh điện, có thể gấp lại dễ dàng, có nút bọc bằng cao su, đảm bảo chắc chắn, an toàn.	chiếc
8	Ghế giáo viên	Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc Cao lên mặt ghế 345 mm. KT Mặt ghế: 300x285mm, KT tựa lưng: 320x220mm Chiều Cao lên đỉnh tựa 625mm	chiếc
9	Bàn cho trẻ (bàn 2 chỗ)	Kích thước: D900 x R480 x C480 (mm). Mặt bàn bằng nhựa PP dày 5 (mm) chịu nước, chịu lực, không cong vênh, gồm 3 màu: đỏ, côm, dương. Khung bàn bằng hộp vuông 14 dày 1 (mm). Chân bàn bằng thép ống $\Phi$ 22 sơn tĩnh điện dày 1 (mm), có thể gấp lại dễ dàng, có nút bọc bằng cao su, đảm bảo chắc chắn, an toàn.	chiếc
10	Ghế cho trẻ	Ghế nhựa mẫu giáo Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc, gồm 4 màu: xanh lá, đỏ, vàng, xanh dương. Chân ghế kiểu chữ A chiều cao từ đất tới mặt ghế 280 (mm) đảm bảo chắc chắn, an toàn. Kích thước mặt ghế là 26 x 26 (cm), tựa ghế là 18 x 28 (cm), lên đỉnh tựa là 52 (cm)	chiếc
11	Giá góc tạo hình	KT: 1200x300x800 mm VL: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi mặt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly. Kiểu dáng thiết kế thành 3 khoang, 2 khoang hai bên chia 3 tầng, khoang giữa 2 tầng, giá không hậu, có thể sử dụng cả 2 mặt.	chiếc
12	Giá góc xây dựng	KT: 4300x300x1200VL: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi mặt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly. Hệ thống giá bao gồm 3 khối có thể tách rời hoặc xếp liền nhau (tùy thuộc nhu cầu sử dụng). Khối 1: tạo hình mái nhà phía dưới có ngăn để rổ (hộp) đựng đồ chơi, bên cạnh là giá nhỏ chia 2 tầng không hậu để trưng bày những sản phẩm chủ đề xây dựng do cô và bé làm. Khối 2 có 2 tầng tạo hình lượn cong không có hậu, dùng để kết nối các khối với nhau, có thể tách rời. Khối 3: thiết kế như một cổng nhà ở giữa, hai bên là các khoang, tầng để đồ dùng, đồ chơi. Hệ thống giá có các thanh giằng, đỉnh các góc được cắt mài bằng máy, phủ bóng PU đảm bảo không	chiếc

		xước, không nhọn an toàn cho trẻ.	
13	Giá góc nội trợ	<p>KT: 2000x300x800 mm</p> <p>* Bộ góc gia đình: Gồm 01 tủ bếp + 01 máy giặt + 01 tủ lạnh + 01 bàn bếp + 01 chậu rửa bát.</p> <p>QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, có bản lề giảm chấn ở các cánh tủ nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ khi sử dụng. Bộ sản phẩm mô phỏng một khu bếp thu nhỏ với những đồ dùng quen thuộc trong gia đình với 01 tủ lạnh 2 cánh, 01 bếp ga với lò nướng phía dưới, 01 máy giặt cửa ngang, 01 chậu rửa có bồn inox và vòi nhựa, 01 bàn chờ.</p> <p>Sản phẩm mang tính thẩm mỹ và giáo dục cao trong các tiết học của trẻ.</p>	chiếc
14	Giá góc âm nhạc	<p>KT: 1000x300x1000</p> <p>Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá tạo hình ngôi nhà, chia thành 6 ô trưng bày sản phẩm.</p>	chiếc
15	Giá góc bác sỹ	<p>KT: D1200xS300xC800</p> <p>Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, có bản lề giảm chấn ở các cánh tủ nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ khi sử dụng. Giá được chia thành 3 ô tủ phía bên trái, 3 đợt để bày dụng cụ y tế. Có bánh xe di chuyển dễ dàng.</p>	chiếc
16	Giá góc học tập	<p>KT: 1500 x 300 x 1100 QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá chia 2 khối, kiểu dáng hiện đại, có chia đợt và ngăn kéo để đồ.</p>	chiếc
17	Giá góc bán hàng	<p>KT: 1200x300x1200 mm</p> <p>QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, Sản phẩm mô phỏng 01 gian hàng 2 khối 2 phía có thể xếp liền hoặc tách rời (tùy mục đích sử dụng). 1 khối hình mái nhà có 2 tầng 4 ngăn, 1 khối hình gian hàng có ô cửa sổ không cánh, có sơn màu tạo điểm nhấn ở mái và ô cửa.</p>	chiếc
18	Giá góc văn học	<p>KT: 1200x400x800 mm</p> <p>QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mỗi một, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá thiết kế các đợt để dụng sách truyện. phía trên lượn cong tạo sự mềm mại và an toàn khi sử dụng.</p>	chiếc
19	Bảng quay 2 mặt	<p>KT: 1200 x 800 x 1350 mm</p> <p>Vật liệu: Mặt bảng màu xanh bằng chất liệu chống loá Hàn Quốc (hoặc tương đương) có dòng kẻ mờ 5x5cm và mặt sau bằng tấm dính được dán trên cốt nhựa chống cong vênh, chống thấm nước dày 16mm. Khung bảng làm bằng khung</p>	chiếc

		nhôm cong chuyên dụng, có ray phân. Chân bảng bằng thép hộp 30x30 sơn tĩnh điện, có bánh xe di chuyển. Tính năng: Với 02 mặt: 01 mặt từ và 01 mặt ni, sản phẩm hỗ trợ Giáo viên mầm non vừa kết hợp viết chữ vừa kết hợp gắn chữ, đồ dùng học tập lên trên bảng giúp trẻ tư duy, hình dung nhanh nhất. Với chất liệu chống loá đặc biệt, sản phẩm sử dụng trong lớp không bị ảnh hưởng bởi ánh đèn hay ánh sáng làm loá bảng. Hai mặt bảng có thể quay chuyển mặt dễ dàng. Ray phân thuận tiện cho quá trình viết. Bánh xe giúp di chuyển bảng dễ dàng tới mọi vị trí.	
20	Xe đẩy inox chia thức ăn	- Vật liệu: inox 304 - KT: 900/1500x500/800x720 mm - Có 4 tầng: 2 cố định, 3 di động - Có 04 bánh xe D100mm, 02 bánh có khóa	chiếc
21	Bàn, ghế giáo viên (Bàn máy tính)	Bàn làm việcKT Bàn: 1200x600x750VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở+Bàn phím + Chỗ để CPU.Ghế làm việcKhung gỗ tự nhiên sơn phủ PU, mặt gỗ Veneer- KT: 430 x 450x 1050 mm	Cái
22	Tủ đựng tài liệu	KT: 1000x450x1830mm Tủ thép sơn tĩnh điện màu ghi sáng, có 1 khối gồm 2 phần: Phần trên 2 cánh khung kính mở có 2 đợt di động, 1 khoá, 2 tay nắm sắt mạ. Phần dưới có 2 cánh sắt mở, có 2 khoá riêng biệt, tay nắm sắt tròn mạ.	Cái
<b>PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ + CNTT</b>			
1	Ti vi 75inch	Ti vi 75inch Hệ điều hành: TizenOS (Hoặc tương đương) Kích thước màn hình : 75 inch Độ phân giải: 4K UltraHD (3840x2160px) Bluetooth: v5.3 Kết nối Internet: WiFi 5 Ethernet (LAN) Cổng HDMI: 4 cổng Cổng USB: 2 cổng Cổng xuất âm thanh: Cổng Optical (Digital Audio Out) Tích hợp đầu thu kỹ thuật số: DVB-T2 Hệ điều hành, giao diện: Tizen OS Hỗ trợ điều khiển thông minh: Điều Khiển One Remote Control đa thiết bị Công nghệ âm thanh: Object Tracking Sound Lite (OTS Lite) Active Voice Amplifier (AVA) Tổng công suất loa: 20W Bảo hành: 24 tháng	chiếc
2	Giá treo và phụ kiện kết nối	Giá treo, dây HDMI 10m, công lắp đặt, vật tư phụ	cái
3	Máy tính để bàn giáo viên	Máy tính để bàn Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Lũồng, 18MB Cache, Socket 1700)Bộ nhớ trong (RAM): 8GBỔ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ;Mạng LAN: Gigabit	Bộ

		EthernetMàn hình: 21.5" Full HDNguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	
<b>PHÒNG KHO</b>			
1	Tủ đựng chăn màn, chiếu	KT: 2000 x 400 x 1200 mm Vật liệu: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh. Sản phẩm sử dụng khung tủ bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, Tủ được chia làm 03 khoang, 4 cánh mở, trong đó 2 khoang hai bên, mỗi khoang được chia thành 3 tầng 1 cánh mở để đựng gối, khoang giữa 2 cánh mở thiết kế đợt rộng để đựng chăn, chiếu.	chiếc
<b>THIẾT BỊ DẠY HỌC, ĐỒ CHƠI VÀ HỌC LIỆU</b>			
1	Bàn chải đánh răng trẻ em	Vật liệu bằng nhựa, Loại thông dụng đảm bảo tiêu chuẩn an toàn dành cho trẻ em.	Cái
2	Mô hình hàm răng	Vật liệu bằng nhựa. Kích thước 70 x90 x55 (mm).	Cái
3	Vòng thể dục nhỏ	Vật liệu bằng nhựa màu, đường kính 20mm, đường kính vòng 300mm.	Cái
4	Gậy thể dục nhỏ	Vật liệu bằng nhựa một màu, thân gậy tròn đường kính 20mm, dài 30 cm.	Cái
5	Công chui	" Bằng sắt, có chân đế chắc chắn sơn tĩnh điện, KT (500x500)mm."	Cái
6	Cột ném bóng	Bằng sắt, có chiều cao thay đổi để phù hợp với chiều cao của trẻ, có 2 tác dụng ném bóng.	Cái
7	Vòng thể dục cho giáo viên	Vật liệu bằng nhựa màu, đường kính 20mm, đường kính vòng 600mm.	Cái
8	Gậy thể dục cho giáo viên	Vật liệu bằng nhựa một màu, thân gậy tròn đường kính 20mm, dài 50 cm.	Cái
9	Bảng chun học toán	Kích thước 200 x200(mm). Bảng bằng nhựa, trên bảng có các mẫu (tù đầu) thẳng hàng dọc và ngang để mắc chun và các sợi dây chun nhiều màu.	Cái
10	Ghế băng thể dục	Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép, khung sắt hộp sơn tĩnh điện hàn trong khí bảo vệ CO2. Đảm bảo chắc chắn an toàn, kích thước khoảng 2000x200x 200 (mm).	Cái
11	Bục bật sâu	Bằng gỗ MDF. Kích thước: 350 x 350 x 350 (mm).	Cái
12	Nguyên liệu để đan tết	Gồm các sợi len nhân tạo có 12 màu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn	Kg
13	Bộ hình khối	Gồm 5 khối bằng gỗ và nhựa: Chữ nhật, trụ tròn, khối hình vuông, khối hình tam giác, khối cầu. Kích thước chuẩn là (80x80x80)mm.	Bộ
14	Bộ xâu dây tạo hình	Vật liệu bằng nhựa nhiều màu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, gồm các khối hình chữ nhật, khối hình tròn, khối hình tam giác, khối hình vuông (mỗi loại có khoảng 3 khối), kích thước tối thiểu 1 khối hình chuẩn 35x35x35 (mm). Các khối hình khác có kích thước tương ứng và có lỗ luồn dây, đường kính khoảng 2mm. Dây xâu dài tối đa 220mm.	Hộp

15	Kéo thủ công	Kích thước D130mm. Cán nhựa, đầu tù đảm bảo an toàn cho trẻ.	Cái
16	Kéo vãn phòng	Kích thước 240mm. Cán nhựa, đầu tù.	Cái
17	Bút chì đen	Loại 2B thông dụng	Cái
18	Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu	Gồm 1 bút sáp 06 màu, đường kính 8mm, dài 7,5cm, 1 hộp phấn màu không bụi (loại 10 viên/hộp) 1 bút chì 2B. Hàng chất lượng cao	Hộp
19	Bộ dinh dưỡng 1	Vật liệu bằng nhựa màu. Gồm 10 loại: Bắp cải, su hào, cà rốt, mướp đắng, khoai tây, cà tím tròn, ngô bao tử, súp lơ, đậu bắp, bí đao.	Bộ
20	Bộ dinh dưỡng 2	Vật liệu bằng nhựa màu. Gồm 10 loại: Cải trắng, cà chua, dưa chuột, củ cải trắng, đậu quả, su su, bắp cải thảo, cà tím dài, quả gấc, quả mướp.	Bộ
21	Bộ dinh dưỡng 3	Vật liệu bằng nhựa màu. Gồm 10 loại: Ngô bắp, khoai lang, củ sắn, củ tỏi, củ gừng, quả chanh, quả ớt, bí ngô, quả me, trứng gà, trứng vịt.	Bộ
22	Bộ dinh dưỡng 4	Vật liệu bằng nhựa màu. Gồm 6 loại, 10 chi tiết các loại bánh: Bánh mì, bánh dày, bánh nướng, bánh dẻo, giò, chả, gà quay.	Bộ
23	Tháp dinh dưỡng	Kích thước (790 x 1020)mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng tối thiểu 230g/m <sup>2</sup> , cán láng	Cái
24	Lô tô dinh dưỡng	Đựng trong hộp giấy. Kích thước 100 x 70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
25	Bộ luồn hạt	Luồn hạt hình phi thuyền: gồm 4 khung thép đường kính 4mm, được uốn thành hình phi thuyền mô tả phi thuyền khám phá của Colompus, được lắp vào đế gỗ, có các hạt bằng gỗ có khối hình khác nhau, sơn màu khác nhau được luồn vào khung sắt dùng cho trẻ luyện tay. Kích thước hình khối của bộ luồn hạt (400x150x300)mm	Bộ
26	Bộ lắp ghép	Bằng nhựa, gồm 55 chi tiết giống nhau, nhiều màu, kích thước mỗi chi tiết khoảng (100x10)mm, có thể lắp ghép đa chiều tạo ra các hình lắp ráp khác nhau theo sáng tạo của trẻ, được để trong túi nilon trong bằng nhựa. Có giấy gợi ý lắp ráp hướng dẫn xếp hình đi kèm.	Bộ
27	Búp bê bé trai	Bằng vật liệu nhựa mềm cao 20 đến 30cm	Con
28	Búp bê bé gái	Bằng vật liệu nhựa mềm cao 20 đến 30cm	Con
29	Bộ đồ chơi đồ dùng gia đình	Bằng gỗ gồm: tủ, giường, bàn, ghế, được sơn màu, mô phỏng các đồ dùng gia đình.	Bộ
30	Bộ dụng cụ bác sỹ	bằng nhựa đựng trong hộp: tai nghe, thìa, đo huyết áp, lọ thuốc... Mô phỏng các dụng cụ của bác sỹ hay sử dụng	Bộ
31	Tranh cảnh báo nguy hiểm	Gồm 16 tranh có nội dung cảnh báo nguy hiểm thường. Kích thước 190 x 270mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
32	Bộ ghép hình hoa	Bằng nhựa, gồm 215 chi tiết, chi tiết hình hoa có kt khoảng Ø65, nhiều màu và các thanh liên kết, có thể ghép đa chiều, tạo ra các hình khác nhau theo ý sáng tạo của trẻ. Có giấy hướng dẫn gợi ý xếp hình đi kèm.	Bộ

33	Bộ lắp ráp nút tròn	Bộ lắp ráp nút tròn	Bộ
34	Hàng rào nhựa	Vật liệu bằng nhựa màu. Gồm hàng rào có kích thước 150 x 50mm. Trụ liên kết liền khối có đế và mái, cài được hàng rào từ 4 mặt. Kích thước tương ứng với hàng rào.	Bộ
35	Bộ xây dựng	Bằng gỗ gồm 51 chi tiết sơn 4 màu cơ bản và màu gỗ tự nhiên: gồm 4 khối hình trụ, 11 khối tam giác, 10 khối chữ nhật, 4 khối chữ nhật khuyết cầu, 2 khối bán nguyệt khuyết cầu, 8 khối chữ X, 4 khối bán nguyệt, và 8 khối trụ tròn được sắp xếp vào hộp tương ứng bằng gỗ có kích thước hộp là (38x305x360)mm. Có giấy gợi ý lắp ráp, hướng dẫn xếp hình đi kèm.	Bộ
36	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Kích thước: 22 x 15 x 18 (cm) - Đóng gói: Túi lưới thân thiện Polesie - Chất liệu an toàn: nhựa nguyên sinh cao cấp, không chứa chất độc hại, đạt chuẩn ISO 9001, 14001	Bộ
37	Đồ chơi dụng cụ sửa chữa đồ dùng gia đình	Đồ chơi dụng cụ sửa chữa đồ dùng gia đình	Bộ
38	Đồ chơi các phương tiện giao thông	Đồ chơi các phương tiện giao thông Bằng gỗ, gồm có 6 loại phương tiện giao thông là xe con, xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe tải, xe chở xăng, xe buýt.	Bộ
39	Bộ lắp ráp xe lửa	Bằng gỗ, gồm 40 chi tiết lắp ráp và ba khung toa tàu bằng gỗ có bánh xe bằng nhựa, sơn nhiều màu gồm các khối hình có thể lắp ráp thành đầu tàu, các toa tàu, đầu và khớp nối với nhau bằng khớp.	bộ
40	Bộ động vật biển	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật biển khác nhau.	Bộ
41	Bộ động vật sống trong rừng	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật sống trong rừng khác nhau.	Bộ
42	Bộ động vật nuôi trong gia đình	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật nuôi trong gia đình.	Bộ
43	Bộ côn trùng	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại côn trùng khác nhau.	Bộ
44	Tranh vẽ các loài hoa, rau, quả, củ	Gồm 16 tranh vẽ rau, hoa thông dụng. Kích thước 190 x 270(mm), in 4 màu, 1 mặt trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
45	Nam châm thẳng	Loại thẳng, thông dụng, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn.	Cái
46	Kính lúp	Loại thông dụng, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn.	Cái
47	Phiếu nhựa	Đường kính 80(mm). Vật liệu bằng nhựa ngoại nhập trong	Cái
48	Bể chơi với cát và nước	1 bàn chơi cát nước. KT: 60 x 60 x 56 (cm) 1 túi phụ kiện : Xô, chậu, xẻng như hình ảnh mô tả kèm theo Chất liệu bằng nhựa an toàn cho bé	Bộ
49	Cân thăng bằng	Loại cân đòn bằng gỗ, được đặt trên một trục với tay đòn đối trọng bởi các hạt gỗ sơn màu đồng thời là các chi tiết để cân và	Bộ

		so sánh.	
50	Bộ làm quen với toán (Mẫu giáo 4-5 tuổi)	Dùng cho cháu 4 - 5 tuổi. Gồm 100 chi tiết các loại phù hợp với chương trình độ tuổi; Bảng giấy Duplex định lượng 450g/m <sup>2</sup> x2. In 2 mặt 4 màu, cán láng.	Bộ
51	Đồng hồ lắp ráp	Bằng gỗ, gồm 5 thanh, in số từ 1 đến 12, có thể ghép với nhau trên một khối hình có bánh xe và 2 kim đồng hồ có thể di chuyển được thời gian.	Bộ
52	Bàn tính học đếm	Bằng gỗ, gồm 5 cọc có chân đế. Mỗi cọc có 6 hạt được sơn màu khác nhau, kích thước hạt đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, trên đế cọc có bộ chữ số từ 0-9 để trẻ làm quen với số đếm.	Bộ
53	Bộ nhận biết hình phẳng	Bằng nhựa, gồm 4 loại (mỗi loại gồm 2 hình to và 2 nhỏ), kích thước đường tròn bé nhất phải đảm bảo lớn hơn Ø35: Hình chữ nhật, hình tròn, hình vuông, hình tam giác. Mỗi hình một màu khác nhau để nhận biết, so sánh.	Túi
54	Ghép nút lớn	Bằng nhựa, gồm 164 chi tiết nút tròn lớn với các màu khác nhau, các chi tiết tạo hình được ghép lẫn với nhau, có giấy gợi ý lắp ráp hướng dẫn xếp hình đi kèm.	Túi
55	Bộ đồ chơi nấu ăn	Vật liệu bằng nhựa, gồm các đồ dùng nấu ăn thông dụng trong gia đình	Bộ
56	Bộ xếp hình các phương tiện giao thông	Bằng gỗ gồm 36 chi tiết: Khối hình chữ nhật khuyết 2 bán cầu, khối hình tam giác, khối hình vuông, khối hình thang và các khối trụ, được xếp và hộp tương ứng. Các khối hình có thể lắp ghép với nhau tạo ra các xe ô tô khác nhau, với bánh xe, cabin, và thùng xe theo ý sáng tạo của trẻ, được xếp vào hộp gỗ KT (245x225x53)mm.	Bộ
57	Tranh ảnh một số nghề nghiệp	Gồm 16 tranh ảnh về hoạt động một số nghề phổ biến liên quan sinh hoạt hàng ngày của giáo viên, bác sĩ, công an, bộ đội, công nhân, nông dân, dịch vụ. Kích thước 190 x270(mm), in 4 màu, 1 mặt trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
58	Một số hình ảnh lễ hội, danh lam, thắng cảnh	Gồm 20 tranh, giới thiệu các lễ hội, danh lam, thắng cảnh trên đất nước Việt Nam. In 4 màu, giấy Couche 200g/m <sup>2</sup> . Sản phẩm phủ PVE. Kích thước 310 x 420mm	Bộ
59	Bộ sa bàn giao thông	Bằng gỗ, gồm 1 tấm bảng KT (600x600)mm, in sa hình giao thông, nút giao thông với hệ thống biển báo thông thường, đèn tín hiệu và 5 xe oto bằng gỗ.	Bộ
60	Lô tô các con vật	Kích thước 10 x7(cm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
61	Lô tô thực vật	Đựng trong hộp giấy. Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
62	Lô tô các phương tiện giao thông	Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
63	Lô tô đồ vật	Đựng trong hộp giấy. Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ

64	Tranh số lượng	Bảng giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , in 4 màu, cán láng. Kích thước 790 x540(mm). In số từ 1 đến 10 và các hình minh hoạ.	Tờ
65	Đomino học toán	Chất liệu: gỗ sơn an toàn cho bé Bộ Domino gồm 110 chi tiết gồm nhiều màu sắc, mỗi chi tiết đều có các phép toán cộng trừ trong phạm vi 20. Bé có thể vừa chơi xếp Domino, học màu sắc, vừa làm quen với các phép tính cộng trừ đơn giản.	Bộ
66	Bộ chữ số và số lượng	Bảng gỗ, gồm 10 mảnh mỗi mảnh có kt 100x80mm được chia thành 2 miếng ghép, in màu thể hiện chữ số từ 1 đến 10 và hình ảnh minh hoạ số lượng tương ứng. Được đóng trong hộp gỗ KT (420x120x24)mm	Bộ
67	Lô tô hình và số lượng	Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
68	Bộ tranh truyện mẫu giáo 4 - 5 tuổi	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 40 tranh lật, có đế đứng. Đế hình chữ A, bồi carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
69	Bộ tranh minh họa thơ mẫu giáo 4- 5 tuổi	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 18 tranh lật, đế hình chữ A, bồi carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
70	Bộ tranh mẫu giáo 4- 5 tuổi theo chủ đề	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 30 tranh lật, in 2 mặt, 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng. Đế hình chữ A, bồi carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
71	Tranh, ảnh về Bác Hồ	Gồm 8 tranh, ảnh về Bác Hồ. Kích thước 190 x27mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
72	Lịch của bé	Kích thước 550 x700(mm). Bảng vật liệu vải, thể hiện nội dung về thời gian, thời tiết, sinh hoạt trong ngày của trẻ.	Bộ
73	Bộ chữ và số	Vật liệu gỗ, chia thành 2 miếng ghép, in màu thể hiện chữ số từ 1 đến 10 và hình ảnh minh hoạ số lượng tương ứng.	Bộ
74	Bộ trang phục Công an	Bảng vải cotong các màu bao gồm bộ quần áo mô phỏng quần áo chú công an, bao gồm cả mũ	Bộ
75	Bộ trang phục Bộ đội	Bảng vải cotong màu xanh, may đúng mô tả bộ quần áo chú bộ đội có quân hàm sao vàng gắn trên mũ	Bộ
76	Bộ trang phục Bác sỹ	Bảng vải cotong màu trắng, may đúng mô tả bộ quần áo bác sỹ	Bộ
77	Bộ trang phục nấu ăn	Bảng vải cotong các màu gồm quần áo tạp dề và mũ	Bộ
78	Bộ xếp hình xây dựng Lăng Bác	Vật liệu bằng gỗ phủ bóng. Gồm nhiều khối hình và các chi tiết khác nhau, xếp thành hình Lăng Bác, có cờ Tổ Quốc.	Bộ
79	Gạch xây dựng	Bảng gỗ, gồm 33 viên to KT(140x70x35)mm, 9 viên gạch nửa KT (70x70x35)mm, được sơn màu giống màu gạch thật, khoan thủng 2 lỗ mô phỏng gạch thật, các dụng cụ xây dựng là	Thùng

		thước, bay, dọi, bàn xoa, dao xây kích thước phù hợp với trẻ.	
80	Con rối	Kích thước 200 x100 x100(mm). Bằng vải, thể hiện các nhân vật theo nội dung chuyện kể. Bộ 10 con theo 10 nhân vật cổ tích.	Bộ
81	Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp	Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp Gồm song loan, phách gỗ, xác xô 2 mặt nhỏ	Cái
82	Đất nặn	Gồm 10 màu cơ bản, vật liệu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, không độc hại, ổn định nhiệt độ, không dính tay. Hàng chất lượng cao	Hộp
83	Màu nước	Vật liệu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Loại thông dụng.	Hộp
84	Bút lông cỡ to	Loại thông dụng	Cái
85	Bút lông cỡ nhỏ	Loại thông dụng	Cái
86	Kẹp sắt các cỡ	Kẹp sắt các cỡ (gồm 5 loại kích thước khác nhau). Loại thông dụng, có kích thước tối thiểu 35mm.	Cái
87	Dập lỗ	Loại thông dụng	Cái
<b>NHÓM TRẺ (5-6 TUỔI)</b>			
<b>PHÒNG NHÓM TRẺ</b>			
1	Giá phơi khăn inox 304	Kích thước cao 1000x 500x 1000mm Quy cách vật liệu: toàn bộ inox dày 0,8 mm- Khung chính dùng hộp 20x20mm.- dàn treo khăn ống phi 16- bánh xe di chuyển phi 30mm.	chiếc
2	Tủ đựng cốc	Tủ úp cốc gỗ cao su, inox 304 KT: D600xS300xC1100mm Gồm 5 đợt để cốc + 1 khay hứng nước. Tủ mở 2 cánh gồm 4 ô kính, có đế cao su	chiếc
3	Cốc inox	+ Kích thước: 7cm, cao ~6.6cm. + Chất liệu inox SUS304	chiếc
4	Tủ đựng đồ dùng cá nhân cho trẻ	KT: C1150xD2100xS350mm Tủ làm bằng sắt sơn tĩnh điện màu ghi sáng, tủ chia thành 18 ô.	chiếc
5	Giường lưới	Kích thước: (D1200xR600xC100)mm. Mặt giường bằng vải lưới mềm mại, lỗ nhỏ thông thoáng, không thấm nước, khung giường bằng sắt ống 21, chân đế bằng nhựa PP đúc nguyên khối đảm bảo an toàn. Sản phẩm có thể xếp chồng lên nhau dễ dàng và tiện dụng.	chiếc
6	Giá giày dép	Giá để dép bằng inox KT: 1000 x 300 x 1100 mm Vật liệu: Inox không nhiễm từ, Khung giá dép inox hộp vuông 12 x 12, chân đế inox hộp vuông 25 x 25, chân có bánh xe di chuyển. Giá được chia làm 05 tầng, mỗi tầng để được 8 đôi giày, dép của trẻ. Giá để được 40 đôi giày, dép trẻ mầm non.	chiếc
7	Bàn giáo viên	KT:D950 x R500 x C550(mm). Mặt bàn bằng nhựa PP dày 5mm chịu nước, chịu lực, không cong vênh màu cốm. Khung bàn bằng hộp vuông 14 dày 1mm. Chân bàn bằng thép ống Φ 22 sơn tĩnh điện, có thể gấp lại dễ dàng, có núm bọc bằng cao su, đảm bảo chắc chắn, an toàn.	chiếc

8	Ghế giáo viên	Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc Cao lên mặt ghế 345 mm. KT Mặt ghế: 300x285mm, KT tựa lưng: 320x220mm Chiều Cao lên đỉnh tựa 625mm	chiếc
9	Bàn cho trẻ (bàn 2 chỗ)	Kích thước: D900 x R480 x C480 (mm). Mặt bàn bằng nhựa PP dày 5 (mm) chịu nước, chịu lực, không cong vênh, gồm 3 màu: đỏ, tím, dương. Khung bàn bằng hộp vuông 14 dày 1 (mm). Chân bàn bằng thép ống $\Phi$ 22 sơn tĩnh điện dày 1 (mm), có thể gấp lại dễ dàng, có núm bọc bằng cao su, đảm bảo chắc chắn, an toàn.	chiếc
10	Ghế cho trẻ	Ghế nhựa mẫu giáo Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc, gồm 4 màu: xanh lá, đỏ, vàng, xanh dương. Chân ghế kiểu chữ A chiều cao từ đất tới mặt ghế 280 (mm) đảm bảo chắc chắn, an toàn. Kích thước mặt ghế là 26 x 26 (cm), tựa ghế là 18 x 28 (cm), lên đỉnh tựa là 52 (cm)	chiếc
11	Giá góc tạo hình	KT: 1200x300x800 mm VL: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly. Kiểu dáng thiết kế thành 3 khoang, 2 khoang hai bên chia 3 tầng, khoang giữa 2 tầng, giá không hậu, có thể sử dụng cả 2 mặt.	chiếc
12	Giá góc xây dựng	Giá góc xây dựng KT: 4300x300x1200 VL: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly. Hệ thống giá bao gồm 3 khối có thể tách rời hoặc xếp liền nhau (tùy thuộc nhu cầu sử dụng). Khối 1: tạo hình mái nhà phía dưới có ngăn để rổ (hộp) đựng đồ chơi, bên cạnh là giá nhỏ chia 2 tầng không hậu để trưng bày những sản phẩm chủ đề xây dựng do cô và bé làm. Khối 2 có 2 tầng tạo hình lượn cong không có hậu, dùng để kết nối các khối với nhau, có thể tách rời. Khối 3: thiết kế như một cổng nhà ở giữa, hai bên là các khoang, tầng để đồ dùng, đồ chơi. Hệ thống giá có các thanh giằng, đỉnh các góc được cắt mài bằng máy, phủ bóng PU đảm bảo không xước, không nhọn an toàn cho trẻ.	chiếc
13	Giá góc nội trợ	KT: 2000x300x800 mm* Bộ góc gia đình: Gồm 01 tủ bếp + 01 máy giặt + 01 tủ lạnh + 01 bàn bếp + 01 chậu rửa bát. QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bền đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, có bản lề giảm chấn ở các cánh tủ nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ khi sử dụng. Bộ sản phẩm mô phỏng một khu bếp thu nhỏ với những đồ dùng quen thuộc trong gia đình với 01 tủ lạnh 2 cánh, 01 bếp ga với lò nướng phía dưới, 01 máy giặt cửa ngang, 01 chậu rửa có bồn inox và vòi nhựa, 01 bàn chờ. Sản	chiếc

		phẩm mang tính thẩm mỹ và giáo dục cao trong các tiết học của trẻ.	
14	Giá góc âm nhạc	KT: 1000x300x1000 VL: QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bên đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá tạo hình ngôi nhà, chia thành 6 ô trưng bày sản phẩm.	chiếc
15	Giá góc bác sỹ	KT: D1200xS300xC800 QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bên đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, có bản lề giảm chấn ở các cánh tủ nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ khi sử dụng. Giá được chia thành 3 ô tủ phía bên trái, 3 đợt để bày dụng cụ y tế. Có bánh xe di chuyển dễ dàng.	chiếc
16	Giá góc học tập	KT: 1500 x 300 x 1100 QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bên đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá chia 2 khối, kiểu dáng hiện đại, có chia đợt và ngăn kéo để đồ.	chiếc
17	Giá góc bán hàng	KT: 1200x300x1200 mm QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bên đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly, Sản phẩm mô phỏng 01 gian hàng 2 khối 2 phía có thể xếp liền hoặc tách rời (tùy mục đích sử dụng). 1 khối hình mái nhà có 2 tầng 4 ngăn, 1 khối hình gian hàng có ô cửa sổ không cánh, có sơn màu tạo điểm nhấn ở mái và ô cửa.	chiếc
18	Giá góc văn học	KT: 1200x400x800 mm QC: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh, đảm bảo tính thẩm mỹ bên đẹp của sản phẩm. Giá góc sử dụng bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, hậu 12ly. Giá thiết kế các đợt để đựng sách truyện. phía trên lượn cong tạo sự mềm mại và an toàn khi sử dụng.	chiếc
19	Bảng quay 2 mặt	KT: 1200 x 800 x 1350 mm Vật liệu: Mặt bảng màu xanh bằng chất liệu chống loá Hàn Quốc (Hoặc tương đương) có dòng kẻ mờ 5x5cm và mặt sau bằng tấm dính được dán trên cốt nhựa chống cong vênh, chống thấm nước dày 16mm. Khung bảng làm bằng khung nhôm cong chuyên dụng, có ray phân. Chân bảng bằng thép hộp 30x30 sơn tĩnh điện, có bánh xe di chuyển. Tính năng: Với 02 mặt: 01 mặt từ và 01 mặt ni, sản phẩm hỗ trợ Giáo viên mầm non vừa kết hợp viết chữ vừa kết hợp gắn chữ, đồ dùng học tập lên trên bảng giúp trẻ tư duy, hình dung nhanh nhất. Với chất liệu chống loá đặc biệt, sản phẩm sử dụng trong lớp không bị ảnh hưởng bởi ánh đèn hay ánh sáng làm loá bảng. Hai mặt bảng có thể quay chuyển mặt để dàng. Ray phân thuận tiện cho quá trình viết. Bánh xe giúp di chuyển bảng dễ dàng tới mọi vị trí.	chiếc
20	Xe đẩy	- Vật liệu: inox 304	chiếc

	inox chia thức ăn	- KT: 900/1500x500/800x720 mm - Có 4 tầng: 2 cố định, 3 di động - Có 04 bánh xe D100mm, 02 bánh có khóa	
21	Bàn, ghế giáo viên (Bàn máy tính)	Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750 VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở+Bàn phím + Chỗ để CPU. Ghế làm việc Khung gỗ tự nhiên sơn phủ PU, mặt gỗ Veneer - KT: 430 x 450x 1050 mm	Cái
22	Tủ đựng tài liệu	KT: 1000x450x1830mm Tủ thép sơn tĩnh điện màu ghi sáng, có 1 khối gồm 2 phần: Phần trên 2 cánh khung kính mở có 2 đợt di động, 1 khoá, 2 tay nắm sắt mạ. Phần dưới có 2 cánh sắt mở, có 2 khoá riêng biệt, tay nắm sắt tròn mạ.	Cái
<b>PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ + CNTT</b>			
1	Ti vi 75inch	Ti vi 75inch Hệ điều hành: TizenOS (Hoặc tương đương) Kích thước màn hình : 75 inch Độ phân giải: 4K UltraHD (3840x2160px) Bluetooth: v5.3 Kết nối Internet: WiFi 5 Ethernet (LAN) Cổng HDMI: 4 cổng Cổng USB: 2 cổng Cổng xuất âm thanh: Cổng Optical (Digital Audio Out) Tích hợp đầu thu kỹ thuật số: DVB-T2 Hệ điều hành, giao diện: Tizen OS Hỗ trợ điều khiển thông minh: Điều Khiển One Remote Control đa thiết bị Công nghệ âm thanh: Object Tracking Sound Lite (OTS Lite) Active Voice Amplifier (AVA) Tổng công suất loa: 20W Bảo hành: 24 tháng	chiếc
2	Giá treo và phụ kiện kết nối	Giá treo, dây HDMI 10m, công lắp đặt, vật tư phụ	cái
3	Máy tính để bàn giáo viên	Máy tính để bàn Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng, 18MB Cache, Socket 1700) Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng : SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ; Mạng LAN: Gigabit Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	Bộ
<b>PHÒNG KHO</b>			
1	Tủ đựng chăn màn, chiếu	KT: 2000 x 400 x 1200 mm Vật liệu: Bằng gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua xử lý chống ẩm mốc, mối mọt, không cong vênh. Sản phẩm sử dụng khung tủ bằng gỗ tự nhiên cao su ghép loại 18ly, Tủ được chia làm 03 khoang, 4 cánh mở, trong đó 2 khoang hai bên, mỗi khoang được chia thành 3 tầng 1 cánh mở để đựng gối, khoang giữa 2 cánh mở thiết kế đợt rộng để đựng chăn, chiếu.	chiếc

THIẾT BỊ DẠY HỌC, ĐỒ CHƠI VÀ HỌC LIỆU			
1	Bàn chải đánh răng trẻ em	Vật liệu bằng nhựa, Loại thông dụng đảm bảo tiêu chuẩn an toàn dành cho trẻ em.	Cái
2	Mô hình hàm răng	Vật liệu bằng nhựa. Kích thước 70 x90 x55 (mm).	Cái
3	Vòng thể dục to	Vật liệu bằng nhựa màu, đường kính 20mm, đường kính vòng 600mm.	Cái
4	Vòng thể dục nhỏ	Vật liệu bằng nhựa màu, đường kính 20mm, đường kính vòng 300mm.	Cái
5	Gậy thể dục nhỏ	Vật liệu bằng nhựa một màu, thân gậy tròn đường kính 20mm, dài 30 cm.	Cái
6	Xác xô to	Đường kính 180mm. Vật liệu bằng nhựa màu.	Cái
7	Cổng chui	" Bằng sắt, có chân đế chắc chắn sơn tĩnh điện, KT (500x500)mm."	Cái
8	Gậy thể dục to	Vật liệu bằng nhựa một màu, thân gậy tròn đường kính 20mm, dài 50 cm.	Cái
9	Cột ném bóng	Bằng sắt, có chiều cao thay đổi để phù hợp với chiều cao của trẻ, có 2 tác dụng ném bóng.	Cái
10	Bóng các loại	Các loại bóng nhựa các màu xanh đỏ vàng đường kính 5cm. 6cm	Quả
11	Đồ chơi Bowling	Vật liệu bằng nhựa. Gồm 10 con Ky có chiều cao 200mm, đánh số thứ tự từ 1 đến 10, kèm theo bóng đường kính 80mm.	Bộ
12	Dây thừng	Loại không dẫn, chiều dài 2500mm, đường kính 10mm.	Cái
13	Nguyên liệu để đan tết	Gồm các sợi len nhân tạo có 12 màu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn	kg
14	Kéo thủ công	Kích thước D130mm. Cán nhựa, đầu tù đảm bảo an toàn cho trẻ.	Cái
15	Kéo văn phòng	Kích thước 240mm. Cán nhựa, đầu tù.	Cái
16	Bút chì đen	Loại 2B thông dụng	Cái
17	Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu	Gồm 1 bút sáp 06 màu, đường kính 8mm, dài 7,5cm, 1 hộp phấn màu không bụi (loại 10 viên/hộp) 1 bút chì 2B. Hàng chất lượng cao	Hộp
18	Bộ dinh dưỡng 1	Loại bằng nhựa hình: Bắp cải, su hào, cà rốt, mướp đắng, khoai tây, cà tím tròn, ngô bao tử, súp lơ, đậu bắp, bí đao.	Bộ
19	Bộ dinh dưỡng 2	Loại bằng nhựa hình: Cải trắng, cà chua, dưa chuột, củ cải trắng, đậu quả, su su, bắp cải thảo, cà tím dài, quả gấc, quả mướp.	Bộ
20	Bộ dinh dưỡng 3	Loại bằng nhựa hình: Ngô bắp, khoai lang, củ sắn, củ tỏi, củ gừng, quả chanh, quả ớt, bí ngô, quả me, trứng gà, trứng vịt. Được để trong rổ nhựa bọc nilon trong	Bộ
21	Bộ dinh dưỡng 4	Loại bằng nhựa hình: Bánh mì, bánh dày, bánh nướng, bánh dẻo, giò chả, gà quay	Bộ
22	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Vật liệu bằng nhựa màu. Bao gồm xẻng, xô và các khuôn.	Bộ
23	Bộ lắp ráp	Bằng gỗ, gồm các dụng cụ bulong, ốc vít, clê, búa, bàn êtô,	Bộ

	kỹ thuật	hộp đựng dụng cụ. Dùng để mô tả các chi tiết, công cụ cho trẻ tập và thao tác sử dụng, và chơi với các dụng cụ sửa chữa đồ dùng trong gia đình và công xưởng. Có giấy hướng dẫn lắp đặt sản phẩm.	
24	Bộ xếp hình xây dựng	Bằng gỗ gồm 51 chi tiết sơn 4 màu cơ bản và màu gỗ tự nhiên: gồm 4 khối hình trụ, 11 khối tam giác, 10 khối chữ nhật, 4 khối chữ nhật khuyết cầu, 2 khối bán nguyệt khuyết cầu, 8 khối chữ X, 4 khối bán nguyệt, và 8 khối trụ tròn được sắp xếp vào hộp tương ứng bằng gỗ có kích thước hộp là (38x305x360)mm. Có giấy gợi ý lắp ráp, hướng dẫn xếp hình đi kèm.	Bộ
25	Bộ luồn hạt	Luồn hạt hình phi thuyền: gồm 4 khung thép đường kính 4mm, được uốn thành hình phi thuyền mô tả phi thuyền khám phá của Colompus, được lắp vào đế gỗ, có các hạt bằng gỗ có khối hình khác nhau, sơn màu khác nhau được luồn vào khung sắt dùng cho trẻ luyện tay. Kích thước hình khối của bộ luồn hạt (400x150x300)mm	Bộ
26	Bộ lắp ghép	Bằng nhựa, gồm 55 chi tiết giống nhau, nhiều màu, kích thước mỗi chi tiết khoảng (100x10)mm, có thể lắp ghép đa chiều tạo ra các hình lắp ráp khác nhau theo sáng tạo của trẻ, được để trong túi nilon trong bằng nhựa. Có giấy gợi ý lắp ráp hướng dẫn xếp hình đi kèm.	Bộ
27	Đồ chơi các phương tiện giao thông	Bằng gỗ, gồm có 6 loại phương tiện giao thông là xe con, xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe tải, xe chở xăng, xe buýt	Bộ
28	Bộ lắp ráp xe lửa	Bằng gỗ, gồm 40 chi tiết lắp ráp và ba khung toa tàu bằng gỗ có bánh xe bằng nhựa, sơn nhiều màu gồm các khối hình có thể lắp ráp thành đầu tàu, các toa tàu, đầu và khớp nối với nhau bằng khớp.	Bộ
29	Bộ sa bàn giao thông	Bằng gỗ, gồm 1 tấm bảng KT (600x600)mm, in sa hình giao thông, nút giao thông với hệ thống biển báo thông thường, đèn tín hiệu và 5 xe oto bằng gỗ.	Bộ
30	Bộ động vật sống dưới nước	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật sống dưới nước khác nhau	Bộ
31	Bộ động vật sống trong rừng	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật sống trong rừng khác nhau.	Bộ
32	Bộ động vật nuôi trong gia đình	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại động vật nuôi trong gia đình.	Bộ
33	Bộ côn trùng	Vật liệu bằng nhựa đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Bao gồm các loại côn trùng khác nhau.	Bộ
34	Cân chia vạch	Vật liệu bằng nhựa Kèm các chi tiết để cân. Gồm cánh tay đòn đặt trên một đế gỗ. Các quả cân là những vòng gỗ sơn màu, không độc hại.	Cái
35	Nam châm thẳng	Loại thẳng, thông dụng, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn.	Hộp
36	Kính lúp	Loại thông dụng, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn.	Cái
37	Phiếu nhựa	Đường kính 80(mm). Vật liệu bằng nhựa ngoại nhập trong	Cái
38	Bể chơi với	1 bàn chơi cát nước. KT: 60 x 60 x 56 (cm)	Bộ

	cát và nước	1 túi phụ kiện : Xô, chậu, xẻng như hình ảnh mô tả kèm theo Chất liệu bằng nhựa an toàn cho bé	
39	Ghép nút lớn	Bằng nhựa, gồm 164 chi tiết nút tròn lớn với các màu khác nhau, các chi tiết tạo hình được ghép lẫn với nhau, có giấy gợi ý lắp ráp hướng dẫn xếp hình đi kèm.	Bộ
40	Bộ ghép hình hoa	Bằng nhựa, gồm 215 chi tiết, chi tiết hình hoa có kt khoảng Ø65, nhiều màu và các thanh liên kết, có thể ghép đa chiều, tạo ra các hình khác nhau theo ý sáng tạo của trẻ. Có giấy hướng dẫn gợi ý xếp hình đi kèm.	Bộ
41	Bảng chun học toán	Kích thước 200 x200(mm). Bảng bằng nhựa, trên bảng có các mấu (tù đầu) thẳng hàng dọc và ngang để mắc chun và các sợi dây chun nhiều màu.	Bộ
42	Đồng hồ học số, học hình	Đồng hồ học số, học hình Bằng gỗ, mặt đồng hồ gồm 6 nhóm hình khác nhau tròn, vuông, tam giác, chữ nhật, hình thang, hình lục giác tổng cộng 12 hình, có đánh số từ 1-12, có thể tháo ra ráp lại được trên đồng hồ, kim đồng hồ gồm 2 kim quay được. KT (283x283x50)mm	Cái
43	Bàn tính học đếm	Bằng gỗ, gồm 5 cốc có chân đế. Mỗi cốc có 6 hạt được sơn màu khác nhau, kích thước hạt đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, trên đế cốc có bộ chữ số từ 0-9 để trẻ làm quen với số đếm.	Cái
44	Bộ làm quen với toán (Mẫu giáo 5-6 tuổi)	Gồm 198 chi tiết, 11 chủ đề phù hợp với chương trình độ tuổi; Bằng giấy Duplex định lượng 450g/m <sup>2</sup> x2. In 2 mặt 4 màu, cán láng.	Bộ
45	Bộ hình khối	Gồm 5 khối bằng gỗ và nhựa: Chữ nhật, trụ tròn, khối hình vuông, khối hình tam giác, khối cầu. Kích thước chuẩn là (80x80x80)mm.	Bộ
46	Bộ nhận biết hình phẳng	Bằng nhựa, gồm 4 loại (mỗi loại gồm 2 hình to và 2 nhỏ), kích thước đường tròn bé nhất phải đảm bảo lớn hơn Ø35: Hình chữ nhật, hình tròn, hình vuông, hình tam giác. Mỗi hình một màu khác nhau để nhận biết, so sánh.	Túi
47	Bộ que tính	Vật liệu bằng nhựa màu. Gồm 10 que tính đẹp, chiều dài 150mm.	Bộ
48	Lô tô các con vật	Kích thước 10 x7(cm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
49	Lô tô thực vật	Đựng trong hộp giấy. Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
50	Lô tô các phương tiện giao thông	Đựng trong hộp giấy. Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
51	Lô tô đồ vật	Đựng trong hộp giấy. Kích thước 100 x70(mm). Gồm 25 quân, ruột in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , vỏ hộp in 4 màu trên giấy Duplex định lượng 350g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
52	Domino chữ cái và số	Vật liệu bằng nhựa. Gồm 39 quân kích thước 65x35mm, in các chữ cái tiếng Việt và chữ số từ 0 đến 9.	Hộp
53	Bộ chữ cái	Bằng giấy Couche định lượng 230g/m <sup>2</sup> . Gồm 29 chữ cái - 10	Bộ

		chữ số - 5 dấu thanh, in 1 màu các chữ cái tiếng Việt (Font chữ Vnavant, cỡ 72, in đậm) các số từ 1 đến 10. Kích thước 50 x80(mm).	
54	Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản	25 cặp in trên giấy Couche 200g/m <sup>2</sup> . Kích thước 10 x7(cm).	Bộ
55	Lịch của trẻ	Kích thước 550 x700(mm). Bằng vật liệu vải, thể hiện nội dung về thời gian, thời tiết, sinh hoạt trong ngày của trẻ.	Bộ
56	Tranh, ảnh về Bác Hồ	Gồm 8 tranh, ảnh về Bác Hồ. Kích thước 190 x27mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
57	Tranh cảnh báo nguy hiểm	Gồm 16 tranh có nội dung cảnh báo nguy hiểm thường. Kích thước 190 x270mm, in 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
58	Tranh ảnh một số nghề phổ biến	Gồm 16 tranh ảnh về hoạt động một số nghề phổ biến liên quan sinh hoạt hàng ngày của giáo viên, bác sĩ, công an, bộ đội, công nhân, nông dân, dịch vụ. Kích thước 190 x270(mm), in 4 màu, 1 mặt trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng.	Bộ
59	Bộ tranh truyện mẫu giáo 5 - 6 tuổi	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 40 tranh lật, có đế đứng. Đế hình chữ A, bồi carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
60	Bộ tranh minh họa thơ mẫu giáo 5 - 6 tuổi	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 18 tranh lật, đế hình chữ A, bồi carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
61	Bộ Tranh mẫu giáo 5-6 tuổi theo chủ đề	Kích thước 350 x430(mm). Gồm 30 tranh lật, in 2 mặt, 4 màu trên giấy Couche định lượng 200g/m <sup>2</sup> , cán láng. Đế hình chữ A, bồi carton lạnh, bọc decan xi màu, lồng lò xo.	Bộ
62	Bộ dụng cụ lao động	Bằng nhựa màu. Gồm bình tưới, xẻng, cuốc, xới.	Bộ
63	Bộ đồ chơi nhà bếp	Vật liệu bằng nhựa màu. Gồm các đồ dùng nấu ăn thông dụng trong gia đình. Nồi niêu, xoong, chảo, ấm, ca cốc.	Bộ
64	Bộ đồ chơi nấu ăn	Vật liệu bằng nhựa, gồm các đồ dùng nấu ăn thông dụng trong gia đình	Bộ
65	Bộ đồ chơi đồ dùng gia đình	Bằng gỗ gồm: tủ, giường, bàn, ghế, được sơn màu, mô phỏng các đồ dùng gia đình.	Bộ
66	Bộ đồ chơi đồ dùng ăn uống	Bằng nhựa màu. Gồm có thực phẩm và đồ dùng nấu ăn thông dụng trong gia đình.	Bộ
67	Bộ trang phục nấu ăn	Bằng vải, gồm 1 áo, 1 mũ.	Bộ
68	Búp bê bé trai	Bằng vật liệu nhựa mềm cao 20 đến 30cm	Con
69	Búp bê bé gái	Bằng vật liệu nhựa mềm cao 20 đến 30cm	Con
70	Bộ trang	Bằng vải, gồm 1 áo, 1 quần, 1 mũ, 1 còi, 1 gậy.	Bộ

	phục công an		
71	Doanh trại bộ đội	Bằng giấy Duplex định lượng 450g/m <sup>2</sup> x2, có chân đế, in 2 mặt 4 màu. Nội dung gồm 17 chi tiết, các hoạt động của bộ đội trong doanh trại.	Bộ
72	Bộ trang phục bộ đội	Bằng vải, gồm 1 áo, 1 quần, 1 mũ.	Bộ
73	Bộ trang phục công nhân	Bằng vải, gồm 1 áo, 1 quần.	Bộ
74	Bộ dụng cụ bác sỹ	Vật liệu bằng nhựa màu. Gồm các dụng cụ thông dụng của Bác sỹ.	Bộ
75	Bộ trang phục bác sỹ	Bằng vải, gồm 1 áo, 1 mũ.	Bộ
76	Gạch xây dựng	Bằng gỗ, gồm 33 viên to KT(140x70x35)mm, 9 viên gạch nửa KT (70x70x35)mm, được sơn màu giống màu gạch thật, khoan thủng 2 lỗ mô phỏng gạch thật, các dụng cụ xây dựng là thước, bay, dọi, bàn xoa, dao xây kích thước phù hợp với trẻ.	Thùng
77	Bộ xếp hình xây dựng	Bằng gỗ gồm 51 chi tiết sơn 4 màu cơ bản và màu gỗ tự nhiên: gồm 4 khối hình trụ, 11 khối tam giác, 10 khối chữ nhật, 4 khối chữ nhật khuyết cầu, 2 khối bán nguyệt khuyết cầu, 8 khối chữ X, 4 khối bán nguyệt, và 8 khối trụ tròn được sắp xếp vào hộp tương ứng bằng gỗ có kích thước hộp là (38x305x360)mm. Có giấy gợi ý lắp ráp, hướng dẫn xếp hình đi kèm.	Bộ
78	Hàng rào lắp ghép lớn	Kích thước 350 x400(mm). Bằng nhựa, có nan ghép với nhau liền trên 1 tấm, có chân đế.	Túi
79	Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp	Gồm song loan, phách gỗ, xác xô 2 mặt nhỏ	Cái
80	Đất nặn	Gồm 10 màu cơ bản, vật liệu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, không độc hại, ổn định nhiệt độ, không dính tay. Hàng Việt Nam chất lượng cao	Hộp
81	Màu nước	Vật liệu đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Loại thông dụng.	Hộp
82	Bút lông cỡ to	Loại thông dụng	Cái
83	Bút lông cỡ nhỏ	Loại thông dụng	Cái
84	Dập ghim	Loại thông dụng	Cái
85	Kẹp sắt các cỡ	Kẹp sắt các cỡ (gồm 5 loại kích thước khác nhau). Loại thông dụng, có kích thước tối thiểu 35mm.	Cái
86	Dập lỗ	Loại thông dụng	Cái
<b>CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG</b>			
<b>Phòng thể chất</b>			
1	Thang leo trong nhà	KT: D300xC120 VL: Bằng thép sơn tĩnh điện, phía trên được gắn cố định vào tường, phía dưới được gắn cố định với mặt sàn. Khoảng cách giữa các bậc thang khoảng 200 mm, thang được chia làm 4 cấp độ khác nhau tương ứng với 4 độ tuổi khác nhau của trẻ mầm non. Dùng để trong nhà thể chất	Cái

2	Đệm mút khu vực thang leo	Kích thước 1800x2000x300mm, Vật liệu: Đệm mút chuyên dụng chống trăn thương theo tiêu chuẩn TDTT	Cái
3	Cột ném bóng rổ	Vật liệu: Bằng nhựa màu cao cấp đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non. Cột ném bóng có thể điều chỉnh độ cao theo lứa tuổi của trẻ, có bảng đỡ bóng, vòng ném bóng kèm lưới có kích thước phù hợp. Chân đế nhựa chắc chắn. Sản phẩm có thể tháo lắp và di chuyển dễ dàng khi sử dụng hoặc cất giữ, có màu sắc tươi sáng, bắt mắt đảm bảo tính thẩm mỹ phù hợp với trẻ mầm non.	Cái
4	Cầu thăng bằng dao động	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, kích thước chiều dài khoảng 2400 (mm), chiều rộng khoảng 200 (mm), được treo bằng khớp nối trên hệ thống giá đỡ để cầu có thể dao động dọc $\pm 200$ (mm). Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	Cái
5	Cột ném trúng đích	Cột ném trúng đích KT: 1200 x 600 mm VL: Toàn bộ được làm bằng thép sơn tĩnh điện đã qua hấp sấy tạo độ bóng, sơn màu cao cấp đảm bảo an toàn, thẩm mỹ cho trẻ mầm non. Sản phẩm có 2 vòng ném bóng ngang và đứng, có thể điều chỉnh hướng của vòng như vít điều chỉnh. Có chân đứng đảm bảo chắc chắn, an toàn khi sử dụng, màu sắc bắt mắt kích thích, thu hút trẻ học và chơi.	Cái
6	Cầu ván dốc	Được làm bằng gỗ sơn màu sắc phù hợp với trẻ Kích thước: 200 x 25 x 25 (mm)	Cái
7	Bục bật sâu	KT: 400 x 300 x 300 mm. VL: Bục tạo hình khối chữ nhật bằng gỗ tự nhiên cao su ghép dày 18mm có khe để tay cầm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, thẩm mỹ phù hợp với trẻ mầm non.	Cái
8	Công chui thể dục	Công chui Kích thước: (88 x 20 x 73) cm Vật liệu: Bằng nhựa cao cấp, đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non. Sản phẩm được tạo hình công chữ U cách điệu, với chân đế đổ liền và được thiết kế to hơn đỉnh công đảm bảo vững chắc, chắc chắn. Trên chân đế dập nổi hình con giống ngộ nghĩnh, với nhiều màu sắc bắt mắt kích thích, hấp dẫn trẻ chơi và học vận động theo hướng dẫn của giáo viên.	Cái
9	Bàn ghế làm việc giáo viên	Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750 VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở Ghế làm việc Ghế bọc vải, chân nhựa, có tay nhựa - KT: 560 x 540x 900 -1025mm	Bộ
10	Tủ đựng đồ	KT: 1000x450x1830mm Tủ sắt bằng thép sơn tĩnh điện màu ghi sáng, có 1 khối gồm 6 khoang đều nhau, mỗi khoang có 1 cánh sắt mở.	Cái
11	Giá để giày dép	KT: 1000 x 300 x 1100 mm Vật liệu: Inox không nhiễm từ, Khung giá dép inox hộp vuông 12 x 12, chân đế inox hộp vuông 25 x 25, chân có bánh xe di chuyển. Giá được chia làm 05 tầng, mỗi tầng để được 8 đôi giày, dép của trẻ. Giá để được 40 đôi giày, dép trẻ mầm non.	Cái
<b>Phòng giáo dục nghệ thuật (Phòng mỹ thuật)</b>			

1	Bàn ghế làm việc giáo viên	Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750 VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở Ghế làm việc Ghế bọc vải, chân nhựa, có tay nhựa - KT: 560 x 540x 900 -1025mm	Bộ
2	Ghế cho trẻ	Ghế nhựa mẫu giáo Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc, gồm 4 màu: xanh lá, đỏ, vàng, xanh dương. Chân ghế kiểu chữ A chiều cao từ đất tới mặt ghế 280 (mm) đảm bảo chắc chắn, an toàn. Kích thước mặt ghế là 26 x 26 (cm), tựa ghế là 18 x 28 (cm), lên đỉnh tựa là 52 (cm)	Cái
3	Bàn lục giác	KT: 1200x600x500mm Chất liệu gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua tẩm sấy chống mối mọt, được sơn phủ PU bóng 03 lớp chống ẩm dày 18 ly	Cái
4	Bảng quay 2 mặt	Bảng quay 2 mặt KT: 1200 x 800 x 1350 mm Vật liệu: Mặt bảng màu xanh bằng chất liệu chống loá Hàn Quốc (Hoặc tương đương) có dòng kẻ mờ 5x5cm và mặt sau bằng tấm dishing được dán trên cốt nhựa chống cong vênh, chống thấm nước dày 16mm. Khung bảng làm bằng khung nhôm cong chuyên dụng, có ray phân. Chân bảng bằng thép hộp 30x30 sơn tĩnh điện, có bánh xe di chuyển. Tính năng: Với 02 mặt: 01 mặt từ và 01 mặt ni, sản phẩm hỗ trợ Giáo viên mầm non vừa kết hợp viết chữ vừa kết hợp gắn chữ, đồ dùng học tập lên trên bảng giúp trẻ tư duy, hình dung nhanh nhất. Với chất liệu chống loá đặc biệt, sản phẩm sử dụng trong lớp không bị ảnh hưởng bởi ánh đèn hay ánh sáng làm loá bảng. Hai mặt bảng có thể quay chuyển mặt dễ dàng. Ray phân thuận tiện cho quá trình viết. Bánh xe giúp di chuyển bảng dễ dàng tới mọi vị trí.	Cái
5	Tủ sắt kính suốt	KT: D1000 x R450 x C1830 - Toàn bộ tủ bằng thép sơn tĩnh điện màu ghi sáng - Tủ gồm 2 cánh kính suốt, có 3 đợt để tài liệu - Có khóa bảo vệ - Đợt tủ có thể điều chỉnh chiều cao theo yêu cầu người sử dụng	Cái
1	Giá để giày dép	Giá để dép bằng inox KT: 1000 x 300 x 1100 mm Vật liệu: Inox không nhiễm từ, Khung giá dép inox hộp vuông 12 x 12, chân đế inox hộp vuông 25 x 25, chân có bánh xe di chuyển. Giá được chia làm 05 tầng, mỗi tầng để được 8 đôi giày, dép của trẻ. Giá để được 40 đôi giày, dép trẻ mầm non.	Cái
<b>Phòng giáo dục nghệ thuật (Âm nhạc + múa)</b>			
1	Đàn organ giáo viên + giá kê	PSR-SX920 Yamaha (Hoặc tương đương) FSB keyboard, with 61 keys incl. touch response• 1,587 Voices + 63 Drum/SFX Kits + 480 XG Voices incl. 12 S.Articulation2, 15 S.Articulation+ & 340 S.Articulation Voices• 128-note max. polyphony• 575 Styles incl. 6 Free Play Styles• Style Dynamics Control• 500 Multi Pad Banks• Enhanced effect power• Vocal Harmony & Synth Vocoder• 2 GB Expansion	Bộ

		Memory• Assignable: Joystick, 2 knobs, 8 buttons (A-F, 1-2)• Improved User Interface, easy to see buttons• Chord looper function• Bluetooth® audio• Amplifiers: (15 W+10 W) x 2; Speakers: [13 cm FSP+2.5 cm, (Dome type)] x 2	
2	Đàn Organ học sinh + chân đế	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 61 phím, 48 Đa âm</li> <li>• Tổng cộng 152 bài nhạc mẫu cài sẵn, gồm nhiều bài nhạc nổi tiếng, cũng như các bản nhạc để học đàn</li> <li>• 650 Tiếng chất lượng cao, 260 Kiểu đệm tự động</li> <li>• Bàn phím cảm ứng lực (Touch-sensitive) cùng với 48 âm polyphony</li> <li>• 12 tiếng nhạc Super Articulation Lite</li> <li>• Reverb, Chorus và 41 loại hiệu ứng DSP</li> <li>• 26 kiểu hòa âm và 152 kiểu hợp âm rải</li> <li>• Chức năng "Tự động chơi hợp âm" hoàn toàn mới cho Giai điệu</li> <li>• "Key to Success" với nhiều chức năng bài học khác nhau</li> <li>• Chức năng "Duo Mode" chia nửa bàn phím</li> <li>• USB Audio/MIDI Recording/Interface</li> </ul>	Bộ
3	Ti vi 75inch	<p>Hệ điều hành: TizenOS (Hoặc tương đương)          Kích thước màn hình : 75 inch          Độ phân giải: 4K UltraHD (3840x2160px)Bluetooth: v5.3Kết nối Internet: WiFi 5Ethernet (LAN)          Cổng HDMI: 4 cổngCổng USB: 2 cổngCổng xuất âm thanh: Cổng Optical (Digital Audio Out)Tích hợp đầu thu kỹ thuật số: DVB-T2Hệ điều hành, giao diện: Tizen OSỔ trợ điều khiển thông minh: Điều Khiển One Remote Control đa thiết bịCông nghệ âm thanh: Object Tracking Sound Lite (OTS Lite)Active Voice Amplifier (AVA)Tổng công suất loa: 20WBảo hành: 24 tháng</p>	Cái
4	Giá treo và phụ kiện kết nối	Giá treo, dây HDMI 10m, công lắp đặt, vật tư phụ	cái
5	Gương và gióng múa	<p>Vật liệu: Gương dày 5 mm, khung bằng nhôm bo rãnh 10 mm, gương 5 ly lót lớp gỗ 4ly phủ 1 mặt gỗ MDF, Bắt cố định vào tường.          Gióng múa: Thanh gióng, các thanh chống giằng, đầu bịt bằng inox 201 fi 42. Chân thanh chống gióng được gắn thẳng xuống sàn nhà. Tạo tính thẩm mỹ cao đúng với kích cỡ của trẻ. Tạo độ an toàn tuyệt đối.</p>	Bộ
6	Tủ đựng trang phục biểu diễn	<p>Tủ đựng trang phục múa          (Bao gồm 3 khối tủ ghép thành 01 bộ)          KT: (1000 mm x 500 mmx 2000 mm) x 3 khối          Vật liệu: Gỗ tự nhiên cao su ghép sơn phủ PU bóng chống ẩm.          Kiểu dáng và màu sắc được thiết kế phù hợp với môi trường mầm non, kích thích trẻ hoạt động văn nghệ theo hướng dẫn của giáo viên.</p>	Cái
7	Micro, âm ly, loa đài	<p>Micro, âm ly, loa đài (kèm vật tư, phụ kiện, công lắp đặt)Loa hộp treo tường 30W : 2 cáiĐáp ứng tần số: 75Hz-20kHzĐộ nhạy: 90dB±2dB          Mức áp suất âm thanh lớn nhất: 105dB±2dB          Công suất: 30W          Kích thước: 194 x 185 x 280 mm          Tăng âm liền mixer 60W (TA1060)          Nguồn cấp: 220-240V AC / 50-60Hz          Công suất tiêu thụ: 120W          Công suất ra loa:</p>	Bộ

		<p>60WCông suất ra loa cực đại: 90WĐáp ứng tần số: 100Hz - 1600Hz±3dBTHD: &lt;0.3% ở 1000Hz, 1/3 công suất ra tiêu chuẩnĐầu ra: 4-16 ohm, 70 / 100VĐầu ra Aux: 600 ohm, 250mVĐầu vào: Mic 1, 2, 3: 600 ohm, 3.0mV; Aux1, 2: 10K ohm, 250mVTỷ lệ S/N: Mic 1, 2, 3: ≥66dB; Aux1, 2: ≥70dBĐiều khiển âm sắc: Bass: ±10dB ở 1000Hz, Treble: ±10dB ở 1000HzBảo vệ: Cầu chì AC, điện áp DC, quá tải, đoản mạchChức năng: Tắt tiếng (mic 1)Phantom: Nguồn phantom mic 2, 3Kích thước (WxHxD): 430 x 88 x 360mmBộ micro không dây UHF, 2 micro cầm tay: KM3000Thông số bộ thu:Dải tần số: Nằm trong khoảng 470Mhz - 690MHzVòng khóa pha: PLLSố lượng kênh: 2x100 kênh;Phạm vi hoạt động: khoảng 50-150mĐộ lệch tần số: &lt;50kHzĐáp ứng tần số: 20 Hz - 20 kHz; T.H.D: &lt; 0.05% (1kHz)Tỷ lệ S/N: &gt; 55 dBĐộ nhạy: 125dBKết nối đầu ra: Đầu ra 1, 2 XLR cân bằng 0-500mV, đầu ra trộn 6.3mm không cân bằngNguồn điện sử dụng: Adapter AC 100-240V, 50/60Hz, đầu ra DC 12V, 1A, 12.6WThông số bộ phát:Dải tần số: Nằm trong khoảng 470Mhz - 690MHzSố kênh: 2x100 kênhLoại điều chế: PLLCông suất truyền dẫn: 30mW/ 10 mW / 5 mWPhạm vi hoạt động: khoảng 50-150mTrở kháng: 600 ohmĐộ lệch tần số sóng mang: 10ppmTần số điều chế max: ±48kHzNguồn điện sử dụng: DC, 2 pin AA 1.5V</p>	
8	Ghế cho trẻ	<p>Ghế nhựa mẫu giáo Toàn bộ bằng nhựa PP cao cấp đúc liền nguyên chiếc, gồm 4 màu: xanh lá, đỏ, vàng, xanh dương. Chân ghế kiểu chữ A chiều cao từ đất tới mặt ghế 280 (mm) đảm bảo chắc chắn, an toàn. Kích thước mặt ghế là 26 x 26 (cm), tựa ghế là 18 x 28 (cm), lên đỉnh tựa là 52 (cm)</p>	Cái
9	Bàn lục giác	<p>KT: 1200x600x500mm Chất liệu gỗ tự nhiên cao su ghép đã qua tẩm sấy chống mối mọt, được sơn phủ PU bóng 03 lớp chống ẩm dày 18 ly</p>	Cái
10	Bàn ghế làm việc giáo viên	<p>Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mởGhế làm việcGhế bọc vải, chân nhựa, có tay nhựa- KT: 560 x 540x 900 - 1025mm</p>	Bộ
11	Giá để giày dép	<p>Giá để dép bằng inox KT: 1000 x 300 x 1100 mm Vật liệu: Inox không nhiễm từ, Khung giá dép inox hộp vuông 12 x 12, chân đế inox hộp vuông 25 x 25, chân có bánh xe di chuyển. Giá được chia làm 05 tầng, mỗi tầng để được 8 đôi giày, dép của trẻ. Giá để được 40 đôi giày, dép trẻ mầm non.</p>	Cái
<b>Phòng tin học, ngoại ngữ</b>			
1	Máy tính để bàn học sinh	<p>Máy tính để bàn Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng, 18MB Cache, Socket 1700) Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB;</p>	Bộ

		Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ; Mạng LAN: Gigabit Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	
2	Phần mềm	Phần mềm Phần mềm bé làm quen với chữ cái sinh động Phần mềm ngôi nhà khoa học sôi động Phần mềm Ngôi nhà vui nhộn không gian và thời gian Phần mềm Ngôi nhà sách đa dạng và phong phú Phần mềm Ngôi nhà sôi động tư duy và sáng tạo "Phần mềm Ngôi nhà toán học vui nhộn	Bộ
3	Bộ bàn, ghế ngồi máy tính trẻ em (bàn 2 chỗ)	Bộ bàn ghế vi tính cho trẻ (Bao gồm 01 bàn + 01 ghế đôi)KT Bàn : 900 x 500 x 800 mmKT ghế: 800 x 400x 600 mmVật liệu: Gỗ tự nhiên cao su ghép sơn phủ PU bóng chống ẩm. Bàn và ghế đều được thiết kế tạo kiểu dáng bắt mắt dùng riêng cho mầm non, chân bàn cách điệu với 2 ô thoáng chữ nhật, yếm bàn là dạng thanh giằng, trên mặt bàn có gờ gỗ, bàn có đầy đủ chỗ để destop, CPU, khay để bàn phím. Ghế được thiết kế đồng bộ với bàn vi tính, đủ cho 1 giáo viên kèm 01 trẻ ngồi, có tựa và chỗ để tay, chân ghế cũng được tạo kiểu cách điệu có ô thoáng, giằng ghế phía sau. Đảm bảo chắc chắn, an toàn, thẩm mỹ. Sản phẩm thiết kế phù hợp với giáo dục mầm non, kích thích trẻ học và chơi theo hướng dẫn của giáo viên.	Bộ
4	Ti vi 75inch	Ti vi 75inch Hệ điều hành: TizenOS (Hoặc tương đương) Kích thước màn hình : 75 inch Độ phân giải: 4K UltraHD (3840x2160px) Bluetooth: v5.3 Kết nối Internet: WiFi 5 Ethernet (LAN) Cổng HDMI: 4 cổng Cổng USB: 2 cổng Cổng xuất âm thanh: Cổng Optical (Digital Audio Out) Tích hợp đầu thu kỹ thuật số: DVB-T2 Hệ điều hành, giao diện: Tizen OS Hỗ trợ điều khiển thông minh: Điều Khiển One Remote Control đa thiết bị Công nghệ âm thanh: Object Tracking Sound Lite (OTS Lite) Active Voice Amplifier (AVA) Tổng công suất loa: 20W Bảo hành: 24 tháng	chiếc
5	Giá treo và phụ kiện kết nối	Giá treo, dây HDMI 10m, công lắp đặt, vật tư phụ	cái
6	Bàn ghế làm việc (bàn máy tính)	Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750 VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở+Bàn phím + Chỗ để CPU. Ghế làm việc Ghế bọc vải, chân nhựa, có tay nhựa	Bộ

		- KT: 560 x 540x 900 -1025mm	
7	Máy tính giáo viên	Máy tính để bàn Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng, 18MB Cache, Socket 1700) Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ; Mạng LAN: Gigabit Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	Cái
8	Ổn áp	Thông số kỹ thuật Điện áp vào: 150V (130V)~250V Điện áp ra: 110V - 220V ± 1,5 ~ 2% Tần số: 49 ~ 62Hz Thời gian đáp ứng với 10% điện áp vào thay đổi; +0,4s ÷ 1s: 500VA – 10000VA; +0,8s ÷ 2s: 15000VA – 50000VA Nhiệt độ môi trường: -5oC ~ + 40oC	Cái
9	Giá để giày dép	Giá để dép bằng inox KT: 1000 x 300 x 1100 mm Vật liệu: Inox không nhiễm từ, Khung giá để inox hộp vuông 12 x 12, chân đế inox hộp vuông 25 x 25, chân có bánh xe di chuyển. Giá được chia làm 05 tầng, mỗi tầng để được 8 đôi giày, dép của trẻ. Giá để được 40 đôi giày, dép trẻ mầm non.	Cái
10	Giá sách	Giá sách 2 mặt kèm ghế ngồi KT: D1000xC600xS900mm Được làm toàn bộ bằng gỗ cao su tự nhiên ghép thanh dày 18mm. Phủ bóng 2 mặt, đảm bảo thẩm mỹ, các góc cạnh được bo tròn kỹ lưỡng, không sắc nhọn đảm bảo an toàn tuyệt đối khi sử dụng	Cái
11	Loa máy tính	Loa SOUNDMAX (5.1) 100W - Optical, Coaxial, Bluetooth 4.2, USB, thẻ nhớ, remote: gồm 5 loa Vệ tinh + 1 loa Siêu trầm. Tần số đáp ứng: Loa siêu trầm 20HZ - 200HZ, Loa vệ tinh 200Hz - 20KHz~ Tỷ số nén nhiễu >75dB. Tổng công suất 100W (RMS) (50W + 10Wx5). Hỗ trợ SD Card, USB, Bluetooth, Optical, Coaxial. Công nghệ âm thanh vòm 5.1 Dolby Digital, DTS. Tự động giả lập âm thanh 2.1 sang 5.1	Bộ
<b>KHÓI PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ</b>			
<b>Phòng Hiệu trưởng</b>			
1	Bàn ghế làm việc	- Mặt bàn lượn cong, trên bề mặt có tấm PVC trang trí, chân ghép hộp liền, yếm sắt đất, chất liệu gỗ công nghiệp sơn PUKT: 1800x900x760mm Hộc tủ di động: Chất liệu gỗ công nghiệp sơn PUKT: 420 x 500 x 620mm Ghế làm việc Ghế lãnh đạo có đệm tựa bọc PVC. Chân tay bằng nhựa, bát 203KT: 640 x 720 x 1105 ÷ 1185mm	Bộ
2	Bộ bàn ghế tiếp khách	Bộ ghế sofa bọc pvc, chân thép sơn đen. Bộ ghế gồm: 01 ghế băng KT: 1800x 760x 800mm 02 ghế đơn	Cái

		KT: 760x760x800mm Bàn Sofa văn phòng khung thép sơn tĩnh điện, mặt bàn gỗ công nghiệp. KT: 1100x 550x 420mm	
3	Máy vi tính để bàn	Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng, 18MB Cache, Socket 1700) Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ; Mạng LAN: Gigabit Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	Bộ
4	Máy in	Máy in đen trắng HP LaserJet M211Dw (Hoặc tương đương) Loại máy: In laser đen trắng Khổ giấy in: A4; A5; B5... Tốc độ in 29 trang / phút Tốc độ xử lý 500 MHz Bộ nhớ ram 64 MB Độ phân giải 600 x 600 x 1 dpi Chuẩn kết nối: USB; LAN/ Wireless Chức năng In 2 mặt tự động	Cái
5	Tủ đựng tài liệu	Tủ tài liệu 3 buồng, phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo áo, phía dưới có 3 ngăn kéo và 2 cánh mở KT: 1350x450x2000mm	Cái
<b>Phòng hiệu phó</b>			
1	Bàn ghế làm việc	- Mặt bàn lượn cong, trên bề mặt có tấm PVC trang trí, chân ghép hộp liền, yếm sát đất, chất liệu gỗ công nghiệp sơn PUKT:1800x900x760mm Hộc tủ di động: Chất liệu gỗ công nghiệp sơn PUKT: 420 x 500 x 620mm Ghế làm việc Ghế lãnh đạo có đệm tựa bọc PVC. Chân tay bằng nhựa, bát 203KT: 640 x720 x 1105 ÷ 1185mm	Bộ
2	Bộ bàn ghế tiếp khách	Bộ ghế sofa bọc pvc, chân thép sơn đen. Bộ ghế gồm: 01 ghế băng KT: 1800x 760x 800mm 02 ghế đơn KT: 760x760x800mm Bàn Sofa văn phòng khung thép sơn tĩnh điện, mặt bàn gỗ công nghiệp. KT: 1100x 550x 420mm	Cái
3	Máy vi tính để bàn	Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng, 18MB Cache, Socket 1700) Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ;	Bộ

		Mạng LAN: Gigabit Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	
4	Máy in	Máy in đen trắng HP LaserJet M211Dw (Hoặc tương đương) Loại máy: In laser đen trắng Khổ giấy in: A4; A5; B5... Tốc độ in 29 trang / phút Tốc độ xử lý 500 MHz Bộ nhớ ram 64 MB Độ phân giải 600 x 600 x 1 dpi Chuẩn kết nối: USB; LAN/ Wireless Chức năng In 2 mặt tự động	Cái
5	Tủ đựng tài liệu	Tủ tài liệu 3 buồng, phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo áo, phía dưới có 3 ngăn kéo và 2 cánh mở KT: 1350x450x2000mm	Cái
<b>Phòng tài vụ</b>			
	Bàn ghế làm việc	KT Bàn: 1200x600x750VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở Ghế làm việc Ghế bọc vải, chân nhựa, có tay nhựa- KT: 560 x 540x 900 -1025mm	Bộ
	Bàn ghế làm việc (bàn máy tính)	Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750 mm VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở+Bàn phím + Chỗ để CPU. Ghế làm việc Ghế bọc vải, chân nhựa, có tay nhựa - KT: 560 x 540x 900 -1025mm	Bộ
	Ghế gấp	Ghế gấp Ghế gấp khung thép đệm tựa ghế bọc PVC - KT: 470x 515x 890mm	Cái
	Tủ đựng tài liệu	- Tủ sắt sơn tĩnh điện màu ghi, có 1 khối gồm 2 phần: Phần trên 2 cánh khung kính mở có 2 chốt di động, 1 khóa, 2 tay nắm sắt mạ.Phần dưới có 2 cánh sắt mở, có 2 khóa riêng biệt,tay nắm sắt mạ tròn - Kích thước: 1000 x 450 x 1830 mm	Cái
	Tủ sắt đựng đồ	KT: 1000x450x1830(mm) Vật liệu: Tủ có 4 cánh 4 khoá, sơn tĩnh điện màu ghi sáng, bên trong có 4 chốt di động và tay nắm nhựa riêng biệt	Cái
	Két sắt	Két sắt KS250K2C1 (Hoặc tương đương) Két đứng có 2 khóa chìa, khóa mã, tay nắm, 2 chốt di động và 1 ngăn kéo, Bánh xe sắt di chuyển KT ngoài: 589x598x1265mm KT trong: 422x 371x 1030mm	Cái
	Máy vi tính để bàn	Máy tính để bànBộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng,18MB Cache, Socket 1700)Bộ nhớ trong (RAM): 8GBỔ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ;Mạng LAN: Gigabit	Cái

		Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	
	<b>Máy in</b>	Máy in đen trắng HP LaserJet M211Dw (Hoặc tương đương) Loại máy: In laser đen trắng Khổ giấy in: A4; A5; B5... Tốc độ in 29 trang / phút Tốc độ xử lý 500 MHz Bộ nhớ ram 64 MB Độ phân giải 600 x 600 x 1 dpi Chuẩn kết nối: USB; LAN/ Wireless Chức năng In 2 mặt tự động	Cái
	<b>Văn phòng</b>		
1	Bộ bàn ghế làm việc (bàn máy tính)	Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750 mm VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở+Bàn phím + Chỗ để CPU. Ghế làm việc Ghế bọc vải, chân nhựa, có tay nhựa - KT: 560 x 540x 900 -1025mm	Bộ
2	Máy vi tính để bàn	Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To 4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng, 18MB Cache, Socket 1700) Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ; Mạng LAN: Gigabit Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	Bộ
3	Tủ đựng tài liệu	Tủ sắt đựng tài liệu: - Tủ sắt sơn tĩnh điện màu ghi, có 1 khối gồm 2 phần: Phần trên 2 cánh khung kính mở có 2 đợt di động, 1 khóa, 2 tay nắm sắt mạ. Phần dưới có 2 cánh sắt mở, có 2 khóa riêng biệt, tay nắm sắt mạ tròn - Kích thước: 1000 x 450 x 1830 mm	Cái
4	Ghế gấp	Ghế gấp khung thép đệm tựa ghế bọc PVC - KT: 470x 515x 890mm	Cái
5	Máy in A3	Máy in laser đen trắng HP M706N (Hoặc tương đương) (In  A3  A4  USB  LAN) - A3 Loại máy in : In Laser đen trắng Khổ giấy tối đa : A3 Độ phân giải : 1200 x 1200 dpi Kết nối: USB, Ethernet In đơn năng laser A3 qua mạng Lan In 2 mặt: Không Tốc độ in đen trắng: 35 trang /phút Mực in: HP 93A (Hoặc tương đương)	Cái
	<b>Phòng y tế</b>		

1	Bàn ghế làm việc	KT Bàn: 1200x600x750 VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở Ghế làm việc Ghế bọc vải, chân nhựa, có tay nhựa - KT: 560 x 540x 900 -1025mm	Bộ
2	Ghế gấp	Ghế gấp Ghế gấp khung thép đệm tựa ghế bọc PVC - KT: 470x 515x 890mm	Cái
3	Tủ thuốc y tế	- Dài x rộng x cao: 800x400x1600mm- Chất liệu inox: 201 hoặc 430- Khung tủ, khung cánh tủ: Inox hộp 25x25x0.6- Cánh, lưng, nóc, hồi tủ: Inox tấm - Kính tủ: Kính trắng - Ngăn đựng thuốc độc riêng biệt bên trong có khoá: KT 15*30 Inox hộp 25x25x0.6- Gồm 2 khoang:+ Khoang trên cao 900mm có 2 cánh lắp kính màu trắng dày 5mm, có khoá, có chốt chắc chắn.- Phía trên có 2 ngăn nhỏ AB bằng inox thuận tiện khi để thuốc. Có khoá riêng chắn chắn. - Phía dưới có 1 sàn phẳng bằng kính.+ Khoang dưới cao 600mm có 2 cánh bằng inox, có chốt và khoá chắc chắn.- Khung tủ làm bằng inox hộp 25x25mm.- Khung cánh tủ làm bằng inox hộp 10x20mm.- Cánh tủ có tay nắm inox, đóng mở nhẹ nhàng.- Tủ được làm bằng inox có độ bóng BA.- Các chân tủ có đệm cao su.	Cái
4	Tủ đựng đồ dùng	Tủ sắt đựng đồ : - Tủ sắt sơn tĩnh điện màu ghi, có 1 khối gồm 2 phần: Phần trên 2 cánh khung kính mở có 2 đợt di động, 1 khoá, 2 tay nắm sắt mạ. Phần dưới có 2 cánh sắt mở, có 2 khoá riêng biệt, tay nắm sắt mạ tròn - Kích thước: 1000 x 450 x 1830 mm	Cái
5	Giường y tế + đệm y tế	Kích thước: 90*190*54 cm - Chất liệu : Inox 201 - Giường bệnh nhân inox kèm theo dất inox và 2 cọc màn chữ U inox gắn liền với đầu và đuôi giường, phần nâng đầu bằng thanh răng từ 0 - 45° - Toàn bộ khung giường làm bằng inox hộp 30x60x0.7mm - Chân giường làm bằng inox $\Phi$ 32x0.8mm. - Đầu giường được kết cấu đan xen các nan bằng inox ống $\Phi$ 16mm. - Dất giường được liên kết với phần đầu và chân giường bằng 4 nệm chốt inox đột dập dày 3 ly. - Đệm giường dày 50mm: Vỏ được làm bằng da Simyli màu ghi, kéo khoá. - Ruột được làm bằng tấm PE không thấm dịch, nước.	Cái
6	Cân có thước đo chiều cao	Cân trọng lượng cơ thể và đo chiều cao.1. Trọng lượng cơ thể: 2000g - 120kg.(± 500g)2. Đo chiều cao: Phạm vi đo 70-190cm (± 0.5cm)* Kích thước mặt bàn cân (L x W): 280 x 385mm * Kích thước tổng thể: 300 x 290 x 950mm	Cái
7	Bảng đo thị lực mắt	Thiết bị đo thị lực Điện thế: 220V AC Khoảng cách đọc : 5m . Nguồn: 220V; 0,2A Kích thước 26cm x 62cm Bảng chữ	Cái

		Lỗ treo tường Dây nguồn 1m8 - 2m Vỏ đèn bằng inox	
8	Bộ thiết bị y tế khám bệnh	- Gồm panh, kéo, nĩa, hộp bông cotton, khay chữ nhật bằng inox, bộ đo huyết áp cơ, tai nghe, nẹp sơ cứu, túi y tế, bông băng, cotton dây garo cầm máu.	Cái
9	Xe cáng inox đẩy bệnh nhân	Xe đẩy cáng bệnh nhân - Xe có kết cấu đơn giản và độ chắc chắn cao tạo sự tiện lợi và linh hoạt khi di chuyển bệnh nhân. - Kích thước xe khá rộng với các chiều lần lượt là (Dài x Rộng x Cao): 2100x600x750mm. - Khung xe Chịu tải phần bằng ca, làm bằng ống inox Phi 25 uốn bo tròn thấm mỡ, chắc chắn, sáng bóng, không bị oxy hóa, sạch sẽ, dễ vệ sinh. Phần chân được kết cấu bằng inox ống phi 32, với 4 bánh xe phi 100 có độ ma sát cao thuận tiện khi di chuyển. - Mặt bằng ca sử dụng ống inox phi 32, có tay nắm chống trơn trượt, mặt tôn vống đảm bảo an toàn khi vận chuyển bệnh nhân. - Hai bên xe cáng có lan can có thể nâng - hạ xuống dễ dàng đảm bảo người bệnh không bị ngã khi di chuyển. - Mặt bằng ca có đệm mút dày 5cm bọc giả da sạch sẽ, êm ái.	Cái
10	Tủ lạnh bảo quản thuốc	Tủ lạnh bảo quản thuốc GR-RT303WE-PMV (Hoặc tương đương) Kiểu tủ: Ngăn đá trên Số cửa: 2 cửa Đặc điểm: Công nghệ Inverter Khay kính chịu lực Tổng dung tích sử dụng: 233 Lít Chất liệu bên ngoài Tủ lạnh: Thép không gỉ Chất liệu khay Tủ lạnh: Kính chịu lực	Cái
<b>Phòng nghỉ nhân viên</b>			
1	Bàn họp 6 chỗ ngồi	Bàn họp KT: 1000x2000x750mm Mặt bằng gỗ MDF chống ẩm phủ melamine dày 25mm bo viền dày 50mm. Chân bàn bằng sắt hộp 25x50x1mm, sắt hộp 25x25x1mm. Khung bàn sơn tĩnh điện.	Cái
2	Ghế ngồi họp	Khung gỗ tự nhiên sơn phủ PU, mặt gỗ Veneer - KT: 430 x 450x 1050 mm	Cái
3	Tủ đựng tài liệu	KT: 1000x450x1830mm Tủ sắt sơn tĩnh điện gồm 4 khoang cánh mở, mỗi khoang có 1 đợt di động.	Cái
4	Bàn ghế làm việc	KT Bàn: 1200x600x750 VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một hộc một ngăn kéo 01 cánh mở Ghế làm việc Ghế bọc vải, chân nhựa, có tay nhựa - KT: 560 x 540x 900 -1025mm	Bộ
5	Máy vi tính	Bộ vi xử lý: Intel Core i5-12400 (Hoặc tương đương) (Up To	Cái

	để bàn	4.40GHz, 6 Nhân 12 Luồng, 18MB Cache, Socket 1700) Bộ nhớ trong (RAM): 8GB Ổ cứng :SSD 256GB Bảng mạch chủ sử dụng Chipset Intel H610; 2 x DIMM max 64GB; Đồ họa Onboard Intel UHD 730 ; Mạng LAN: Gigabit Ethernet Màn hình: 21.5" Full HD Nguồn cung cấp: công suất max 400W Chuột, bàn phím kết nối USB"	
<b>Phòng hội trường</b>			
1	Bàn hội trường	KT: 1600 x500x 750 mm Mặt bằng gỗ MDF chống ẩm phủ melamine dày 25mm , mặt bàn có kính 8 ly mài vát cạnh	Cái
2	Ghế hội trường	Khung gỗ tự nhiên sơn phủ PU, mặt gỗ Veneer - KT: 430 x 450x 1050 mm	Cái
3	Bục phát biểu	Bằng gỗ MDF phủ melamine. KT : 1200x600x800mm	Cái
4	Bộ âm thanh (loa, âm ly, mic)		Bộ
	Loa toàn dải 12"	Loa toàn dải 12", công suất 400W/1600W Kiểu: Loa thụ động 2 way 12" Đáp ứng tần số: 55Hz~20kHz (-10dB) Độ nhạy (1W@1m): 98dB Trở kháng: 8 ohm Công suất: 400W/1600W Củ loa LF: 12" LF/ 65mm voice coil Củ loa HF: PK diaphragm / 44mm voice coi SPL lớn nhất (@1m): 130dB	Chiếc
	Tăng âm liên mixer	Tăng âm liên mixer 10 đường tín hiệu, công suất 1000W, kết nối Bluetooth/USB Đầu vào micro: 6 đầu vào loại XLR Phantom: +48V Đầu vào line (L/R): 1 cổng USB: 2 cổng Đầu vào CD (L/R): 1 cổng Đầu ra ghi âm (L/R): 1 cổng Mic E.I.N (20Hz-20kHz) @ trở kháng nguồn 0 ohm: -134dB / 135.7dB Đầu vào line: 1/4" kết nối TRS cân bằng điện tử Đáp ứng tần số đầu vào micro đến đầu ra chính: <10Hz-90kHz +0dB/-1dB T.H.D: <0.01% Các kênh mono: EQ Low (80Hz/±15dB), Mid (3kHz/±15dB), High (12kHz/±15dB) 7-band EQ Stereo: Low (80Hz/±15dB), Mid (3kHz/±15dB), High (12kHz/±15dB) Các đường gửi Aux loại 1/4" kết nối TRS, không cân bằng SPL lớn nhất: 100dB Độ nhạy đầu vào: 100dB Đầu ra chính: loại XLR, cân bằng điện tử và 1/4" TRS không cân bằng Đầu ra phòng điều khiển loại 1/4" kết nối TRS không cân bằng Đầu ra tai nghe loại 1/4" kết nối TRS không cân bằng	Chiếc

		DSP chuyển đổi 32-bit Sigma-Delta, 64/128, tỷ lệ lấy mẫu 40Hz Đáp ứng tần số: 20Hz - 20kHz (-10dB) Tích hợp 99 chương trình DSP Công suất 8 ohm: 2x500W Trở kháng: 8 ohm Tổng công suất: 1000W Nguồn điện sử dụng: 220V - 240V AC, 50/60Hz Công suất tiêu thụ: 1100W	
Bộ Micro không dây	Bộ Micro không dây Số lượng kênh: 2x100 kênh; Số micro cầm tay: 2 Phạm vi hoạt động: khoảng 50-150m Dải tần số: Nằm trong dải 640 – 690 MHz; Điều chế: FM Độ lệch tần số kênh: 50Mhz Đáp ứng tần số: 20 Hz – 20 kHz; T.H.D: < 0.5% Tỷ lệ S/N: > 90 dB Thông số kỹ thuật bộ thu: Độ nhạy: 125dB / -40 đến 55 (±3dB) Chế độ: PLL; Tỷ lệ S/N: > 90 dB; Méo: < 0.5%; Nguồn điện sử dụng: Qua bộ Adapter 100 - 240V AC / 50-60Hz, đầu ra 12V DC, 1A Đầu ra tín hiệu: 2 cổng ra tín hiệu cân bằng giắc XLR, 1 cổng ra tín hiệu trộn giắc 6.3mm Kích thước (Dài x Cao x Sâu): 490 x 50 x 225 mm (không bao bì) Thông số kỹ thuật bộ phát: Dải tần số: Nằm trong dải 640 – 690 MHz; Công suất truyền dẫn: 10 mW / 5 mW Chế độ: PLL; Điều chế: FM Trở kháng: 500 - 600 ohm Độ lệch tần số: < 75 kHz Thời gian sử dụng: >12h (2 pin AA, 1.5V)	Bộ	
Giá loa treo tường	Chịu tải 30kg Trọng lượng 2kg	Chiếc	
Dây cáp loa	Dây cáp loa 2x1.5 Ø.7.0mm Dây cáp loa chuyên dụng. Lớp vỏ bọc làm từ nhựa PVC cao cấp Cấu trúc bên trong: Ø0.20BC*48 Cách ly dây dẫn: PVC Ø2.8 Đường kính bên ngoài cáp: 7.0mm Cấu trúc lõi cáp: 2x1.5mm <sup>2</sup>	Mét	
TU10U	Tủ 10U sắt kích thước 550 (Rộng) x 500 (Cao) có bánh xe là 590 x 600 (Sâu) mm, được gia cố bằng 04 thanh giằng (2 trước, 2 sau) được lắp dọc theo chiều cao của tủ. Tủ rack 10U (sắt) làm từ thép dày 1 – 1.5mm, bề mặt phủ sơn tĩnh điện màu đen đảm bảo độ bền chắc, chống gỉ. Mặt sau cùng với cửa ở mặt trước là dạng lưới cho phép không khí lưu thông bên trong và bên ngoài tủ, bên trong tủ rack 10U (sắt) còn được thiết kế với 1 quạt gió tản nhiệt ở phía trên giúp làm mát thiết bị. Đáy tủ được trang bị 4 bánh xe đa hướng giúp dễ di chuyển.	Chiếc	
5	Óp gỗ khảm tiết	Óp bằng gỗ MDF chống ẩm phủ melamine dày 12mm có khung xương cố định tăng chắc chắn cho vách ốp. Khung xương bằng sắt hộp 40x20, 20x20mm	m2
	Cờ đỏ, sao vàng, búa liềm	Kích thước phủ bì: 125x57cm. Vector lá cờ đỏ sao vàng và búa liềm được thiết kế cắt CNC. Chất liệu: Nền chân alu đỏ 2cm.	Bộ
6	Khẩu hiệu "ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM"	Kt: 7500 x 550 mm Qc: chữ inox gương vàng, alu đỏ, khung nhôm.	Cái

	QUANG VINH MUÔN NĂM"		
7	Tượng Bác + Hoa Sen trang trí	Kích thước: cao 80 x vai 65 x đế 35cm - Màu sắc: màu vàng nhũ đồng. Tượng Bác Hồ được làm bằng chất liệu composit rất nhẹ, bền màu, không bị ố. Hoa Sen trang trí xung quanh tượng Bác	Cái
8	Bục tượng Bác	Bằng gỗ MDF phủ melamine. - KT: 800 x 600 x 1200 mm	Cái
9	Màn hình Led P2.5mm indoor	Kích thước : 5m x 2,5m = 12,5m <sup>2</sup> . Khoảng cách điểm ảnh: 2.5mm Cấu trúc điểm ảnh: 1R1G1B Kích thước module: (chiều rộng x chiều cao) 320mm*160mm LED type: SMD2020 Hãng sản xuất: Royal Display Công suất tối đa: 22.5W Tần số quét: 1/32 Scan Độ dày Module: 14.5mm Loại cổng: HUB75 Dòng điện bảng điều khiển: 4-4.5A Công Suất Tối Đa/Tối Thiểu: 488/195 w/m <sup>2</sup> Tỷ lệ chết Led (làm việc trong 3 năm): ≤ 0,0001 Model Number: P2.5-32S Nhiệt độ hoạt động: -10°C~+40°C Hệ điều khiển: BX-V75, LINSN, Novastar, DVI interface, Synchronous control Hiển thị truyền thông tin: Text, Animation, Graphic, Video, etc. Mật độ điểm ảnh: 160.000dots/m <sup>2</sup> Độ phân giải điểm ảnh: 128dots(W)*64dots(H) Cấu trúc Module: LED Lamp and Driving IC in one Specification Model: P2.5-2020-32S Môi trường hoạt động: Indoor Trọng lượng: 0.4KG Độ sáng: ≥600cd/m <sup>2</sup> Độ sáng đồng đều: > 0.95 Khoảng cách nhìn tốt nhất: 2.5M~30M Góc nhìn ngang/dọc: Ngang: 120 độ ; Dọc: 120 độ Tuổi thọ: ≥100,000 hrs Tần số làm mới: 3840HZ Độ ẩm hoạt động: 10% - 80% RH Chế độ điều khiển: Máy tính điều khiển, điểm đến điểm, video trực tuyến Hệ điều hành tương thích: WIN10, WIN11.	m2
10	Hệ thống khung giá đỡ, ốp Alumi, vật tư tủ điện, các vật tư phụ và trọn gói chi phí vận chuyển, lắp đặt	Hệ thống khung giá đỡ, ốp Alumi, vật tư tủ điện, các vật tư phụ và trọn gói chi phí vận chuyển, lắp đặt	m2
11	Tủ trung bảng khen	Tủ trung bày KT: (400x1000x2000)mm. Tủ khung gỗ, phần trên kính suốt 3 Phần dưới bằng gỗ 2 cánh mở	cái
<b>Phòng đồ dùng</b>			
1	Bộ loa, âm ly, mic (dùng chung cho		

		trường)	
1.1	SPK825	<p>Loa full đôi 4 tác công suất 1100W / 2200W            Kiểu: Loa 2 way, 2x15"            Trở kháng: 4 Ohm            Tần số đáp ứng: 30-20.000 Hz            Độ nhạy: 103dB            Công suất: 1100W / 2200W            Tần số cắt: 1.85kHz            Loa Bass: 15" x 2, 75mm voice coil            Loa treble: 1.4", 74mm driver nén            Góc mở (HxV): 80° x 60°            SPL lớn nhất: 135dB            Kích thước: 469 x 1086 x 538.7 mm            Trọng lượng: 52kg</p>	Chiếc
1.2	CS-3200	<p>Cục đẩy công suất 3200W            Công suất ở 8Ω: 2 x 1100W            Công suất ở 4Ω: 2 x 1800W            Công suất ở chế độ Bridge 8Ω: 3200W            Độ nhạy đầu vào: +6.6dBu/38.6dB/32.6dB            Đáp ứng tần số: 20Hz – 20kHz (-10dB)            Tỷ lệ S/N (A-weighted): 101dB            T.H.D.: &lt;0.05%            Xuyên âm: &gt;75dB            Bảo vệ: Giới hạn âm thanh, quá nhiệt, đoản mạch, giới hạn dòng đỉnh            Điện áp đầu vào: 220V – 240V AC, 50/60Hz            Kích thước (W×D×H): 483x415x133.3mm            Trọng lượng: 32kg</p>	Chiếc
1.3	AM12	<p>Bàn trộn 12 đường 12 đầu vào micrô kiểu kết hợp XLR/6.3mm Màn hình LCD, tích hợp 99 loại hiệu ứng kỹ thuật số DSP (người dùng có thể tùy chỉnh cài đặt để lưu 20 loại hiệu ứng, nghĩa là tổng cộng 120 loại hiệu ứng và từng loại thông số hiệu ứng riêng lẻ có thể điều chỉnh Nguồn phantom 48V, mỗi kênh có công tắc tắt bật riêng 4 đầu ra phụ trợ Aux (một đầu ra có nút Pre-Pre-fader) kiểu 6.3mm mono 4 đầu ra Sub group kiểu 6.3mm mono 1 đầu ra cho tai nghe kiểu 6.3mm stereo Có hai hiệu ứng tín hiệu FX Fader có độ chính xác cao hành trình 100mm Máy nghe nhạc MP3 có chức năng ghi Bluetooth và USB Chức năng card âm thanh tích hợp, có thể kết nối với điện thoại di động hoặc máy tính qua cáp dữ liệu EQ đồ họa 11 băng tần tổng đầu ra Đáp ứng tần số từ đầu vào mic tới đầu ra chính &lt;10Hz-90kHz +0dB/-1dB Nguồn điện sử dụng 110 - 220V AC, 50/60Hz Công suất tiêu thụ: 30W</p>	Chiếc
1.4	WM-2H	<p>Bộ Micro không dây Số lượng kênh: 2x100 kênh; Số micro cầm tay: 2 Phạm vi hoạt động: khoảng 50-150m Dải tần số: Nằm trong dải 640 – 690 MHz; Điều chế: FM Độ lệch tần số kênh: 50Mhz Đáp ứng tần số: 20 Hz – 20 kHz; T.H.D.: &lt; 0.5% Tỷ lệ S/N: &gt; 90 dB Thông số kỹ thuật bộ thu: Độ nhạy: 125dB / -40 đến 55 (±3dB) Chế độ: PLL; Tỷ lệ S/N: &gt; 90 dB; Méo: &lt; 0.5%; Nguồn điện sử dụng: Qua bộ Adapter 100 - 240V AC / 50-60Hz, đầu ra 12V DC, 1A Đầu ra tín hiệu: 2 cổng ra tín hiệu cân bằng giắc XLR, 1 cổng ra tín hiệu trộn giắc 6.3mm Kích</p>	Bộ

		thước (Dài x Cao x Sâu): 490 x 50 x 225 mm (không bao bì) Thông số kỹ thuật bộ phát: Dải tần số: Nằm trong dải 640 – 690 MHz; Công suất truyền dẫn: 10 mW / 5 mW Chế độ: PLL; Điều chế: FMT Trở kháng: 500 - 600 ohm Độ lệch tần số: < 75 kHz Thời gian sử dụng: >12h (2 pin AA, 1.5V)	
1.5	ST-5030/GM-5212L	Chân đế micro ST-5030 (hoặc tương đương) Đáp ứng tần số 20 ~ 20,000 Hz Nguồn cấp: Phantom 9V - 52V hoặc 2 pin 1.5V Dòng điện tiêu thụ chế độ chờ 0.57 mA, chế độ hoạt động 1.87 mA Micro GM-5212L (hoặc tương đương) Đáp ứng tần số 60 ~ 18,000 Hz Mẫu phân cực Supercardioid Kết nối đầu ra XLR Độ nhạy -58 dB (1 mV) Trở kháng 220 Ω SPL lớn nhất ở 1% THD 125 dB Chiều dài 305 mm	Bộ
1.6	TUM12U	Tủ rack 12U chuyên dụng Loại: Tủ đựng âm thanh, Tủ đựng thiết bị Gỗ dán nhiều lớp: 9mm bề mặt trắng nhựa Góc bằng sắt dập mạ crom bóng đẹp và mạnh mẽ Chân quay đa hướng có vòng bi bánh cao su bền chắc chắn Đỉnh tán neo kép Xung quanh các cạnh bọc góc nhôm dày Có khóa lưới móc dễ dàng khóa phù hợp và lưới Độ bền rất cao Màu sắc: Đen	Chiếc
1.7	Dây canon 1,2m	Dây canon 1,2m	Sợi
1.8	CB102	Jack neutrick Jack kết nối loa, 4 chân Sử dụng kết nối loa với âm ly	Chiếc
1.9	GB104	Dây cáp loa 2x1.5 Ø.7.0mm Dây cáp loa chuyên dụng. Lớp vỏ bọc làm từ nhựa PVC cao cấp Cấu trúc bên trong: Ø0.20BC*48 Cách ly dây dẫn: PVC Ø2.8 Đường kính bên ngoài cáp: 7.0mm Cấu trúc lõi cáp: 2x1.5mm2	Mét
1.10	Gói phụ kiện	Gói phụ kiện - Dây 3.5mm - Dây hoa sen - Ổ cắm loa 6 ổ - Băng dính, ốc vít, ...	Gói
1.11	Giá để loa có bánh xe đẩy	Mặt gỗ tự nhiên cao su, khung sắt mạ 25x50 1 ly, Sắt mạ 25x50 1 ly, Sắt mạ 20x20 1 ly, có bánh xe KT: D540xS600xC800mm	đôi
2	Máy tính xách tay (dùng chung cho trường)	i5/16G/512G/TPM/14.0FHD/WiFi6/BT5/3C42WH/W11H/1Y-OSS/ĐEN	Cái
3	Giá sắt	KT: 2000x400 x2000mm Giá thép đa năng có 6 đợt 5 tầng, hời giá hờ, các đợt cố định,	Cái

		sử dụng 2 mặt	
4	Bộ máy chiếu, màn chiếu di động	<p>Công nghệ: DLP Độ phân giải thực: 1024 x 768 pixels; độ phân giải hỗ trợ lên đến WUXGA. Cường độ sáng: 4000 ANSI Lumens Tỷ số tương phản: 20000 : 1 Độ thu phóng: 1.1x Tỷ lệ phóng: 1.96~2.15 Hình vuông hình: Tự động theo chiều dọc +/- 40 độ Tỷ lệ màn hình: 4:3 (5 tỷ lệ lựa chọn: Auto, Real, 4:3, 16:9, 16:10) Kích thước hình chiếu: 30"~300" Khoảng cách chiếu: 1,195 m - 13,106 m Tuổi thọ bóng đèn: 6000 giờ (Thông thường)/10000 giờ (Chế độ Economic)/10000 giờ (chế độ SmartEco)/15000 giờ ở chế độ Lampsave Độ bù chiếu chéo: theo chiều dọc: 110% Tần số quét: Ngang: 15-102 KHz, quét dọc: 23-120 Hz Cổng kết nối: Computer in x 1; Monitor out x 1; S-Video x 1; HDMI x 2; USB Type Mini B x 1; Audio in x 1; Audio out x 1; RS232 in x 1, USB Type A x 1, Video x 1 Độ ồn: 34/29 dBA (chế độ bình thường/chế độ tiết kiệm) Speaker: 10 W Các tính năng: Điều khiển từ xa tích hợp phím cài đặt nhanh chế độ treo trần hoặc để bàn (Quick install) thuận tiện cho việc sử dụng. Điều khiển từ xa tích hợp phím Smart Eco: Điều chỉnh công suất bóng đèn phù hợp với nhu cầu sử dụng nhằm tiết kiệm điện năng tiêu thụ Tích hợp cảm biến được thiết kế chống bụi giúp loại bỏ lượng bụi tích tụ lớn nhằm tăng độ bền máy chiếu, giảm chi phí bảo trì Ngôn ngữ của menu: 30 ngôn ngữ trong đó có Tiếng Việt giúp người dùng sử dụng dễ dàng. Lựa chọn các chế độ hình ảnh: Bright/Presentation/Infographic/Video/sRGB/Spreadsheet/(3D)/User 1/User 2 Lựa chọn các chế độ trình chiếu 3D: Auto/Top Bottom/Frame Sequential/Frame Packing/Side by Side/Off Closed Caption: Chức năng bật tắt chế độ phụ đề Instant restart: giúp cho người thuyết trình quay trở lại màn hình trình chiếu chỉ khoảng 90s nếu máy chiếu bị tắt đột ngột bởi sự cố giúp hạn chế thời gian chờ đợi không cần thiết Bảo hành: 24 tháng với thân máy, 12 tháng hay 1000 giờ với bóng đèn (tùy điều kiện nào đến trước) Cấu hình 2: Màn chiếu 3 chân kích thước 70x70 inches Loại màn: Màn chiếu Chân đứng Kích thước màn dài x rộng 1m78x 1m78 Chất liệu màn: Matte white bắt sáng tốt, chân sắt</p>	Bộ
	<b>Phòng bảo vệ</b>		
1	Bộ bàn ghế làm việc	<p>Bàn làm việc KT Bàn: 1200x600x750 VL; Bàn bằng gỗ công nghiệp có một học một ngăn kéo 01 cánh mở. Ghế gấp khung thép đệm tựa ghế bọc PVC - KT: 470x 515x 890mm</p>	Bộ
2	Tủ đựng tài liệu	<p>KT: 1000x450x1830mm Tủ sắt sơn tĩnh điện gồm 4 khoang cánh mở, mỗi khoang có 1 đợt di động.</p>	Cái
3	Giường ngủ	<p>Giường đơn đầu vuông khung thép sơn tĩnh điện Đầu hồi ống: 30x30 Giá giường gỗ Okal (hoặc tương đương) -KT: W914 x D1900 x H710 mm</p>	Cái
4	Ghế thép gấp	<p>Ghế gấp khung thép đệm tựa ghế bọc PVC - KT: 470x 515x 890mm</p>	Cái

BẾP ĂN BÁN TRÚ			
1	<b>Bếp</b>		
1	Bếp hầm đôi công nghiệp inox 304	KT 1400x800x550/1150mm Đường kính nồi 400x400mm Công suất 15kw/1 hòng Điện áp 380V /50Hz	Cái
	Bếp xào đôi công nghiệp inox 304	KT: 1400x800x800/1150 mm Điện áp: 380 V/50Hz Công suất: 15kw/1 hòng Đường kính bếp: phi 450mm	Cái
2	Bàn chậu đôi rửa bát:	- KT: 1500x750x800/950; KT hồ rửa: 600x500x300 - Mặt bàn, lòng chậu: Inox 304 HL-d1,0mm - Tấm chắn trước: Inox 304 HL-d0,8 - Chân: ống Inox 304-f38, có tầng chỉnh - Giằng: ống Inox 304-f25 - 02 vòi cấp lạnh, bầu thoát	Cái
	Tum hút khói	- KT: 5000x900x500mm - Thân: Inox 304-d0,8 - Phin lọc: Inox 304-d0,6 - Có đèn chiếu sáng và cốc hứng mỡ thừa	Bộ
	ống khói	-KT: 350x350mm -Vật liệu: tôn tráng kẽm dày 0.58mm	M
	Cút góc	-KT: 350x350mm -Vật liệu: tôn tráng kẽm dày 0,58mm	Cái
	Ống thoát	KT:240x240mm VL: tôn tráng kẽm dày :0,58mm	m
	Cút chắn côn trùng	KT:240x240mm VL: tôn tráng kẽm dày :0,58mm	cái
	Chữ T	-KT: 350x350-Vật liệu: tôn tráng kẽm dày 0,58mm	Cái
	Côn thu	-KT: 350x350-phi 260mm -Vật liệu: tôn tráng kẽm dày 0,58mm	Cái
	Quạt hút và giá kệ:	- Lưu lượng: 8000-11289m <sup>3</sup> /h - Cột áp: 2300-1700 Pa - Công suất: 4.0KW - Vòng quay: 1450V/p - Điện áp: 220-380V - Tần số: 50Hz	Cái
	Tủ điều khiển quạt hút : chống mất pha, đèn báo, tự động ngắt khi quá tải	Tủ điều khiển quạt hút : chống mất pha, đèn báo, tự động ngắt khi quá tải	bộ
	Công lắp đặt và vật tư phụ (phần tum hút)	Công lắp đặt và vật tư phụ ( phần tum hút)	trọn gói
4	Tủ sấy bát	KT: 1200x600x1750mm	Bộ

	đĩa	Vật liệu inox 201 dày từ 0.6-0.8mm 04 tầng giá nan ống phi 9.5mm, có ozon diệt khuẩn ,quạt hút tuần hoàn khí nóng Công suất: 1.5kw, điện áp 220V	
5	Tủ com điện 100kg	Tủ com 26 khay KT: 970*710*1690mm Điện áp: 380V/50Hz Công suất: 24KW	Cái
6	Tủ lạnh lưu nghiệm	Kiểu tủ: Tủ lớn - Side by side - 2 cánh Dung tích sử dụng: 519 lít Dung tích tổng: 566 lít Dung tích ngăn đá: 184 lít Dung tích ngăn lạnh: 335 lít Chất liệu cửa tủ lạnh: Thép không gỉ Chất liệu khay ngăn lạnh: Kính chịu lực Chất liệu ống dẫn gas, dàn lạnh: Ống dẫn gas bằng Nhôm - Lá tản nhiệt bằng Nhôm Công nghệ tiết kiệm điện: Smart Inverter Công nghệ làm lạnh: Làm lạnh đa chiều Công nghệ bảo quản thực phẩm: Linear Cooling Công nghệ kháng khuẩn, khử mùi: Bộ lọc than hoạt tính Bảng điều khiển bên ngoài: Có khóa	Cái
7	Tủ đựng bát inox 201	KT: D1750*C1750*S600mm - Tủ 3 khoang 4 đợt, khung được làm bằng inox hộp 30x30, 15x30, xung quanh bọc inox - 2 hộc và cánh được làm bằng kính	Cái
8	Giá chặn để bát, đĩa, khay ăn 4 tầng:	- KT: 1200x600x1750mm - Mặt giá.nan: Inox đặc phi 5 (khoảng cách: 30) - Chân hộp Inox 304- 30x30x0,8mm - Khung đợt : Hộp Inox 304-15x30x0,8mm - Bịt xung quanh: inox 304 dày 0,8mm - Bịt cánh và đáy bằng lưới inox chống côn trùng - Có máng hứng nước	Cái
9	Giá úp khay com	KT: D1500*C1800*S400mm Được làm bằng inox, có 4 đợt.	Cái
10	Bàn khu sơ chế, bàn chia thức ăn	Bàn sơ chế thực phẩm KT: D1800xR1000xC800mm + Toàn bộ bàn làm bằng Inox, được cắt gập bằng máy thủy lực, các mối hàn bằng khí argon tránh hiện tượng oxy hoá + Khung được làm bằng hộp inox vuông 40x40x0.8mm + Mặt bàn được làm inox dày 0.6mm, có hệ thống gân tăng cứng + Chân bàn làm bằng inox hộp 40x40 mm, có điều chỉnh độ cao, có hệ thống giằng tăng cứng, giằng giữa hai chân làm bằng Inox hộp 20x40x0,8mm + Có 1 giá nan bên dưới để đồ bằng Inox hộp 304 10x20x0,8mm (mm) (Khoảng cách nan: 80mm)	Cái
11	Xe đẩy inox 2 tầng	KT: (RxSxC): 700x800x1000mm + Được làm toàn bộ bằng inox 304 nhập ngoại + Sản phẩm được quản lý, sản xuất theo tiêu chuẩn ISO + Sản phẩm mới 100% + Sản phẩm đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm	Cái
12	Xe đẩy 1 tầng (để nổi canh, thực phẩm sau khi nấu ra bàn chia)	- KT: R600xD700xC900 - Mặt xe: Inox 201 HL dày 1,0 - Tay đẩy: ống Inox f25 - Bánh xe: f100 (02 bánh có phanh)	Cái

13	Máy xay thịt công nghiệp	Điện áp: 220V 50HZ Công suất: 1,5Kw Chức năng: Xay thịt, làm nhuyễn thịt.	Cái
14	Máy thái củ quả	Máy thái củ quả: Điện áp : ~220V Tần số điện : 50Hz Công suất: 0.55kW	Cái
15	Máy xay sinh tố	Máy xay sinh tố (kích cỡ lớn) Công suất : 1400 W Dung tích cối: 2 L Số lượng cối: 1 cối Chức năng: Nước trái cây, súp và xay nhuyễn Chất liệu lưỡi xay: Thép không gỉ Đế chống trượt: Có Tính năng khác: Chế biến thức ăn, pha cà phê và trộn cầm tay	Cái
16	Tủ hấp khăn, 2 lớp	Tủ hấp khăn, 2 lớp KT: 680x580x1260mm Vật liệu : inox 201 Thân tủ gồm 2 lớp inox dày 0.6mm Giữa 2 lớp có lớp bảo ôn tránh nhiệt tỏa ra lớp ngoài Có 6 khay đốt lỗ KT khay: 600x400x70x0.6mm Chân tủ ống 38x1.0mm + ủng cao su Sử dụng dây may so 9.000W, điện áp 380V, đồng hồ đo nhiệt bên trong tủ Thùng chứa nước được làm bằng inox 304, siêu bền Thời gian hấp 90 phút Được gia công trên máy CNC, chân gấp bằng máy thủy lực Mỗi hàn bằng khí argon tránh hiện tượng oxy hóa	Cái
2	<b>Kho thực phẩm</b>		
1	Tủ để đồ khô	KT: D2000*C1750*S500mm Chất liệu khung inox dày 0.8mm, 4 cánh kính, bên trong có 3 đợt nan inox Ø 10, tấm ốp xung quanh tủ bằng inox dày 0.4mm. Có chốt hãm cánh; có tay nắm cánh tủ bằng inox.	Cái
2	Tủ để thực phẩm gia vị	KT: D2000*C1750*S500mm Chất liệu khung inox dày 0.8mm, 4 cánh kính, bên trong có 3 đợt nan inox Ø 10, tấm ốp xung quanh tủ bằng inox dày 0.4mm. Có chốt hãm cánh; có tay nắm cánh tủ bằng inox.	Cái
3	<b>Kho lương thực</b>		
1	Thùng gạo	Thùng đựng gạo 250 kg inox 304 dày 1 ly KT: 600x800x1000mm Có nắp đậy dạng ngăn kéo, lỗ xả gạo phía dưới Độ nghiêng của đáy thùng là 300 để dàng trong việc lấy gạo và đảm bảo VSATTP Các kích thước đều là tiêu chuẩn và Modul hóa.	Cái
2	Tủ để lương thực	KT: D2000*C1750*S500mm Chất liệu khung inox dày 0.8mm, 4 cánh kính, bên trong có 3 đợt nan inox Ø 10, tấm ốp xung quanh tủ bằng inox dày 0.4mm. Có chốt hãm cánh; có tay nắm cánh tủ bằng inox.	Cái

3	Máy giặt lớn để giặt khăn, chăn	Máy giặt lồng đứng Loại máy giặt: Cửa trên Lồng giặt: Lồng đứng Khối lượng giặt: 25 Kg Số người sử dụng: Trên 7 người Kiểu động cơ: Truyền động trực tiếp Tốc độ quay vắt tối đa: Hăng không công bố Chất liệu lồng giặt: Thép không gỉ Chất liệu vỏ máy: Kim loại sơn tĩnh điện Chất liệu nắp máy: Kính	Cái
4	Máy sấy	Chiều Cao : 1092 mm Chiều Rộng : 683 mm Sâu : 711 (mm) Shipping weight : 64 kg Thể tích lồng : 198 lít Công suất sấy : tối đa 15kg Đường thoát hơi : 1x $\phi$ 102mm Yêu cầu về điện : 230V/50/1 pha Công suất cầu dao : 30 Amp Dòng đầy tải : 20 Amp Công suất sưởi : 4,800 W” Có chức năng làm mát tại cuối chu trình sấy và chống nhăn vải Hệ thống tạo nhiệt : Dùng điện	Cái
5	Tủ đựng quần áo, chăn...	Tủ đựng quần áo, chăn... KT: 1350x450x1830 Tủ sắt sơn tĩnh điện, gồm 3 khoang, 1 khoang cánh kính mở có 2 đợt di động, 1 khoang gồm 2 cánh sắt mở, 1 khoang cánh dài bên trong có 1 suốt treo quần áo, 2 đợt cố định	Cái
6	Nồi đúc Inox 71L chuyên dụng cho bếp từ công nghiệp	Kích thước: $\phi$ 450xH450	Cái
7	Nồi đúc Inox 50L chuyên dụng cho bếp từ công nghiệp	Kích thước: $\phi$ 400xH400	Cái
8	Nồi đúc Inox 35L chuyên dụng cho bếp từ công nghiệp	Kích thước: $\phi$ 360xH360	Cái
9	Chảo nhôm phi 500 chuyên dụng cho bếp từ công nghiệp	Chảo nhôm phi 500 chuyên dụng cho bếp từ công nghiệp	Cái
10	Chảo bằng phi 400 chuyên dụng cho	Chảo bằng phi 400 chuyên dụng cho bếp từ công nghiệp	Cái

	bếp từ công nghiệp		
11	Chảo đáy bằng chống dính D40cm	Chảo đáy bằng chống dính D40cm	Cái
12	Xô Inox 10L	Xô Inox 10L	Cái
13	Dao chặt	Dao chặt	Cái
14	Dao thái	Dao thái bản to	Cái
15	Dao gọt hoa quả	Dao gọt hoa quả	Cái
16	Nạo vỏ	Nạo vỏ	Cái
17	Thớt chặt D45cm	Thớt chặt D45cm	Cái
18	Thớt thái D35cm	Thớt thái D35cm	Cái
19	Muôi nấu to cán dài	Muôi nấu to cán dài	Cái
20	Muôi nấu nhỏ	Muôi nấu nhỏ	Cái
21	Muôi thùng to	Muôi thùng to	Cái
22	Xèng nấu cán dài	Xèng nấu cán dài	Cái
23	Vợt Inox	Vợt Inox	Cái
24	Lọc dầu ăn	Lọc dầu ăn	Cái
25	Rổ inox	Rổ inox to D52cm	Cái
26	Rá vo	Rá vo gạo inox D52cm	Cái
27	Rổ inox lỗ to	Rổ inox lỗ to D400	Cái
28	Rổ inox lỗ nhỏ	Rổ inox lỗ nhỏ D300	Cái
29	Chậu inox to	Chậu inox to D500	Cái
30	Chậu inox nhỏ	Chậu inox nhỏ D300	Cái
31	Đũa nấu	Chất liệu: bằng tre, cán dài	Đôi
32	Đũa ăn	Chất liệu: bằng tre	Đôi
33	Máy sục rửa ozon công nghiệp	Máy sục rửa ozon công nghiệp Sản lượng ozone: 5g/h Điện nguồn: AC 220V – 50Hz – 90W Kích thước: 350*190*450mm (DxRxH) Trọng lượng: 7,5kg Bảo hành: 12 tháng Ứng dụng: Xử lý khử khuẩn, khử mùi làm sạch không khí và nước	cái
<b>ĐỒ CHƠI NGOÀI TRỜI</b>			
1	Hệ vận động đa	KT: 590 x 340 x 160cm Bằng sắt mạ kẽm sơn tĩnh điện, HDPE cao cấp, dây nylon lõi	Bộ

	năng Sasuke Mâm non	thép chuyên dụng, kết nối bằng góc nhôm đúc	
2	Nhà chơi vận động Mâm non SunFlower	KT: 2.7x 2.1 x 2.5m Chức năng: Cầu trượt, cầu thang, Leo	Bộ
3	Xích đu	Xích đu 2 ghế KT: 280x120x230cm Bảng sắt mạ kẽm sơn tĩnh điện Ghế ngồi bằng cao su đúc nguyên khối cao cấp	Cái
4	Bập bênh hai chỗ	KT: 140*40*95cm Bảng sắt mạ kẽm sơn tĩnh điện Ghế ngồi HDPE cao cấp	Cái
5	Bập bênh ba chỗ	KT: 200x40x75cm Bảng sắt mạ kẽm sơn tĩnh điện Ghế ngồi HDPE cao cấp	Cái
6	Bập bênh bốn chỗ	KT: 260*40*95cm Bảng sắt mạ kẽm sơn tĩnh điện Ghế ngồi HDPE cao cấp	Cái
7	Mâm quay	KT: d150 x 110cm Bảng sắt mạ kẽm sơn tĩnh điện	Cái
8	Con vật nhún lò xo	KT: Dài 0.70m, Rộng 0.65m, Cao 0.85m. Con giống bằng nhựa LDPE đúc liền khối. Đế bằng sắt tấm dày 6mm, lò xo Ø125mm cao 250mm, dây lò xo Ø16mm, tất cả được sơn sơn tĩnh điện ngoài trời.	Cái
9	Bộ đèn tín hiệu giao thông	Bao gồm 04 cột đèn tín hiệu giao thông cao 250cm (08 hộp đèn); 01 hộp điều khiển tự động, 07 cột biển báo các loại, thi công đường dành cho người đi bộ, 01 bục điều khiển, 01 bộ trang phục cảnh sát giao thông,	Bộ
<b>NHÓM TRẺ (24-36 THÁNG)</b>			
	Điều hòa 2 chiều 24000 BTU	Điều hòa 2 chiều 24000 BTU Điều hòa treo tường 2 chiều inverter Công suất lạnh: 22.200 (6.140 - 22.860) Công suất sưởi: 21.500 (6.140 - 25,300) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.800 W Điện năng tiêu thụ sưởi ấm: 1.500 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 50/43/31 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 57 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
2	<b>NHÓM TRẺ (3-4 TUỔI)</b>		
	Điều hòa 2 chiều 24000 BTU	Điều hòa 2 chiều 24000 BTU Điều hòa treo tường 2 chiều inverter Công suất lạnh: 22.200 (6.140 - 22.860)	Bộ

		<p>Công suất sưởi: 21.500 (6.140 - 25,300)          Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz          Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.800 W          Điện năng tiêu thụ sưởi ấm: 1.500 W          Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 50/43/31 dB(A)          Độ ồn hoạt động dàn nóng: 57 dB(A)          Môi chất lạnh sử dụng: R32          Bộ điều khiển từ xa loại không dây</p>	
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>3</b>	<b>NHÓM TRẺ (4-5 TUỔI)</b>		
	Điều hòa 2 chiều 24000 BTU	<p>Điều hòa 2 chiều 24000 BTU Điều hòa treo tường 2 chiều inverter          Công suất lạnh: 22.200 (6.140 - 22.860)          Công suất sưởi: 21.500 (6.140 - 25,300)          Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.800 W          Điện năng tiêu thụ sưởi ấm: 1.500 W          Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 50/43/31 dB(A)          Độ ồn hoạt động dàn nóng: 57 dB(A)          Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây</p>	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>4</b>	<b>NHÓM TRẺ (5-6 TUỔI)</b>		
	Điều hòa 2 chiều 24000 BTU	<p>Điều hòa 2 chiều 24000 BTU          Điều hòa treo tường 2 chiều inverter          Công suất lạnh: 22.200 (6.140 - 22.860)          Công suất sưởi: 21.500 (6.140 - 25,300)          Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz          Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.800 W          Điện năng tiêu thụ sưởi ấm: 1.500 W          Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 50/43/31 dB(A)          Độ ồn hoạt động dàn nóng: 57 dB(A)          Môi chất lạnh sử dụng: R32          Bộ điều khiển từ xa loại không dây</p>	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>5</b>	<b>CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG</b>		
<b>5.1</b>	<b>Phòng thể chất</b>		
	Điều hòa 1 chiều	Điều hòa 1 chiều 24000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter	Bộ

	24000 BTU	Công suất lạnh: 22.000 (6.100 - 22.100) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50 Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 2.300 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 57/48/43 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 67 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>5.2</b>	<b>Phòng giáo dục nghệ thuật (Phòng mỹ thuật)</b>		
	Điều hòa 1 chiều 24000 BTU	Điều hòa 1 chiều 24000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 22.000 (6.100 - 22.100) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 2.300 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 57/48/43 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 67 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>5.3</b>	<b>Phòng giáo dục nghệ thuật (Âm nhạc + múa)</b>		
	Điều hòa 1 chiều 24000 BTU	Điều hòa 1 chiều 24000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 22.000 (6.100 - 22.100) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 2.300 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 57/48/43 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 67 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>5.4</b>	<b>Phòng tin học, ngoại ngữ</b>		
	Điều hòa 1 chiều 24000 BTU	Điều hòa 1 chiều 24000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 22.000 (6.100 - 22.100) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 2.300 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 57/48/43 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 67 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ

	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>6</b>	<b>KHOẢNG PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ</b>		
<b>6.1</b>	<b>Phòng Hiệu trưởng</b>		
	Điều hòa 1 chiều 12000 BTU	Điều hòa 1 chiều 12000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 12.000 (2.720 - 13.600) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.500 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 42/36/24 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 52 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>6.2</b>	<b>Phòng hiệu phó</b>		
	Điều hòa 1 chiều 9000 BTU	Điều hòa 1 chiều 9000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 9.250 (2.047 - 10.900) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.040 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 41/35/24 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 52 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>6.3</b>	<b>Phòng tài vụ</b>		
	Điều hòa 1 chiều 9000 BTU	Điều hòa 1 chiều 9000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 9.250 (2.047 - 10.900) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.040 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 41/35/24 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 52 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>6.4</b>	<b>Văn phòng</b>		
	Điều hòa 1	Điều hòa 1 chiều 18000 BTU	Bộ

	chiều 18000 BTU	Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 18.800 (4.400 - 19.100) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.700 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 47/45/43 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 53 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>6.5</b>	<b>Phòng y tế</b>		
	Điều hòa 1 chiều 9000 BTU	Điều hòa 1 chiều 9000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 9.250 (2.047 - 10.900) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.040 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 41/35/24 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 52 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>6.6</b>	<b>Phòng nghỉ nhân viên</b>		
	Điều hòa 1 chiều 12000 BTU	Điều hòa 1 chiều 12000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 12.000 (2.720 - 13.600) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 1.500 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 42/36/24 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 52 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ
	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ
<b>6.7</b>	<b>Phòng hội trường</b>		
	Điều hòa 1 chiều 24000 BTU	Điều hòa 1 chiều 24000 BTU Điều hòa treo tường 1 chiều inverter Công suất lạnh: 22.000 (6.100 - 22.100) Nguồn điện: 1 pha, 220- 240V 50Hz Điện năng tiêu thụ làm lạnh: 2.300 W Độ ồn hoạt động dàn lạnh: 57/48/43 dB(A) Độ ồn hoạt động dàn nóng: 67 dB(A) Môi chất lạnh sử dụng: R32 Bộ điều khiển từ xa loại không dây	Bộ
	Giá treo,	Giá treo, vật tư phụ, công lắp đặt	Bộ

	vật tư phụ, công lắp đặt		
1	Thang tời thực phẩm	<p>Thang tời thực phẩm cửa chống cháy</p> <p>I. Đặc tính chung</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Loại thang: Thang máy tải hàng có đối trọng</li> <li>2. Tải trọng: 200kg</li> <li>3. Số lượng :01 bộ</li> <li>4. Tốc độ:12m/ phút</li> <li>5. Số điểm dừng: 02</li> <li>6. Cửa chuyển hàng: 02</li> <li>7. Nguồn điện cung cấp: 220V-1pha / 50Hz/ hoặc 380V-3pha / 50Hz/</li> <li>8. Vị trí phòng máy :Trên cùng</li> <li>9. Kích thước hố thang : rộng 1250mm, sâu 1250mm, cao 1500mm</li> <li>10. Hành trình: Theo thực tế</li> <li>11.Điều khiển: Vi xử lý, biến tần.</li> <li>12. Nguồn điện chính : 220V-1pha / 50Hz/ hoặc 380V-3pha / 50Hz/</li> <li>13. Nguồn điện chiếu sáng: 1 phase 220V – 50Hz</li> <li>14. đối trọng : Đối trọng nằm sau</li> </ol> <p>II. Máy kéo:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Công Suất: 2.2Kw, 3 pha 380V</li> </ol> <p>III. Hệ thống điện (Tủ điều khiển):</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>3. Tủ điều khiển: Vỏ tủ bằng thép phủ sơn 02 cánh cửa mở ra 2 bên</li> </ol> <p>Điều khiển thang máy bằng hệ thống role.          Kết nối Biến tần          Đảm bảo thang máy chạy êm ái ổn định, phù hợp với việc chuyên chở hàng hoá.          Tự động dừng tầng.</p> <p>2. Bảng điều khiển và tín hiệu hiển thị:          Tại mỗi tầng đều có bảng điều khiển bao gồm các nút nhấn gọi tầng: Nút nhấn có số đèn nhớ ánh sáng đỏ , nút nhấn dừng cho thang máy .          Hiển thị:          - Đèn hiển thị vị trí Cabin báo số .          - Đèn hiển thị chiều Cabin lên xuống.          Tiêu chuẩn thang hàng.          Chuông báo dừng tầng.          - Có công tắc (OFF) tại tầng chính cắt toàn bộ nguồn thang máy          3. Chuông cảnh báo          Chuông báo khi thang dừng tầng .          Báo quá tải : Cài đặt trong biến tần.</p> <p>IV. Thông số hố thang</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kích thước: rộng 1250mm, sâu 1250mm, cao 1500mm</li> <li>2. Thang có đối trọng hố pit sâu 1100mm</li> <li>3. Thang không đối trọng:              - Hố Pit: 600mm              - Chiều cao OH: 3600mm</li> </ol>	Cái

	<p>4. Hành trình: Theo thực tế</p> <p>V. Cabin: Chế tạo bằng vật liệu inox 201. Độ dày vật liệu 1 mm. Mẫu mã đẹp, sang trọng sạch sẽ dễ dàng vệ sinh, chuyên chở hàng hoá. Tiêu chuẩn thang hàng.</p> <p>1.Kích thước Cabin : (R x S x C) 850mm (Rộng) x 900mm (Sâu) x 1500mm (Cao) - đảm bảo vận chuyển xe chở hàng (RxSxC): 700x800x1200mm</p> <p>2.Vách Cabin: Inox sọc nhuyền 201. Độ dày vật liệu 1 mm</p> <p>3.Sàn Cabin: Inox sọc nhuyền 201. Độ dày vật liệu 2mm</p> <p>4.Trần Cabin: Inox sọc nhuyền 201 Độ dày vật liệu 1 mm</p> <p>5. Cửa Cabin: Không</p> <p>6. Khung Cabin: Thép hình</p> <p>VI. Cửa tầng:</p> <p>1. Loại: Cửa mở bằng tay: Cửa Inox, Cửa 01cánh mở lên phía trên</p> <p>2. Vật liệu: Inox sọc nhuyền 201. Độ dày vật liệu 1 mm</p> <p>VII. Các bộ phận khác:</p> <p>1. Ray Cabin: Ray 5K chuyên dụng dành cho thang máy</p> <p>2. Ray Đối trọng: Ray 5K chuyên dụng dành cho thang máy.</p> <p>3. Cáp tải : 2 sợi cáp lựu <math>\varnothing</math> 10 mm lõi bố tằm dầu chuyên dụng cho thang máy. tỷ lệ truyền: 2:1</p> <p>VIII. Trang thiết bị an toàn khác: Hệ thống an toàn cửa chỉ cho phép thang máy hoạt động khi đóng cửa kín đảm bảo an toàn khi vận hành. Bảo vệ mất pha. Bảo vệ chống vượt tầng bằng swieth giới hạn chiều. Bảo vệ chống rung lắc khi thang máy vận hành (cao su giảm chấn-loại cao su mềm)</p> <p>4. Các chi tiết khác: khung Cabin, đối trọng, Sắt xi giá máy, Bracket bắt rail Cabin và đối trọng, Que hàn, dầu mỡ, ...</p>	
Máy bơm nước: Q=10m <sup>3</sup> /h; H=50m	Máy bơm nước: Q=10m <sup>3</sup> /h; H=50m	Cái
Máy bơm chữa cháy động cơ diesel Q=81m <sup>3</sup> /h; H>=50m; P>=22,5kw	Máy bơm chữa cháy động cơ diesel Q=81m <sup>3</sup> /h; H>=50m; P>=22,5kw	Cái
Máy bơm chữa cháy động cơ điện Q=81m <sup>3</sup> /h; H>=50m; P>=22,5kw	Máy bơm chữa cháy động cơ điện Q=81m <sup>3</sup> /h; H>=50m; P>=22,5kw	Cái
Máy bơm bù áp động cơ điện	Máy bơm bù áp động cơ điện Q=3,6m <sup>3</sup> /h; H>=60m; P>=2,2kw	Cái

	Q=3,6m <sup>3</sup> /h; H>=60mcm; P>=2,2kw		
	Tủ điều khiển 3 bơm chữa cháy	Tủ điều khiển 3 bơm chữa cháy	Cái
	Trung tâm báo cháy 15 kênh	Trung tâm báo cháy 15 kênh	Cái

### 5. Yêu cầu về trình tự thi công;

Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế, và các yêu cầu trình tự thi công của Chủ đầu tư. Tất cả các hạng mục của gói thầu phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước. Trước khi khởi công công trình nhà thầu phải lập biện pháp thi công trình TVGS kiểm tra và được Chủ đầu tư chấp thuận, gửi Chủ đầu tư để theo dõi và giám sát.

- Khi thi công nên áp dụng các phương pháp cơ giới phù hợp với từng biện pháp thi công và sơ đồ công nghệ.

- Trong quá trình thi công nghiệm thu phải tiến hành kiểm tra thực hiện các sơ đồ công nghệ và biện pháp thi công. Kết quả kiểm tra phải ghi vào nhật ký công trình.

- Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng trình tự các yêu cầu kỹ thuật đã được chỉ ra trong các bản vẽ thi công và các quy phạm thi công hiện hành của Nhà nước.

- Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện trong hồ sơ thiết kế được phê duyệt thì thực hiện theo các tiêu chuẩn đã nêu trong Hồ sơ mời thầu, các Tiêu chuẩn hiện hành và theo chỉ định của thiết kế.

- Vật liệu trước khi đem sử dụng cho công trình phải kiểm tra và được Chủ đầu tư chấp thuận.

**6. Nội dung về giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công do nhà thầu đề xuất phải bao gồm các nội dung sau đây:**

**6.1 Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công**

- Công tác chuẩn bị mặt bằng
- Chung loại, chất lượng vật tư, vật liệu; danh mục vật tư, vật liệu, thiết bị chính sử dụng cho gói thầu theo yêu cầu tại điểm 3, 4 Mục III Chương V.
- Công tác khảo sát, trắc đạc, chuẩn bị để thi công công trình
- Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công cho các hạng mục, công việc của gói thầu, bao gồm:

- + Thi công xây dựng các khối nhà: Khối lớp học, nhà hiệu bộ, chức năng
- + Thi công xây dựng mới các công trình phụ trợ
- + Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị PCCC

+ *Cung cấp, lắp đặt thiết bị.*

- Biện pháp xử lý khi xảy ra sự cố công trình xây dựng (nếu có);
- Công tác phối hợp trong quá trình triển khai;
- Các nội dung cần thiết khác (do nhà thầu đề xuất);

**\* Yêu cầu đối với giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công thực hiện gói thầu do nhà thầu lập:**

- Phải đầy đủ các nội dung, công việc yêu cầu nêu trên, phù hợp với mô tả công việc tại Mẫu số 01B Bảng kê hạng mục công việc;
- Phải đáp ứng theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước và pháp luật về xây dựng;
- Phải phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt;
- Phải phù hợp với chỉ dẫn kỹ thuật của công trình;
- Phải phù hợp với hiện trạng công trình;
- Phải chi tiết, cụ thể và phù hợp với tiến độ, nhân sự, thiết bị huy động sử dụng cho gói thầu;
- Trong nội dung trình bày về thi công và nghiệm thu các công tác chính của gói thầu phải nêu rõ các loại máy phục vụ thi công; số lượng, vị trí nhân sự bố trí; các máy móc thiết bị này phải có trong biểu đồ huy động máy móc thiết bị sử dụng cho gói thầu;
- Công tác chuẩn bị mặt bằng phải bao gồm bản vẽ thiết kế tổng mặt bằng thi công công trình; Bản vẽ thiết kế tổng mặt bằng thi công công trình phải phù hợp với hiện trạng công trình.
- Thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công cho các hạng mục phải kèm theo bản vẽ biện pháp thi công. Các bản vẽ phải biện pháp thi công phải phù hợp với bản vẽ tổng mặt bằng, phù hợp với thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công thực hiện, phù hợp với hiện trạng và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình; phù hợp với tiến độ triển khai gói thầu.

### **6.2 Tiến độ thi công**

- Có biểu tiến độ thi công, biểu đồ huy động nhân lực, máy móc thiết bị sử dụng cho gói thầu;
- Biểu đồ huy động nhân sự, máy móc thiết bị sử dụng cho gói thầu phải thể hiện rõ số lượng nhân lực; số lượng, chủng loại máy móc thiết bị sử dụng và phù hợp với biểu tiến độ thi công công trình;
- Tiến độ thi công phải chi tiết theo ngày/tuần; Biểu tiến độ phải bao gồm các công việc chính của các hạng mục và phù hợp với tiến độ bàn giao mặt bằng;
- Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có yếu tố khách quan (mưa bão, mất điện,...). Biện pháp bảo đảm tiến độ: phải chi tiết, cụ thể, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp kỹ thuật thi công đề xuất thực hiện gói thầu;

### **6.3 Cách thức quản lý dự án**

- Nhà thầu phải trình bày sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức của nhà thầu tại công trường trong đó nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật (các

hạng mục), chất lượng, khối lượng, hồ sơ, vật tư, thiết bị an toàn, an ninh, môi trường, tổ-đội thi công;

- Trường hợp Nhà thầu là liên danh, sơ đồ tổ chức của nhà thầu tại công trường phải đáp ứng theo quy định tại Khoản 8 Điều 21, điểm c Khoản 7 Điều 23 của Nghị định 06/2021/NĐ-CP.

#### **6.4 Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động**

Nhà thầu phải trình bày biện pháp bảo đảm chất lượng đối với các công việc thuộc phạm vi của gói thầu, bao gồm các nội dung chính:

+ Sơ đồ và thuyết minh quy trình lập biện pháp thi công, tổ chức giám sát, thi công, kiểm tra, nghiệm thu kiểm soát chất lượng thi công;

+ Quản lý chất lượng máy móc, thiết bị thi công;

+ Quy trình quản lý hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình thi công;

+ Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công;

+ Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán;

+ Trách nhiệm của nhà thầu trong thi công xây dựng công trình;

+ Quản lý chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công;

+ Bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường

+ Bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy

- Biện pháp quản lý chất lượng nhà thầu lập phải phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công;

- Biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường, an toàn phòng cháy, chữa cháy nhà thầu lập phải phù hợp với đề xuất về kỹ thuật và có kèm theo bản vẽ;

#### **6.5 Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì**

- Nhà thầu phải trình bày cam kết hoặc thuyết minh công tác bảo hành công trình; phải trình bày thuyết minh quy trình bảo hành công trình.

- Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm bảo hành công trình do mình thi công. Nhà thầu cung ứng thiết bị có trách nhiệm bảo hành thiết bị do mình cung cấp. Nội dung bảo hành gồm khắc phục, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu gây ra.

+ Thời gian bảo hành công trình tính kể từ khi nghiệm thu hoàn thành công tác xây dựng, lắp đặt, vận hành thiết bị: tối thiểu 12 tháng; Đối với phần thiết bị: tối thiểu 1 năm và không thấp hơn thời hạn bảo hành của nhà sản xuất (đối với các thiết bị).

+ Biện pháp, hình thức bảo hành: bằng thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoặc hình thức khác trong trường hợp được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản;

+ Giá trị bảo hành công trình: Tối thiểu là 5% giá trị hợp đồng;

- Việc lưu giữ, sử dụng, hoàn trả tiền bảo hành, tài sản đảm bảo, bảo lãnh bảo hành hoặc các hình thức bảo lãnh khác có giá trị tương đương: Cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng;

- Các nhà thầu chỉ được hoàn trả tiền bảo hành, tài sản đảm bảo, bảo lãnh bảo hành

hoặc các hình thức bảo lãnh khác sau khi kết thúc thời hạn bảo hành và được Chủ đầu tư xác nhận đã hoàn thành trách nhiệm bảo hành.

#### **7. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;**

Sau khi thi công xây dựng xong công trình Nhà thầu phải có kế hoạch đào tạo, vận hành thử nghiệm toàn bộ hệ thống và chuyển giao công nghệ cho Chủ đầu tư.

#### **8. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ;**

Trong suốt quá trình thi công và sửa chữa những sai sót thi công, nhà thầu phải:

- Quan tâm đầy đủ đến an toàn của người làm việc trên công trường và bảo vệ công trình.

- Cung cấp và bảo quản hệ thống chiếu sáng, bảo vệ rào tạm, hệ thống báo động cho bảo vệ an ninh công trình.

- Áp dụng toàn bộ các biện pháp hợp lý để bảo vệ môi trường thi công, không làm ảnh hưởng đến các hoạt động công cộng và cá nhân khác do biện pháp thi công của nhà thầu gây ra.

- Tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong suốt quá trình thi công xây dựng

#### **9. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;**

Nhà thầu phải sử dụng các biện pháp hợp lý để đảm bảo vệ sinh môi trường thi công, đảm bảo qui định vệ sinh môi trường, giao thông đô thị, không làm ảnh hưởng tới hoạt động và sinh hoạt bình thường của các công trình lân cận.

Nhà thầu phải dọn dẹp toàn bộ hệ thống kho bãi công trình, tổng vệ sinh các hạng mục, thu dọn phế thải để hoàn nguyên cảnh quan khu vực trước khi tiến hành nghiệm thu bàn giao công trình.

Nhà thầu phải có cam kết về việc phế thải xây dựng được thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết, trạm trung chuyển để xử lý theo quy định đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn của pháp luật về xây dựng. (Nhà thầu có trách nhiệm tự khảo sát và xác định vị trí đổ phế thải phù hợp, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến môi trường; tuân thủ đúng theo các quy định về bãi đổ thải, tập kết phế thải xây dựng của pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành).

#### **10. Yêu cầu về an toàn lao động;**

Nhà thầu tuân thủ qui phạm kỹ thuật ATLĐ trong xây dựng: Luật Xây dựng; Nghị định 06/2021/NĐ-CP; QCVN 18:2021/BXD; Quyết định số: 04/2019/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội.

Nhà thầu phải thi công bằng cách sao cho không gây ảnh hưởng đến phần việc đã thi công. Trong quá trình thi công, Nhà thầu phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện qua lại. Sử dụng các biện pháp chống bụi, chống ồn và bảo đảm cho mọi hoạt động sản xuất và sinh hoạt bình thường trong khu vực thi công.

Ngay trước khi bắt đầu tiến hành thi công. Nhà thầu phải trình tự vấn giám sát biện pháp an toàn lao động. Biện pháp này bao gồm cả huấn luyện an toàn cho toàn nhân viên, người chỉ huy việc thực hiện gói thầu này.

Nhà thầu phải có trách nhiệm báo cho Chủ đầu tư, tư vấn giám sát về các tai nạn xảy ra trong hoặc ngoài hiện trường mà nhà thầu liên quan trực tiếp, dẫn đến thương tật cho bất cứ người nào có liên quan trực tiếp đến công trường hoặc bên thứ ba. Đầu tiên thông báo được thực hiện bằng lời nói, sau đó lập biên bản chi tiết trong vòng 24 giờ sau khi tai nạn xảy ra.

Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ cần thiết để đảm bảo cho nhân viên hoặc bất cứ người nào khác trong hoặc ngoài công trường khỏi bị nguy hiểm do các phương pháp làm việc của Nhà thầu.

Nhà thầu luôn luôn cung cấp đầy đủ và duy trì tại các vị trí thuận tiện các dụng cụ cứu trợ y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp, dễ lấy trong hoặc xung quanh công trường và đảm bảo luôn có đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng chuyên ngành để có mặt đúng lúc dù công trình được thi công ở bất cứ nơi nào.

Nhà thầu sẽ không được thanh toán riêng phần đảm bảo an toàn lao động mà sẽ được thanh toán trong mục tương tự trong giá dự thầu.

*\* An toàn và sức khỏe nghề nghiệp.*

Mục tiêu hàng đầu của công trình an toàn này là hạn chế số vụ tai nạn và mức độ thiệt hại cũng như bệnh tật cho nhà thầu và các cán bộ, công nhân làm việc trong dự án, hạn chế thương vong cho những người khác có thể bị ảnh hưởng do các hoạt động xây dựng gây nên bao gồm cả công cộng

*Thuyết minh biện pháp ATLĐ trong E-HSĐT của Nhà thầu phải lập kế hoạch tổng hợp về an toàn (Mẫu theo Phụ lục III Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ), cụ thể:*

1. Chính sách về quản lý an toàn lao động.

*(các nguyên tắc cơ bản về quản lý an toàn lao động; các quy định của pháp luật; lập kế hoạch, phổ biến và tổ chức thực hiện).*

2. Sơ đồ tổ chức của bộ phận quản lý an toàn lao động; trách nhiệm của các bên có liên quan.

3. Quy định về tổ chức huấn luyện về an toàn lao động.

*(Bồi dưỡng huấn luyện cho các đối tượng là người phụ trách công tác an toàn lao động, người làm công tác an toàn lao động, người lao động; kế hoạch huấn luyện định kỳ, đột xuất).*

4. Quy định về quy trình làm việc hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng hoặc định kỳ đối với các công việc có yêu cầu cụ thể đảm bảo an toàn lao động.

5. Các yêu cầu về đảm bảo an toàn trong tổ chức mặt bằng công trường.

*(các yêu cầu chung; đường đi lại và vận chuyển; xếp đặt nguyên vật liệu, nhiên liệu, cấu kiện thi công và các yêu cầu tổ chức mặt bằng công trường khác có liên quan).*

6. Quy định về các biện pháp đảm bảo an toàn lao động cụ thể trên công trường.

*(các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến rơi, ngã; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến vật hay, vật rơi các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến sập, đổ kết cấu; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến máy, thiết bị sử dụng trong Thi*

*công xây dựng công trình + Đảm bảo an toàn giao thông; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến điện, hàn; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến thi công trên mặt nước, dưới mặt nước; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến thi công công trình ngầm; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến cháy, nổ; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn cho cộng đồng, công trình lân cận; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn giao thông và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn lao động khác có liên quan).*

7. Quy định về trang bị, cung cấp, quản lý và sử dụng các phương tiện bảo vệ cá nhân. (mũ bảo hộ; đai, áo an toàn; phương tiện bảo vệ cho mắt, tai, mặt, tay, chân; áo phao; mặt nạ thở, phòng độc; hộp sơ cứu và các dụng cụ, phương tiện khác có liên quan).

8. Quản lý sức khỏe và môi trường lao động.

*(Hệ thống quản lý sức khỏe, vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động và các hệ thống khác có liên quan đến quản lý sức khỏe và môi trường lao động).*

9. Quy định về ứng phó với tình huống khẩn cấp.

*(Mạng lưới thông tin liên lạc, các quy trình ứng phó với tình huống khẩn cấp có liên quan).*

10. Quy trình thực hiện việc theo dõi, báo cáo công tác quản lý an toàn lao động định kỳ, đột xuất.

*(Theo dõi và báo cáo việc thực hiện kế hoạch tổng thể về an toàn lao động; báo cáo về tình hình tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động trong Thi công xây dựng công trình + Đảm bảo an toàn giao thông; chia sẻ thông tin về tai nạn, sự cố để nâng cao nhận thức của người lao động).*

11. Các phụ lục, biểu mẫu, hình ảnh kèm theo để thực hiện.

### **11. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;**

Nhà thầu phải cung cấp, vận hành, duy trì và đưa tới công trường tất cả các loại máy thi công phù hợp, đặc biệt nhà thầu phải cung cấp các thiết bị chỉ ra tại phụ lục của hướng dẫn nhà thầu.

Nhà thầu không được di chuyển thi công ra khỏi công trường trừ khi có văn bản phê duyệt của đơn vị TVGS. Đơn vị TVGS có thể yêu cầu nhà thầu để lại một số máy móc trong thời gian bảo hành.

Tất cả các chi phí liên quan đến vận hành, bảo dưỡng, khấu hao và dời chuyển các máy móc thi công của nhà thầu do nhà thầu tự chịu trách nhiệm

### **12. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;**

Trước khi dự thầu, nhà thầu phải cần phải xem xét, tham quan địa điểm để tự nghiên cứu đánh giá hiện trạng của địa điểm, điều kiện tự nhiên, lối ra vào, công trình lân cận và các yếu tố khác có liên quan có ảnh hưởng đến việc đấu thầu của mình. Không đòi hỏi các chi phí thêm sau này có những công việc phát sinh và do điều kiện tự nhiên hiện trạng của công trường, gây thiệt hại cho nhà thầu.

a) Trong bản yêu cầu kỹ thuật này biện pháp thi công bao gồm các phần sau:

+ Tiến độ thi công.

+ Bản vẽ biện pháp thi công thể hiện các chi tiết đáp ứng quy định của HSTK cần đặc biệt lưu ý các biện pháp để tổ chức thi công gói thầu.

- + Tính toán thiết kế hệ thống đà giáo, các công trình tạm đảm bảo yêu cầu về an toàn.
- + Vật liệu, máy móc và nhân công cần thiết cho mỗi giai đoạn thi công.
- + Các nhu cầu cần thiết khác

b) Sau khi trúng thầu, Nhà thầu phải nộp bản tường trình biện pháp thi công chi tiết của cả việc thi công công trình chính và công trình tạm để tư vấn giám sát xem xét trước khi khởi công công trình.

c) Thời gian thích hợp để nộp bản biện pháp thi công cho Chủ đầu tư phải được quy định rõ ràng trong tiến độ thi công chính thức. Trừ trường hợp đã được đơn vị tư vấn cho phép, Nhà thầu phải nộp biện pháp thi công ít nhất 01 tuần trước khi kế hoạch khởi công được xem xét. Đơn vị tư vấn giám sát phải luôn luôn yêu cầu Nhà thầu nộp các biện pháp thi công chi tiết trong suốt quá trình thi công để có ý kiến cần thiết cho việc bảo đảm an toàn trong thi công.

d) Nhà thầu phải trực tiếp nộp đầy đủ mọi thông tin cùng với biện pháp thi công bao gồm các công trình tạm, việc sử dụng máy móc, thiết bị mà Nhà thầu dự định sẽ sử dụng, tính toán ứng suất, chuyển vị và biến dạng có thể gây ra trong quá trình thi công cho đơn vị tư vấn giám sát để có thể quyết định biện pháp thi công chính thức, đáp ứng được yêu cầu của hợp đồng, không gây ảnh hưởng đến thi công chính thức.

e) Nhà thầu phải lập báo cáo tình hình thi công hàng tháng có kèm theo ảnh chụp cho Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn giám sát. Báo cáo phải rõ ràng và chính xác về tình hình thi công và nếu có sự chậm tiến độ của mỗi hạng mục công trình thì phải nêu rõ lý do chậm chễ và các biện pháp khắc phục của Nhà thầu.

f) Nhà thầu không được phép thay đổi các biện pháp đã được tư vấn giám sát chấp nhận mà không có sự thoả thuận bằng văn bản của tư vấn giám sát. Việc thi công sẽ được bắt đầu khi và chỉ khi kỹ sư giám sát đã chấp nhận các biện pháp thi công đó.

g) Nhà thầu phải đảm bảo thi công đúng biện pháp thi công được duyệt, phải tuân theo các hướng dẫn của tư vấn giám sát để đảm bảo biện pháp thi công đảm bảo an toàn và không được kéo dài thời gian.

h) Sự chấp thuận biện pháp thi công do nhà thầu lập của tư vấn giám sát không hề miễn cho nhà thầu khỏi trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong hợp đồng về thời gian thi công, sự an toàn cho người và các tài sản có liên quan.

### **13. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;**

Nhà thầu phải xây dựng hệ thống, quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và chất lượng công trình, phù hợp với quy mô gói thầu.

### **14. Các yêu cầu về đảm bảo giao thông.**

- Nhà thầu chịu trách nhiệm xin phép và chịu các lệ phí (nếu có) để mở các lối ra vào tạm công trường.

- Nhà thầu sẽ thực hiện công việc của mình bằng cách bảo vệ công trình kể cả các công trình lân cận khỏi các hư hại do giao thông phục vụ xây dựng gây ra.

- Kiểm soát và điều khiển giao thông trong mặt bằng thi công cần thiết được áp dụng để bảo vệ công trình. Các đường đi lại luôn sạch sẽ và đảm bảo tuyệt đối an toàn.

- Tại mọi thời điểm cần đặc biệt chú ý đến việc điều khiển giao thông trong thời tiết xấu, trong thời gian công việc đã thực hiện đặc biệt dễ bị hư hỏng.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đền bù sửa chữa (nếu có) các công trình giao thông công cộng, hệ thống hạ tầng do xe máy của mình đi lại trên đó gây ra

#### IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản / ngày phát hành
1		Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công: 1 bộ	
<b>Tổng cộng: 1 bộ</b>			

*Lưu ý: Trong một số bản vẽ có ghi rõ nhãn hiệu, xuất xứ... cụ thể của một số hàng hoá, thiết bị, vật liệu thì nhãn hiệu, xuất xứ... đó chỉ mang tính chất tham khảo, minh hoạ cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hoá, thiết bị, vật liệu đó. Nhà thầu có thể tham khảo để chào thiết bị, hàng hoá đáp ứng tương đương hoặc tốt hơn về thông số-đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, hiệu suất, chất lượng, tiêu chuẩn công nghệ... đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.*